

GIAI PHẨM VĂN HÓA

NGÀY NAY

TÂP 10

- | | |
|-----------------------------------|-----------------------------|
| GỬI ĐỘC GIÁ XA GẦN | |
| VIẾT VÀ ĐỌC TIỂU THUYẾT | của Nhất-Linh |
| MƠ MỘNG VÀ THỰC TẾ | của Duy-Lam |
| CÔ MÙI | của Nhất-Linh |
| TRĂNG LẠNH | của Tường-Hùng |
| Ả HẦU | của Đỗ-Tốn |
| TẶNG NGƯỜI KHÁCH XA CŨ | của Tương-Phố |
| NHỚ DAI | của Chi-Chi |
| THU HỨNG | của Đỗ-Phủ — Nhất-Anh dịch |
| NHỮNG Ý NGHĨ NHỎ | của Thạch-Lam |
| TAM CHIẾN LÃ-BỐ | của Nhất-Linh |
| ĐÈM THƠ MỘNG | của Tolstoi — Bảo-Sơn dịch |
| ĐIỆU THƠ CỤT | của Nhất-Linh |
| TẶNG MẸ ĐĨ | của Nhiêu-Khé |
| MỘT BẢN ĐÀN | của Tolstoi — Bảo-Sơn dịch |
| GIÓ KHUYA | của Đặng-phi-Bàng |
| NHỮNG ĐÈM MƯA | của Linh-Bảo |
| SUỐI VÀNG XUÂN | của Bùi-khánh-Đản |
| ĐÀN THU | của Sa-Giang Trần-tuấn-Kiệt |
| BÀI CA YÊU THƯƠNG | của N.T.K.H. Nguyễn-Diệu |
| BỀ VÀ CÁT ẨM | của Duy-Lam |
| CẮT TIẾT GÀ | của Nguyễn-thị-Vinh |
| GIA ĐÌNH TÔI | của Duy-Lam |

— PHƯƠNG - GIANG —

do NHẤT-LINH chủ trương từ năm 1952

ĐÃ RA :

Đi Tây của Nhất-Linh (hết) — Giồng Nước Ngược của Tú Mỡ — Thủ Rồi Một Buổi Chiều của Nhất-Linh (hết) — Hai Chị Em của Nguyễn Thị-Vinh — Gói Thuốc Lá của Thế-Lữ (hết) — Vàng và Máu của Thế-Lữ (hết) — Đứa Con của Đỗ-dúc-Thu (hết) — Trại Bồ Tùng Linh của Thế-Lữ — Mai Hương và Lê Phong của Thế-Lữ (hết) — Gió Đầu Mùa của Thạch-Lam (hết) — Thương Yêu của Nguyễn-Thị-Vinh — Hoa Vàng Vang của Đỗ-Tôn (hết) — Gió Bắc của Linh-Bảo — Gió Đường Gió Bụi của Khái-Hưng (hết) — Ngày Mới của Thạch-Lam (hết) — Gió Mát của Tường-Hùng — Hai Buổi Chiều Vàng của Nhất-Linh (hết) — Nắng Trong Vườn của Thạch-Lam (hết) — Đời Mưa Gió của Nhất-Linh và Khái-Hưng (hết) — Thùa Tự của Khái-Hưng — Hạnh của Khái-Hưng — Đời chờ của Khái-Hưng

MỐI RA :

TRỐNG MÁI của KHÁI-HƯNG — XÓM NGHÈO của NGUYỄN-THỊ-VINH — HỒN BƯỚN MƠ TIỀN của KHÁI-HƯNG — ANH PHẢI SỐNG của KHÁI-HƯNG và NHẤT-LINH — TIÊU SƠN TRÁNG SĨ (tập I và II) của KHÁI-HƯNG — BƯỚM TRẮNG của NHẤT-LINH — BẢN KHOẶN của KHÁI-HƯNG — ĐỘI MŨ LỆCH của KHÁI-HƯNG. NHỮNG NGÀY VUI của KHÁI-HƯNG — THOÁT LY của KHÁI-HƯNG — ĐOẠN TUYỆT của NHẤT-LINH — ĐẸP của KHÁI-HƯNG — NẮNG THU của NHẤT-LINH — TÌNH NGHĨA VỢ CHỒNG của TOLSTOI do BẢO-SƠN dịch — NỬA CHỪNG XUÂN của KHÁI-HƯNG — HAI BUỔI CHIỀU VÀNG của NHẤT-LINH — ĐỜI MƯA GIÓ của KHÁI-HƯNG và NHẤT-LINH — ĐỜI BẠN của NHẤT-LINH — THẾ RỒI MỘT BUỔI CHIỀU của NHẤT-LINH

SẼ RA :

Gánh Hàng Hoa của Nhất-Linh và Khái-Hưng — Đi Tây của Nhất-Linh — Gió Đường Gió Bụi của Khái-Hưng — Sợi Tóc của Thạch-Lam — Hà-Nội 36 Phố Phường của Thạch-Lam — Gia Định của Khái-Hưng

Quý-vị muốn mua sách của Phương-Giang xin giao dịch thẳng với
NHÀ TỔNG PHÁT HÀNH NAM - CƯỜNG
185, Nguyễn-thái-Học — Saigon

Mục lục

	TRANG
Gửi độc-giả xa gần	3
Viết và đọc tiều-thuyết của Nhất-Linh.	5
Mơ mộng và thực-tế của Duy-Lam	8
Cô Mùi của Nhất-Linh	12
Trăng lạnh của Tường-Hùng..	22
À-Hầu của Đỗ-Tốn	33
Tặng người khách xa về của Tương-Phố..	42
Nhớ dai của Chi-Chi	42
Thu hứng của Đỗ-Phủ (Nhất-Anh dịch)	43
Những ý nghĩ nhỏ của Thạch-Lam	44
Tam chiến Lâ-Bố của Nhất-Linh..	46
Đêm thơ mộng của Tolstoi (Bảo-Sơn dịch)..	51
Điệu thơ cụt của Nhất-Linh..	54
Thơ xuân tặng mẹ đì của Nhiêu-Khê	54
Một bản dàn của Tolstoi (Bảo-Sơn dịch)	55
Gió khuya của Đặng-phi-Băng	59
Những đêm mưa của Linh-Bảo..	65
Suối vàng xuân của B.K.B.	70
Dàn thu của Sa-Giang Trần-tuấn-Kiệt	70
Bài ca yêu thương của N.T.K.H. Nguyễn-Diệu. ..	71
Bè và cát ấm của Duy-Lam	72
Cát tiết gà của Nguyễn-thị-Vinh	83
Gia-dình tôi của Duy-Lam	86

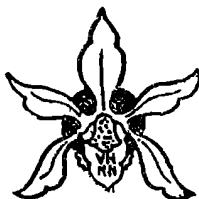
GIỚI THIỆU SÁCH

Văn Hóa Ngày Nay đã tiếp nhận được những sách dưới đây do ~~160~~ giả gửi tặng. Xin trân trọng cảm ơn tác giả và giới thiệu cùng độc giả Văn Hóa Ngày Nay :

- 1) **Ngôi sao lặn**, (thơ) của Mai-Lâm ; Hiện Tại xuất bản.
- 2) **Khúc hát Ân Tình**, (bản nhạc) của Xuân-Tiên Song-Hương, Tình Hoa Miền Nam xuất bản.
- 3) **Nhịp Sóng Miền Nam**, (bản nhạc) của Nhật-Băng ; Tình Hoa Miền Nam xuất bản.
- 4) **Hợp Đoàn**, (bản nhạc) của Thanh-Bình ; Tình Hoa Miền Nam xuất bản.
- 5) **Non nước Miền Trung**, (bản nhạc) của Phương-Hải ; Tình Hoa Miền Nam xuất bản.
- 6) **Đời Vui Tươi**, (bản nhạc) của Phương-Hải ; Tình Hoa Miền Nam xuất bản.
- 7) **Trồng cây ăn quả**, (Phương pháp thực hành) của Nguyễn-Khoa-Chi (kỹ sư canh nông) và Phan-Phương (chuyên viên canh nông) do Thanh Quang xuất bản.
- 8) **Phương Pháp Rội Hình**, của Minh-Thành do Thanh Quang xuất bản.
- 9) **Quốc Văn Độc Bản**, của Nguyễn-văn-Xuân Hiệu Trường trường Tân-Định Saigon và một nhóm giáo viên trường Tiểu-Học Công Lập Tân-Định do Thanh Quang xuất bản.
- 10) **Hoa Đầu Mùa**, (thi phẩm) của Thiên Thanh Trần-sĩ-Du do tủ sách Hoa-Thiên-Lý xuất bản.
- 11) **Báo Văn Học**, chủ nhiệm Á-Nam Trần-Tuấn-Khai.
- 12) **Phụ Nữ với Hôn Nhân**, Nguyễn-tử-Quang lược thuật do Sống Mới xuất bản.
- 13) **Đè Hiếu Đạo Phật**, của Phương-Bối do Phật Học Viện Trung Phần xuất bản.

GIAI PHẨM

VĂN HÓA



NGÀY NAY

Bằng những bài và truyện có giá trị bất cứ thời nào, nơi nào

Tu kết tình anh
giữa gió strong,
Muôn màu muôn
vẻ thoảng muôn
hương.

B.K. ĐẢN

Vé ranh và trình bày

Với sự cộng tác thường xuyên của
ĐỖ ĐỨC-THU, NGUYỄN-THÀNH-VINH, NGUYỄN-THỊ-VINH,
DUY-LAM, BẢO-SƠN, BÌNH-NGUYỄN-LỘC, TƯỜNG-HÙNG.

Địa chỉ : 42, Phạm-Ngũ-Lão — SAIGON

Duy Lam, Tường Hùng, Duy Thanh,
Huy Tường, Tường Vũ, Nhất Linh.

GỬI ĐỘC GIÁ XA GÂN

ĐÍNH CHÍNH

Tập 8, Tr. 13 : bài thơ « Tết Mừng Thọ » của Nhất-Linh có giai thoại sau này đã bỏ sót : « Bài thơ này làm dè vừa mừng vừa dùa cợt cụ Nguyễn-hải-Thần khi cụ cùng tôi ăn tết ở Nam-Kinh. Năm đó cụ vừa đúng 70 tuổi và trước tết mấy ngày cụ nhậu được tìm ở Nam-Ninh gửi lên bao rắng cụ bà mới đẻ con trai » :

TẾT MỪNG THỌ

Thần mong đêm qua báo một câu,
Báo rằng : cụ Nguyễn sống còn lâu
Dân đen chưa thoát phường xanh
mắt,

Trời biếc đâu cho cụ bạc đầu.

Càng đèo, càng dài, càng giúp nước.
Đè danh, đè tiếng, đè về sau,
Nước nhà lấm việc, thân già mỏi.

Miệng nứa cười vui, nứa ngậm sầu.

Nam-Kinh 1947
Nhất-Linh.

Tr. 60 và 125 : Có 4 câu « Tự Tường Hay » đã in ở trang 60 lại in một lần nữa ở trang 125.

Tr. 154 : Câu đối tết của Thạch-Lam thừa một chữ « chú », xin đọc là :

— Tối ba mươi, đuôi chó Nghèo đi, chó bắt nghĩa, tìm đường chó cút.

— Sáng mồng một, mồi ông Giàu lại, ông có nhân, mồi cửa ông vào.

Tr. 162 : dưới đề tựa bài thơ « Hoài Hương » hàng chữ « Thư của Ái-Trinh » xin đọc là « Thư của Tôn-Nữ Huyền-Trinh ».

Tập 9, Tr. 82 : Câu đối xin đọc như sau này :

— Tết nhất con tuột ! nợ chó già
tối ba mươi đã cáo cùng còn dê diều
mai.

— Xuân thập bát mâm ! mề gà
đầu trình sư tử. dành hò *người* nhưng
cóc cẩn chi.

Thi-sĩ Diên-An. — Chúng tôi đã
tiếp nhận được thư của ông và rất
vui mừng được biết sự hiện diện của
tác giả bài thơ « Nhưỡng Chiều Im
Vắng ». Xinh thành thực cảm tạ ý
tốt của ông đối với vụ bà Thu-Vân,
và đánh chính một vài chữ sai lầm
trong bài thơ kề trên mà chúng tôi đã
đăng trong Văn Hóa Ngày Nay tập
5. Trong đoạn đầu câu hai, xin đọc :

« Mông mênh nghe cǎ gió đi về »
và đoạn bốn câu một, xin đọc :

« Náo nức nghe lòng vỡ mộng
hoa ».

Em Trương-thị-Thu (Mỹ-Tho).
— Rất tiếc những bài của em không
thích hợp với giải phàm này chủ
trương về văn hóa.

Em Phạm-văn-Lưu (Phước-Mỹ).
— Bây giờ em suy nghĩ nhiều quá
nên thơ không ra, sẽ có lúc tự nhiên
em cảm hứng đọc ra hay viết ra;
hồi ấy có lẽ thơ mới hay. ý mới dẹp.
Em hãy cứ suy nghĩ nữa đi và chúc
em mau được toại nguyện.

*Ông Nguyễn-quý-Thu (Quảng-
Ngãi).* — Cám ơn ông. Xin cứ gửi
cho xem, nếu thích hợp sẽ đăng.

*Các em Hoàng-thị-Kim (10 tuổi),
Võ-thị-Ngọc-Anh (Quy-Nhon).* —
Xin cứ gửi. Hay thì đăng, không
thì thôi, có gì mà ngại. Nhớ là Văn
Hóa Ngày Nay không trả lại bản
thảo đâu đấy.

*Các bạn Hà-thúc-Thắng (Huế);
Phạm-Chú (Saigon); Trần-Lương
(Huế).* — Các bạn nhận xét rất
đúng. Chúng tôi xin nhận lời ấy và
cảm ơn sự chỉ bảo của các bạn.

V. H. N. N.

*Vì tôi phải đi duống bệnh ở xa, bỏ dở dang công việc ăn-
loát hai cuốn Văn Hóa Ngày Nay tập 8 và 9, khi bình phục trở về nhận
thấy có những sai lầm đáng tiếc nhưng không kịp sửa đổi ngay được nay
xin đính chính. Lại có những bài hay nhũng đoạn đã loại bỏ đi rồi mà vẫn
cứ đăng như mấy bài của Trường-Cường trong mục Lan Hòn Tiểu và mấy
đoạn tự riếu mình và riếu mấy bạn đồng-nghiệp của Duy-Lam. Ngoài ra có
một bài thơ của bà Trường-Phố và một của ông Trần-Tuân-Kiệt đã được
lựa chọn để đăng rồi lại bỏ sót, thành thử trong bài quảng cáo trên các báo
có nói đến mà thực ra không có đăng. Chúng tôi xin thành thực cáo lỗi cùng
hai tác giả và các bạn độc giả. Hai bài thơ ấy nay đã đăng trong tập này.*

NHẤT-LINH.

NHÀ MÁT

THANH-HÀ

Số 1-C, đường Yersin — NHA-TRANG

Trước mặt biển — Mát mẻ — Sạch sẽ — Đủ tiện nghi

VIẾT VÀ ĐỌC

TIỀU THUYẾT

của NHẤT LINH

(tiếp theo)

Trong các việc đi sâu vào tâm hồn. Tolstoi nói rắc ít hay gần như không giảng giải gì về tâm hồn nhân vật; ông chỉ đem những việc xảy ra, những tiết nhỏ nhở để diễn tả.

Trong cuốn sách lật lèng của nữ văn hào Anh Emily Brontë, cuốn « Mùa gió hú » xuất bản năm 1847, tác giả đã đề một người vú già kể truyện lại. Một vú già kể truyện thì còn làm gì có những chỗ giảng giải về tâm hồn, ý nghĩ của nhân vật nữa, tuyệt nhiên không có, tuyệt nhiên u già chỉ là người đứng ngoài thôi. Thế mà chỉ bằng một giọng kể truyện rất thường, bằng những chi tiết, u già đó đã cho người ta thấy tất cả những cái sâu xa của tâm hồn người trong truyện.

VĂN TRONG TIỀU THUYẾT.

« Trong tiêu thuyết, không cần văn chương »

Tôi nói thế chắc có nhiều người muốn cãi lại ngay. Tôi biết. Và tôi xin trả lời ngay là tôi nói quá ra như vậy để mọi người chú ý đến cái chính tôi muốn bày tỏ : văn trong tiêu thuyết là thứ ít quan trọng nhất.

Tôi nói thế để chống lại cái sai làm (kéo dài quá dài) đặt văn chương lên một bực quá ư quan trọng trong tiêu thuyết (xin nhớ là tôi chỉ nói đến địa vị văn chương trong tiêu thuyết thôi) như ở nước ta và ở nước Pháp mà ta bị ảnh hưởng rất nhiều.

Tôi nói thế để cho hàng nghìn các anh chị em có khiếu trong đám bình dân ít học và không biết viết văn, chỉ vì cái sợ « viết văn không ra văn, sai mèo, sai chính tả » không bao giờ nghĩ đến viết tiêu thuyết mặc dù họ có đủ những đức tính của một tiêu thuyết gia : một linh hồn phứa tạp, rồi rào, để rung động, một bộ óc có trí nhận xét, quan sát tinh vi, hơn cả những người có học rộng (bởi vì học rộng đến đâu cũng không làm cho tâm hồn mình để cảm xúc hay nhận xét giỏi hơn) có khi họ lại « thông minh » hơn cả những người được học nhiều, « thông minh » đây là sự họ hiểu biết đời, như các bà không có học chỉ nhìn một cử chỉ con, nghe một lời nói thường, bà ta cũng đoán được cả tâm sự người ấy.

Nếu không bị cái thành kiến văn

chương cản trở thì nước ta đã có thể có những truyện hay, trước khi ảnh hưởng các tiểu thuyết Âu-Mỹ tràn đến nước ta.

Đã biết bao nhiêu ông đồ, ông khóa, có cái tài kẽ truyện rất giỏi. Cùi bằng vài nét nho nhỏ, những người đó đã làm cho các nhân vật như sống dưới mắt ta với cả những nét hay tính xấu : những việc họ kẽ ra đều là những việc xảy ra trong đời sống hằng ngày với tất cả cái phúc tạp xấu lẩn dẽ của cuộc đời. — Lúc họ kẽ truyện họ tự nhiên, họ thành thực, họ chính là họ — Nhưng... đến khi họ định viết thành sách thì khác hẳn. Họ thấy công việc ấy nghiêm trọng quá, họ sợ sự phê bình của xã hội. Họ không dám viết về mọi thứ mà họ đã kẽ miệng rất tự nhiên, họ bắt họ phải tuân theo luân lý, dư luận, bao nhiêu cái hay lợn nhả lúc kẽ truyện họ bỏ đi cả. Họ thấy cần phải viết câu văn đăng đối, nhịp nhàng, khuôn sáo để khỏi mang tiếng với đời, thành ra truyện họ kẽ đến lúc viết ra chỉ còn là cái vỏ trống. Lắm các bà ngồi bán hàng ở chợ trong lúc rỗi nói truyện về một người khác cũng có cái tài như các ông đồ ông khóa kia, nhưng họ không bao giờ nghĩ đến viết tiểu thuyết. Có những nhà thi sĩ không tự biết thì cũng có rất nhiều tiểu thuyết gia không tự biết. Chính tôi đã được nghe một bà kẽ lại cho nghe một chuyện vừa xảy ra, bà ta kẽ một cách linh động và rất dí dỏm đến nỗi tôi thấy tôi có ráng sức viết lại cũng không thể nào hay hơn được. Bà ấy thực đã « viết tiểu thuyết » bằng lời nói, bà đã « viết văn » bằng lời nói. Chỉ có việc ghi lên giấy thôi.

Lúc ghi lên giấy, câu văn có khi

không thành câu, tuy美妙 không có chấm câu, sai chính tả. Cái chính là đã có những chi tiết, việc xảy ra hay, nhận xét đúng, hiểu biết thâm thúy cuộc đời và sự tung động tinh tế nhỉ; những cái ấy mới khó, nghìn vạn người mới có một. Viết xong chỉ việc nhờ người sửa lỗi cho đúng美妙, đúng chính tả, chấm câu cho mạch lạc; việc này có hàng vạn người làm nổi. Những mảnh khoe về viết : đặt câu choknỏi sai美妙, chỗ nào nên xuống giọng, nên chấm phẩy, chấm câu, chỉ ít lâu là thâu thái được, không khó gì.

Văn không giữ địa vị quan trọng trong tiểu thuyết nhưng tiểu thuyết vẫn có văn. Vậy văn ấy là gì ?

Văn ấy trước hết phải thực giản dị. Thế nào là giản dị ? Giản dị là viết như lời nói thường, càng giản dị, càng không có văn chương càng hay. Khi nhìn thì nói nhìn, đi thì nói đi, quả tim đập thì nói quả tim đập v.v... nhưng ai cũng viết được thế? Chính vậy, ai cũng cần viết như thế.

Nên tránh hết cả mọi cầu kỳ như :

« Nhưng thôi ta không muốn khóc, e hai hàng lệ ta rơi thênh thót vào trái tim đau đớn »

« Ta ném lòn nhốn tuyến qua cửa sổ ; cảm tình ta nôn nao như xoáy tận đáy lòng ; ta đem một khối tình oan uổng mà thả vào vũng nước mũi trong ».

Nên tránh những câu đăng đối :

« Ngày tháng đổi thay, tang thương biến trái »

« Cỏ lấp ngõ xưa, nhện trăng đường cũ, hoa đào năm ngoái ; cưỡi xuân, cái én đưa thai giục dã ».

Nên tránh những câu du dương và trống rỗng :

« Sao anh chẳng lo xa đến cái
nỗi gió kép mưa đơn, sương thu
nắng hạ, bây giờ em đã tàn tã trong
mưa,toi bời trước gió »

« Bạn ơi, ngày mới đi về, xuân
vẫn thăm mà bông hoa vô tình con
bướm nó lượn quanh »

Văn túc là chọn cho thật đúng chữ
đề diễn tả được cái mình định nói.

Thí dụ câu Kiều : « Tú Bà tóc
thẳng tới nơi » chữ « tóc » đây dùng
khéo vì đã diễn được đúng cái ý định
tả Tú Bà giận giữ, hung hăng, vội
vàng.

Văn túc là xếp đặt chữ, hoặc xếp
đặt câu theo một thứ tự nào để chữ
và câu diễn được đúng cái ý mình
định diễn tả.

Gọt rữa văn không phải là làm cho
câu văn kêu hay du dương hơn, gọi
rữa túc là chọn chữ đặt câu cho diễn
tả các việc và chi tiết được đúng và
kinh động. Tôi xin nhắc lại lần nữa :
cái chính là tìm ra được những chi
tiết hay, nếu không tìm ra được
những chi tiết hay thì có nắn nót đến
mấy đi nữa vẫn vẫn là văn trống rỗng,
không đánh lừa được ai.

(Còn nữa)

NHẤT-LINH.

MANUFACTURE INDOCHINOISE DE TABACS ET CIGARETTES

« MITAC »



CIGARETTES
MÉLIA



mơ mộng và thực tế

Mơ mộng và thực tế rất xa nhau. Xa đến 380.000 cây số. Chắc bạn ngạc nhiên không hiểu tôi lấy con số đó ở đâu ra. Không có gì lạ, người ta thường nói « Cứ mơ mơ màng màng như ở trên cung trăng vừa rót xuống đất ». Vậy khoảng cách giữa mơ màng (cung trăng) và thực tế (mặt đất) là độ 380.000 cây số. Ngày xưa tôi cũng đã từng ở trên cung trăng như bạn (Bạn đây tức là người chưa có vợ). Bài này tôi viết cốt đề những người chưa có vợ xem, nhưng những ông đã ra « ở riêng » rồi, nếu muốn

xem, hay nếu có thì giờ xem, tôi cũng không ngăn cản, dù sao chúng ta cũng đồng cảnh ngộ.

Bạn chưa có vợ, bạn rất nhiều óc tưởng tượng xây rất nhiều mộng đẹp, muôn màu muôn sắc như những chiếc bong bóng xà phòng xanh đỏ. Bạn mơ :

— Sau khi đã lấy nhau bạn và vợ bạn sẽ sống riêng biệt dưới một bầu trời riêng, hai người và một tình yêu là đủ. Bạn quên rằng mới đầu là hai người và một tình yêu. Nhưng dần

dần thời gian qua sẽ biến thành ba người và một tình yêu, bốn người và một tình yêu v.v... Hiện giờ tôi và vợ tôi, sống sáu người và một tình yêu. Tôi vợ tôi và năm con : một tình yêu. Tình yêu mà bị chia năm xé bảy như thế chắc còn lại cũng chẳng bao nhiêu..

Khi chưa lấy nhau ý trung nhân của bạn viết cho bạn lời lẽ nồng nàn như « Chúng ta sẽ lấy nhau, em sẽ là một nàng tiên hiền dịu của anh. Chúng ta sẽ có ba bốn đứa con xinh như tiên đồng ngọc nữ. Em sẽ trông nom các con và săn sóc anh v.v... »

Đó là mơ mộng, dưới đây là thực tế :

Lúc bạn mang bức thơ ngọt dịu trên dây ra đọc khi phải trông nom bảy tiên đồng ngọc nữ vì « nàng tiên hiền dịu » của bạn đã cùng mấy tiên hiền bạn khác, đã rủ nhau thăm phố phờ phờ, để mua những chiếc áo nhẹ như mây khói, ví nhẹ như thế không phải là ngoa, vì đó là mây khói do số tiền lương của bạn tan ra kết thành. Đọc đến chỗ « Em sẽ trông nom các con » bạn phải ngừng lại vì tiên đồng thứ năm của bạn bò lê la dưới gầm bàn, kéo chân bạn nhắc là đến giờ... cho tiên đồng ăn bột, còn hai tiên đồng thứ nhất, thứ hai vừa ném bóng vào cửa kính vỡ loảng xoảng.

Bạn tưởng tượng là mỗi khi cãi nhau với vợ, bạn sẽ có dịp tỏ ra là một người hùng, đầy cương quyết. Bạn không thèm nhìn mặt vợ chan hoà đầy nước mắt và sẽ mở cửa bằng mình ra trời mưa gió. Bạn sẽ không bao giờ trả về xin lỗi vợ. Bạn sung sướng và tự hào vì đã tỏ ra cứng rắn. v.v...

Nhưng trong thực tế, bạn quay trở về nhà ngay nửa giờ đồng hồ sau, ướt từ đầu đến chân (vì lúc băng ra trời mưa gió bạn đã quên với chiếc áo mưa) đề... xin lỗi vợ, và rồi lên giường nằm rên hờ hờ vì bị cảm. Bao nhiêu những vai kịch hùng bạn định đóng lúc đó cũng khó mà thực hiện được.

Bạn mơ : người vợ của bạn sẽ là người an ủi bạn những lúc bạn gặp khó khăn. Ví dụ : như khi đi làm về, mệt nhọc và bức tức vì bị ông chủ sự khiếu trách, bạn hy vọng về đến nhà, vợ bạn sẽ ra tận cửa đón, mặt tươi như hoa, thân hình mảnh dịu trong chiếc áo bạn ưa thích và nụ cười của nàng sẽ làm bạn quên hết.

Thực tế : Vợ bạn ra mở cửa, đầu tóc bù rối, mặc một chiếc áo cũ nhất, nhầu nát nhất, (Nàng thường nói ; — Úi dào ! Đầu còn son trẻ mà điệu với trang điểm !) tay cầm một con dao phay. Bạn chưa kịp mở miệng, vợ bạn đã trao ngay con dao cho bạn, chạy vội xuống bếp mà kêu lên : « Chết chúa ! Không nhớ ra thì khẽ mất nồi cơm ». Bạn ngán ngẩm nhìn theo vợ và ngâm ngùi thấy mình bảy giờ giá trị không bằng... một nồi cơm. Bạn định chém một lưỡi dao vào cửa cho đỡ tức nhưng cũng không dám vì cửa vừa được nàng cho thợ sơn lại. Và rồi bạn lẳng lặng thay quần áo và mang dao xuống bếp giúp vợ... thái thịt (nếu bạn đã được vợ huấn luyện về nghệ thuật làm bếp).

Bạn lại còn mơ màng hình dung ra những cảnh thật nên thơ. Chủ nhật bạn và vợ sẽ ung dung dạo chơi ngoài phố. Hai vợ chồng cùng dắt tay một đứa bé thật là xinh, đi lon ton thật ngộ. Mọi người sẽ chăm chú ngắm

hai vợ chồng bạn và thèm muốn hạnh phúc gia đình của bạn. Bạn là người đàn ông sung sướng nhất trên đời.

Thực tế : Bạn tay kéo sền sệt trên mặt đất một quý tử bướng bỉnh, một tay ấm một « quý tử » mới độ mười tháng. Quý tử mười tháng thì vừa mới (xin lỗi những bạn chưa có vợ vì tôi sắp phải dùng đến một danh từ không lấy gì làm nhã nhặn lắm) tè ra chiếc áo sơ mi mới tinh của bạn, còn quý tử bướng bỉnh không chịu theo thuyết « đi bộ túc là yêu thiên nhiên » của Rousseau thì hé lén như một chiếc tàu hỏa và nhất định đòi bạn mua cho một cái kèn để thôi. Đầu bạn đội một cái mũ rơm rất ngộ nghĩnh của cô gái rượu của bạn. (Tôi không hiểu trong trường hợp này đối với người đi đường, bạn và cái mũ cái nào ngô hơn), còn nàng iên của bạn thì đang vừa bế cô gái rượu (đang lè nhẹ đòi mua búp bê) vừa mà cả mấy hàng vải bán Solde ở trên hè phố.

Nếu bạn có mấy cô em gái, bạn sẽ mơ ước là khi lấy vợ rồi, nàng sẽ rất hiều biết và sẽ là một người chị dâu kiều mẫu. Vợ bạn và các em gái bạn quý nhau, yêu nhau, thân mến nhau, săn sóc nhau như chị em ruột. Vợ bạn luôn luôn nói với bạn : « Trời ơi ! mấy cô em anh thật ngoan, thật nhu mì. Giá chúng mình cứ sống yên ổn như thế này mãi ». Các cô em bạn cũng luôn luôn tán tụng : « Trời ơi ! Chị thật hoàn toàn. Sao anh khéo chọn thế ! » v.v...

Thực tế : Bạn vừa đi làm về đã thấy vợ chạy ra khóc sướt mướt như gió như mưa kè kè : « Anh đi vắng ở nhà mấy cô em quái ác của anh xúm lại mắng « vợ anh » là thế này thế

nó. Họ khinh em vụng về, họ chê em danh dá. Thôi ! Giữa vợ và các em anh hãy chọn lấy một đường ».

Rồi vợ bạn chạy về phòng khóc ầm ỹ, đau khổ như... bạn vừa bị ô tô chết chết. Bạn đương ngờ ngần chưa biết xử trí ra sao thì hai cô em gái đã chạy ra nắm lấy bạn và cúng khóc như mưa như gió. Các cô kè : « Anh đi vắng ở nhà chị mang « các em gái anh » ra hành hạ mắng nhiếc đủ điều. Chị chê chúng em không biết làm, chỉ ăn hại, lại còn xúc xiém đe phá hạnh phúc của gia đình « vợ chồng tôi » v.v... Bây giờ anh quyết định đi. Anh phân xử ngay việc này. Nếu anh bệnh chị ấy chúng em xin phép anh.. đi khỏi cái nhà này ngay cho khuất mắt ».

Rồi các cô dùng dùng kéo nhau về phòng riêng, thi nhau khóc... như chưa có một người em gái nào ghét chị đâu lại khóc nhiều đến thế.

Bạn xử trí ra sao ? Có lẽ phương pháp hay nhất là bạn cũng nên ngồi khóc lóc than thở cho cái thân phận... làm chồng, là anh, may ra vợ bạn và các em gái bạn mũi lòng mà giằng hòà với nhau chẳng. (Tôi xin mách nhỏ là tôi đã làm như vậy và kết quả rất mỹ mãn).

Chưa có vợ và tính thích trẻ con, bạn tưởng tượng là lấy nhau được ít lâu hai vợ chồng bạn sẽ rất sung sướng khi đẻ đứa con đầu lòng. « Con trai sẽ giống anh như hệt và cũng thông minh như anh còn con gái sẽ đẹp như em », đó là câu vợ bạn thủ thỉ bên tai bạn mấy tháng trước kia nở nhị khai hoa. Trời ơi ! Cái phút thiêng liêng và đẹp đẽ khi bạn được báo tin là đã lên chức « bố trai

ron ». Tiếng khóc của đứa con mới
khô thật đáng yêu. Con bạn sẽ lớn như
thời, ăn như hùm, khóc như chim
hot... v.v...

Nhưng sự thực ! Đè tôi kè sờ sờ
như thực cho bạn nghe vì tôi đã qua
cái cầu ấy đã năm, sáu lần (cầu làm
lỗ) nên nói đoạn trường tôi đã hiểu
khá rõ.

Được làm bố thú vị lắm nhưng
nỗi lần vợ tôi sinh nở xong tôi lại
xuống mất ba bốn cân và ba bốn tháng
mới hết nợ. Bạn có thể tưởng tượng
những thứ bạn phải mua và những
việc bạn phải làm khi vợ bạn nằm ở
nhà thương hay không.

Bạn phải mua : Sữa Nestlé, bình
sữa, mua thêm vài đê may tã, mua
báo chí đè bạn vợ đọc, cam táo nho
đè vợ bạn tắm bồ, rau thịt, mờ, cá,
tôm, hành, trứng đè... bạn làm bếp
lấy (vì người ở dã vào nhà thương
cùng vợ bạn), thuốc bồ, vi-ta-min,
thuốc ho, thuốc siễn, thuốc bồ máu,
as-pi-rin (đè bạn uống) v.v...

Bạn phải làm : Trưa đi làm về học
tốc chạy đến thăm vợ, học tốc chạy
về nhà làm cơm ăn, học tốc ra phố
mua các thứ vợ bạn dặn, học tốc đi
làm, đi làm về, học tốc đến thăm... vợ.
Bạn còn phải đi vay tiền, đến đón
mẹ vợ đưa đến nhà thương, đón em
vợ ở nhà thương về, rồi lại đưa mẹ
vợ ở nhà thương về, đón cô, đi
thím đến nhà thương...v.v... Đồng
thời bạn còn phải quét nhà, xếp đệm

nhà cửa, đưa quần áo ra hiệu thợ
giặt, đi mượn người ở mới vì người
cũ vừa xin ra đè... đi nhà thương vì
sắp sinh nở.

Đọc đến đây bạn chắc điện cái đầu.
Tôi cũng vậy ! Nếu sáng nay bạn
tình cờ gặp một anh chàng hớt h
hớt hải với vàng như vừa có người
chết, đó chính là tôi, vì tôi vừa được
hân hạnh là bố của đứa con thứ sáu.

Đọc xong bài này bạn chắc cho tác
giả là một người có rất nhiều ý nghĩ
rất chua chát bi quan về đời sống vợ
chồng, đã có năm, sáu con, và viết
bài này đè than thở và... doạ những
người chưa có vợ. Bạn nhầm to.
Tôi... chưa có vợ. Nhưng sự thật
kinh hãi tôi kè ra trên dây là tôi
tưởng tượng ra đè làm... tôi sợ và
hy vọng rằng vì sợ, tôi sẽ còn có thể
sống độc thân được.

BÍ CHÚ CỦA TÁC GIẢ

Nếu ngày mai ra phố bạn gặp một
anh chàng mặt mũi nở nang, hồn hở
như trẻ con, sung sướng di cạnh một
thiếu nữ và mua sắm các thứ cần dùng
đè xây tò ấm, đó mới thật là tôi. Còn
những chuyện không đẹp tôi nếu ra
không thể áp dụng cho tôi và vợ chưa
cưới của tôi được, vì vợ tôi là một
nàng tiên hiền từ, một người vợ hoàn
toàn. Chúng tôi sẽ sống hai người
riêng một tình yêu, chúng tôi sẽ có
những đứa con xinh như tiên đồng
ngọc nữ. Chúng tôi sẽ...

DUY-LAM.

TRƯỜNG GIANG TIỀU THUYẾT
của
NHẤT LINH
XÓM CẦU MỚI



CÔ MÙI
TRUYỆN DÀI

(Tiếp theo)

Mùi chạy về nhà báo tin cho cha và em biết, gọi u già bảo sửa soạn làm cơm rồi ra đứng ở lũy tre nhìn về phía cánh đồng :

— Không khéo trời mưa mất.

Cánh buồm bóng vàng hẳn lên vì ánh mặt trời tà chiếu xuyên từ phía tây lại và nồi bật lên trên nền xám mờ ở chân trời, Mùi chắc không bao giờ quên được cái cảnh chiếc

buồm vàng tươi nồi bật lên như sự hiện diện của nỗi vui trong lòng nàng.

Triết cũng chạy lại đứng gần chị nói :

— Nhưng chắc đâu đã là thuyền chở bác Cai. Em trông giống cánh buồm thuyền chở nâu của bác Hai Vinh.

Mùi cũng sực nhớ ra là cánh

buồm ấy giống cánh buồm
thuyền của ông Hai Vinh
và nàng thắt vong. Nàng
nói :

— Cũng có lẽ... à...
nhưng thuyền có thể vừa
chở nâu vừa chở người
được làm chứ ?

Triết nói :

— Nhưng làm gì có
nâu ở bè mà chỉ bảo là
chở nâu. Chỉ thật lú gan
lú ruột.

— Ủ nhỉ.

Mùi vừa trả lời nhát
gừng vừa nhìn cánh buồm
và nhìn con mưa mỗi lúc
một gần thêm. Bỗng nàng
sực nghĩ ra sự vô lý của
Triết :

— Thế sao chú lại bảo
là thuyền chở nâu.

— Thế em mới lần thầm mà chỉ
cũng lần thầm. Thuyền chở nâu thì
phải đi phía bên trên cầu chứ.

Mùi cười nói :

— Mà còn đâu Hai Vinh cù nâu
mà cù với kiếc. Chắc là thuyền bác
Cai rồi.

Troí bắt đầu đồ mưa. Hai chị em
chạy đứng nấp dưới một gốc mít
cây nhãn. Chiếc thuyền tới gần chùa
Hàn, Mùi thấy một người thò đầu ra
ngoài khoang giơ tay vẫy, nàng đoán
là Siêu. Nàng cũng giơ tay đưa di
dua lại : bỗng nàng mím cười nhợ
dến hóm đứng cạnh gốc bàng hai
người vẫy tay từ biệt và say nàng đòi
ra vẫy nhẹ nhõm rồi rời.



Lúc thuyền đi ngang, cả Mùi cả
Siêu đều thó không vẩy tay nữa. Mùi
yên lặng nhìn Siêu. Thế là cái mong
ước trong bao lâu từ lúc này đã biến
thành sự thực nhưng lòng Mùi không
thấy sao xuyến gì lắm. Thấy bên cạnh
Siêu có một cái đầu thò ra nhìn rồi
lại thụt vào rồi lại thò ra đến bốn
năm lượt, Mùi đoán là Mạch em trai
bé của Siêu. Lúc thuyền đến gần, Mùi
hỏi Siêu :

— Bác đâu ?

Siêu lấy tay chỉ vào khoang, Mùi
hơi lấy làm lạ vì cho dầu trời mưa,
ít ra bà Cai cũng phải ra cửa
khoang nhìn khi nghe tiếng nàng hỏi.
Nàng đoán có lẽ bà Cai say sóng.

Lúc thuyền tới bến vừa cầu xong, Mùi đã nhanh nhẹn bước xuống và chui vào khoang thuyền :

— Lạy bác ạ.... hai anh ạ. Cháu đợi xuất ngày hôm nay, nóng ruột quá.

Mùi thấy bà Cai ngồi yên ; nàng vào mà bà cũng không đề ý gì đến nàng cả. Mạch thì nhìn nàng chừng chừng. Một lúc bà Cai mới nhìn nàng và bảo Siêu :

— Sao không mời cô ấy ngồi.

Mùi đoán có lẽ xa cách nhau lâu năm, nàng đã dỗi khác nhiều nên bà Cai không nhận ra được mặt nàng với mim cười nói :

— Thưa bác cháu đây mà. Cháu Mùi đây mà.

Nhưng Mùi cũng không khỏi ngạc nhiên vì bà Cai nếu không nhận được mặt nàng thì ít nhất cũng phải đoán ra. Vả lại nàng đã ngồi rồi mà còn nói mời ngồi. Mùi thấy bà Cai tự nhiên cười lên một tiếng rồi lẩn bầm nói nhưng không phải nói với nàng :

— Trông cô ấy giống như con gái lão Bèc-Nà râu xồm.

Mùi chọn mắt rồi lại chớp chớp luôn mấy cái, nhìn bà Cai rồi lại đưa mắt nhìn Siêu. Mùi thấy Mạch cũng chọn mắt và chớp chớp bắt chước mình, rồi nghiêng đầu nhìn mình như nhìn một con vật lạ. Nàng giơ tay xoa đầu Mạch nói :

— Anh Mạch hãy giờ đã nhóm lầm rồi nhỉ.

Bà Cai lại nói và vẫn nói một mình tuy mắt still nhìn vào Mùi :

— Chai rượu cốt-nhắc biếu lão Bèc Nà thằng Quý đánh vỡ cả rồi. Chì thằng Quý động cầm cái gì thì đánh vỡ cái ấy.

Triết bấm vào tay chị một cái. Mùi đưa mắt hỏi Siêu. Siêu giơ tay lên che miệng và lắc tay mấy cái. Mùi hiểu là bà Cai điên nhưng nàng phải theo ý của Siêu diễn ra bằng hiệu tay là làm như không nhận thấy có gì lạ cả. Nàng hỏi bà Cai :

— Bác đi thuyền có say sóng không ?

— Có. Đi ra Hòn-gai sóng to lắm. Có bốn con cá nó đi theo tàu, một con đi gần tàu, một con cũng đi gần, một con đi得很 xa, còn một con đi tít tận得很 xa.

Rồi bà Cai lại nhìn Mùi và lần này nói với Mùi :

— Cô có biết bà Hợp-Thành ở Hòn Gai không nhỉ ?

— Thưa bác không ạ.

— Cô thì không biết cái gì cả.



— Vâng ạ.

Và Mùi không giữ được mím cười khi nói hai tiếng « vâng ạ » ngót ngàn ấy.

Lúc đó Mùi mới nhìn Siêu ; tuy nhìn Siêu nhiều lần rồi nhưng lần này Mùi mới thật là nhìn Siêu sau hơn một năm cách mặt. Mùi thấy Siêu đẹp ra và ở trong nét mặt phảng phất có một thứ gì khác ngày trước. Nàng lấy làm lạ là tuy bà Cai bị điên, ông Cai vớ nợ phải bỏ trốn mà nét mặt Siêu vẫn điểm xinh sáng sủa như không có truyện gì lo buồn đã xảy ra. Nhìn mặt Siêu nàng thấy có một cảm giác bình tĩnh, ở trong lòng lâng lâng coi như mọi việc không có việc gì quan trọng nữa.

Siêu cũng nhìn Mùi và mím cười. Chàng vừa nhận thấy Mùi giống cô Jeanne con gái ông Bernard thật : Jeanne tóc đỏ, mắt xanh, mũi lõ, cái gì cũng khác cả Mùi, nhưng giống thì đúng như bà Cai nói : giống lắm. Chàng nghĩ thầm : « Những người điên nhìn cái gì cũng nhìn một cách giản dị, bỏ hết cả những cái phụ thuộc nên trông rõ cái chính. Vì thế mẹ mình đã thấy Mùi giống Jeanne -còn mình thì không nhận thấy ».

Óc chàng suy nghĩ thế nhưng miệng chàng nói :

— Böyle giờ chiều rồi, không dọn được đồ đạc. Đợi xem một lát ngót mưa thì về.

Lúc đó Mùi mới dè ý đến đồ đạc xếp ngon ngang ở trong khoang và thấy thứ nào cũng có vẻ sang trọng cả ; quần áo bà Cai và Siêu Mạch -nàng thấy cũng có vẻ sang đối với

những người ở Xóm Cầu Mới. Nàng vui mừng thấy câu nói « anh Siêu có tiền » là đúng với sự thực. Nàng nhìn xuống chân Siêu, mím cười : Siêu háy còn dì giày tẩy.

Mạch lúc bấy giờ hồi không nhìn Mùi nữa, nó quay sang nhìn Triết. Triết đặt một tay lên vai Mạch. Mạch cũng đặt tay lên vai Triết và hỏi :

— Ở đây có trường học không ?
Triết nói :

— Có. Anh hỏi làm gì ?

Mạch không đáp ; tay Mạch đã hạ xuống dưới cò Triết và tháo kong cái cúc áo ở cò.

— Thế anh có đi học không ?
Triết nói :

— Có. Thế mới phiền.

— Phiền thật

Tay Mạch đã cởi được cúc của áo thứ hai của Triết. Mạch lại hỏi :

— Sao anh gầy thế ?

Và Mạch giờ tay lên sờ vào má Triết chỗ có cái gân xanh và cao cao như thử xem cái vết xanh ấy có sạch không. Tay trái Mạch đặt vào sườn Triết làm như uốn xem Triết gầy như thế nào và cởi luôn được cả hai cái cúc ở dưới nách.

Mùi nói :

— Giờ này thì còn mưa lâu. Mọi bác và anh về nhà xơi cơm, đồ đạc sáng mai dọn.

Triết vội chui ra ngoài khoang cầm ô giuong và lấy làm lạ thấy tự nhiên các áo mình lại tuột hết và vật áo trước lật ra đè hở cả áo cánh. Siêu nói :

— Lại cái thằng loăng quăng bị gậy.

Triết lúc bấy giờ mới nhận ra là Mạch loăng quăng thật. Từ lúc gấp, Triết nhận thấy chân tay Mạch không đề yên được một lúc, đầu hết nghiêng bên nọ lại nghiêng bên kia, cái bờm tóc ở đầu cũng hình như đòi chỗ luân và quẩn áo mặc thì cỗ áo lệch sang hẵn bên vai và cái quần thì hình như mất buộc chạy hẵn sang bên cạnh sườn; cả người Mạch hình như không có một cái gì ở vào đúng chỗ của nó.

Mạch chạy ra đứng nắp dưới ô của Triết và lại bái đầu cài cúc lại cho Triết. Mùi vừa giặt bà Cai vừa giường ô che. Còn ba cái nón của Mùi đem ra Siêu phái đội cả lên đầu.

Mùi mỗi lúc một nặng hạt thêm. Mùi gọi Bé bảo sách hai cái gói chăn và dội hộ Siêu hai cái nón. Lên tới bờ, Mùi bỗng thấy nhói một cái ở tim; nàng vừa nhận thấy là cả bà Cai cả Siêu Mạch đều không mang một thứ gì, cả đến một cái hộp nhỏ hay cái cặp cũng không.

— Thế thì chả có đồng xu me nào.

Mùi tự trách là sao lúc này nàng lại để ý đến việc đó và cái nhói ở tim đã cho nàng biết là chính nàng lợ khó chịu về chỗ bà Cai hết tiền hơn cả ông Lang nữa; cái ý thích Siêu nghèo chỉ là một ý bề ngoài.

Triết vừa đi vừa hỏi Mạch:

— Anh có thích bướm bướm không?

— Thích lắm nhưng ở Hải-Phòng không có bướm bướm.

Triết gioi tay kéo Mạch vào vì thấy Mạch loăng quăng chạy ra ngoài ô dầm lên một dầm cỏ may ở cạnh đường dề xem cỏ may bám vào quẩn ra làm sao.

— Chốc nữa tôi cho anh xem. Có cả bướm bướm ma. Nó biết nói.

— Thế à? Thích nhỉ. Ngày trước tôi cũng có một con vẹt biết nói; nó nói « có khách, có khách » nghe y như người. Thế bướm bướm nó nói thế nào?

Triết lại gioi tay kéo Mạch di vào trong ô :

— Bướm bướm nó nói khác. Nó nói thầm.

Mạch hỏi :

— Nó nói thầm thì mình nghe thế nào được.

— Nghe được chứ. Tôi di ngủ đè ở đầu giường, đêm khuya yên tĩnh thỉnh thoảng lầm nó mới nói cho nghe.

— Thế thì phiền nhỉ. Mình ngủ không nghe được nó nói.

— Tôi sẽ đánh thức anh dậy.

Về đến chỗ đậu dâm bụt nở hoa thì Triết không sao giữ nổi Mạch ở trong ô nữa. Mạch hình như muốn hái hết cả hoa ở đậu.

Vào đến nhà, Mùi đặt bà Cai ở giường rồi đi lấy khăn khô lau những chỗ ướt ở khăn vuông, ở vai áo. Ông Lang Hán ở trong buồng đi ra, và mặt tươi cười. Thấy bà Cai và Siêu ăn mặc có vẻ sang, ông Lang thấy trong lòng nhẹ nhõm vì biết chắc bà Cai còn tiền như lời Mùi nói dở trước. Bà Cai nhìn ông Lang đi lại phía mình rồi gioi tay, nói :

— Ông Lang đấy à ? Sao lâu lăm không thấy ông đến chơi. Có vài sào đất chứ có bao nhiêu đâu mà ông giận tôi. Mời ông ngồi chơi. Quý oi, pha nước.

Tự nhiên bà Cai khẽ cười lên một tràng dài rồi lại làm bàm nói một mình không đề ý đến ông Lang nữa. Ông Lang đưa mắt nhìn Siêu rồi lại nhìn Mùi ; thấy vẻ mắt hai người nhìn lại mình, ông biết chắc là bà Cai điên. Bụng ông phiền hết sức và mặt ông Mùi thấy nhiễm đầy phiền muộn và khó chịu.

Mạch đi vào, tay ôm một bó hoa dãy và đặt lên cái thảm lông của ông Lang vẫn ngồi uống nước trà. Nó nắm sấp xuống chọn những hoa to xếp lại với nhau. Bỗng nó thấy cuốn sách thuốc của ông Lang, nó mở ra lật từng trang, ngắm nghĩa các tranh vẽ. Loay hoay thế nào khuya tay nó chạm ngay vào bộ chén trà quý của ông Lang rồi tung ra phản. Ông Lang quay mặt lại rồi chạy vội ra phản nhặt chén ; may không vỡ chiếc nào nhưng cái bực mình của ông đã lên tới cực độ. Ông nhìn cái thảm lông thì cái thảm cũng đã ướt đầm nước và cả cuốn sách nhờ người mua tận bên Tàu cũng đã bị Mạch làm nhầu nát mấy trang. Ông nhìn Mạch thấy Mạch quần áo sõi sếch đầu tóc rối bù, trên trán trên má đầy lá ướt trông y như một thằng quỷ con, ông nghĩ thầm :

— Tự nhiên rước một thằng quỷ con với một bà điên về nhà.

Đề chuộc lại cái lỗi đánh đồ chén, cái lỗi của Mạch thấy không có gì to lầm vì chén không vỡ cái nào, Mạch loay hoay xếp lại các chén ở trong khay cho ngay ngắn. Ông Lang

thì tưởng là Mạch lại bắt đầu nghịch chén nữa. Ông gắt :

— Muốn ở đây thì đừng động vào những cái gì của tôi.

Mùi nhìn Siêu thấy Siêu nét mặt vẫn bình tĩnh nhưng nàng đoán Siêu chắc khó chịu lắm. Trong lúc gấp gáp sau mấy năm cách mặt, lại vào giữa tình trạng éo le đến nhở và mà câu nói đầu tiên của cha nàng lại là câu « Muốn ở đây thì... ». Tuy là nói một đứa trẻ con, nhưng sao cha nàng lại không có ý tứ hơn. Siêu thì buồn phiền hết sức nhưng chàng không thể giận ông Lang vì dấu sao câu nói chỉ là một câu nói sơ xuất, chàng biết không có ngụ ý gì khác. Chàng sẽ búng tay một cái như muốn rú cái khó chịu đi.

Ông Lang quay lại và thoáng thấy vẻ yên lặng đặc biệt trên nét mặt Siêu và Mùi, ông hối hận là đã nói lỡ lời chạm đến bà Cai và Siêu. Mà sự hối hận ấy lại làm ông bứt rứt khó chịu hơn cả việc bà Cai điên, Mạch nghịch ngợm và chính sự khó chịu bứt rứt ấy lại làm ông cố tươi nét mặt và mỉm cười nhìn mọi người. Ông khẽ gọi Siêu lại gần và thân mật hỏi về bệnh của bà Cai. Mùi lấy gối đè bà Cai nằm rồi lại gần nghe Siêu nói :

— Lúc xảy ra việc kồi thôi thì mợ cháu không việc gì. Mới bị điên hai tháng nay. Có lúc tỉnh lúc mê nhưng không bao giờ đậm đồ đặc, xé quần xé áo. Lúc mê nặng thì nói nhiều và cười nhiều hơn. Böyle giờ vào độ mê bình thường, vì còn nhận ra được chút.

Ông Lang nói :

— Chắc bác ấy buôn vì nhà buôn bán thua lỗ hết tiền phải lo công nợ.

Siêu nói luôn :

— Không phải thế...

Chàng ngừng lại suy nghĩ một lát rồi tiếp theo :

— Thưa chú trước cháu cũng tưởng thế, nhưng đến khi mẹ cháu bị bệnh vì một sự tình cờ cháu tìm ra được chỗ mẹ cháu dấu tiền có đến ba trăm bạc...

Mùi giật nảy mình, sự sung sướng tràn ngập cả lòng. Nàng nhắc lại, giọng hơi to :

— Những ba trăm bạc nhỉ!

Siêu giơ tay làm hiệu :

— Cô nói khe khẽ chứ.

Mùi hỏi luôn :

— Thế bây giờ còn không.

— Hãy còn nguyên cả.

— Thế anh dè đâu, anh dè quên ngoài thuyền à ?

— Thì cô hãy thông thả đã. Nhà chưa có bao giờ có nhiều tiền như thế vậy mẹ cháu bị điên không phải vì chuyện tiền. Chắc có một nguyên do khác cháu chưa tìm ra hoặc không có duyên có gì cả.

Mùi hỏi :

— Có nhiều tiền thế sao không ở Hải-phòng buôn bán lại về đây làm gì.

Siêu nói :

— Không buôn bán được.

Trả lời xong Siêu đưa mắt nhìn

Mùi dò xét xem câu nói của Mùi có ngầm ý khác không. Dẫu thế nào chàng cũng khó chịu vì mấy chữ « về đây làm gì » của Mùi dùng. Chàng cố dằn lòng nhưng miệng vẫn cứ nói:

— Lê ra tôi cũng không muốn về đây làm gì.

Chàng muốn nói đến đây thì ngừng hẳn lại không nói thêm gì nữa nhưng làm thế tắt Mùi sẽ biết là chàng tức, nên chàng phải tiếp theo luôn :

— Cậu tôi trước khi trốn có dặn thế nào cũng về ở Xóm. Tôi đoán là vì có khi muốn lần lút về thăm nhà. Cho nên thế nào cũng phải thuê nhà hay làm nhà ngoài xóm.

Mùi không hỏi kỹ nhưng cũng biết số tiền ba trăm này là bắt chính, chắc ông Cai trước khi trốn đã đưa giấu bà Cai, nếu có người biết bà Cai sẽ bị tù thay chồng.

— Phiền nhỉ. Có tiền mà không buôn bán được cứ ngồi ăn mãi thì cũng đến hết cả bạc cánh, bạc nhỉ.

Siêu nói :

— Tôi có cách.

Ông Lang hỏi :

— Cách gì cơ ?

— Thưa chú dè vài hôm nữa mới biết đích xác.

Ông Lang lúc đó hết cả phiền muộn ; không những không phải giúp đỡ nhà ông Cai mà khi nào cần lại có chỗ dè vay tiền rất dễ dàng mà không mất lãi. Việc gả chồng của Mùi (vì bà Cai điên) ông sẽ liệu cách khác. Mùi thì sung sướng như là chính cái nồi đất của nàng đã nặng thêm được ba trăm bạc đồng.

Trong lúc đó thì ở trong buồng Triết đương giờ cuốn sách, thông thả lật từng trang một cho Mạch xem bướm.

— Ô trong nó lồi hẳn lên.

Mạch nói thế và đưa tay định sờ vào cánh bướm xem nó có lồi thật không nhưng đã bị Triết dám một cái mạnh vào lưng :

— Sờ vào thì mất hết phấn.

Tuy biết thế nhưng giá Mạch được vừa nhìn vừa sờ thì khoái trá hơn nhiều. Tay nó lại đè lên cổ Triết vừa nghe Triết giảng giải về bướm vừa dứt dứt những tóc gáy của Triết.

— Anh Mạch, đây là con bướm tàu vì cánh nó có hai đuôi, đây là hai con bướm đêm. Bướm đêm lúc đậu thì xoè cánh, bướm ngày lúc đậu thì chụm cánh lại. Bướm đêm cũng có khi bay ban ngày, bướm ngày không bao giờ bay ban đêm vì nó không trông thấy gì mà mình cũng không trông thấy nó. Bướm đêm mới nhiều con đẹp. Con bướm ma cũng là bướm đêm.

Mạch rút tóc gáy Triết một cái mạnh :

— Ủ nhỉ, bướm ma đâu ?

Triết gấp sách lại cất đi :

— Thôi, phải xem dần mỗi ngày một tí mới thích.

Mạch nói :

— Mai anh cho tôi đi bắt bướm với nhé.

— Không được, mai phải đi học. Đề đến chủ nhật, thứ năm.

— Phiền nhỉ. Đi học làm cái quái quỷ gì. Mà sao ở đây là nhà quê mà cũng có trường học, cũng có thứ năm

chủ nhật y như ở Hải-phòng. Anh có ghét đi học không ?

— Ghét lắm nhưng vẫn phải đi.

— Em cũng ghét nhất đi học. Ghét nỗi.

Triết gật gù tán thành và đấm vào lưng Mạch một cái nữa.

Lúc ra đến nhà ngoài Triết, và Mạch đã trở nên hai bạn thân nhất đời và hoàn toàn hợp tính nết.

Mùi thấy Triết và Mạch đi ra quấn quýt lấy nhau và nét mặt Triết lần đầu tiên nàng thấy hồn hở, mắt sáng và nhanh hẳn lên, nước da cũng bớt xanh sao. Mùi mừng rằng từ nay em mình có người bạn nhỏ đè cùng chơi, chắc sẽ không ngồi buồn ở hiên nữa. Nhưng quần áo hai anh em, Mùi nhìn thấy rồi cả mắt, em nàng đã lôi thôi, Mạch lại sốc sêch gấp hai.

Mùi ngồi xuống kéo Mạch vào gần, vuốt lại tóc, nhặt những cái lá dính ở trán ở má, sửa lại cổ áo, nhặt các hoa cỏ may vướng ở áo và kéo lại cái quần cho ngay ngắn. Xếp đặt người Mạch xong, Mùi nghiêng đầu nghiêng cổ ngắm nghĩa và thấy Mạch vẫn lôi thôi thế nào ấy. Bỗng Mùi giật mình nhìn xuống và thấy vạt áo dài rơi toả xuống nền gạch, áo cánh hở ra trắng xoá.

Siêu cười bảo Mùi :

— Thực là cái thằng oái oăm.

Trước khi đến Xóm, Siêu thấy Mạch hỏi kỹ xem nhà ông Lang có mấy người và cách thức ăn mặc của từng người một. Trước thấy Mạch cởi áo Triết mà lần này lại cởi được áo của Mùi, Siêu mới hiểu ý định của Mạch và nghĩ đến chỗ Mạch cứ từ tốn thực hành cái chương trình nhỏ của mình, đã thành công được

hai người rồi, chỉ còn thiếu một ông Lang, Siêu không thể nhịn được cười.

Mùi nghĩ lúc đó giận mắng Mạch thì cũng không được mà sự thực nàng cũng không giận gì, cười với Mạch thì sợ nuông cho Mạch hờn, chỉ có một cách là bắt chước bác Lê gái, cốc đầu Mạch một cái là hợp nhất. Nghĩ thế Mùi giơ tay cốc đầu Mạch một cái không nhẹ quá mà cũng không mạnh quá vừa đúng tình thế nửa đứa nửa giận lúc đó.

Nhin bà Cai nằm ở phản nói làm nhảm một mình, Mùi lấy làm lạ rằng không ai đê ý và buồn về việc bà Cai điên mà cả đến Siêu cũng vậy. Chính Mùi lại nhận thấy bà Cai điên như thế nàng được tự do với Siêu hơn. Nhưng còn Siêu, tại sao Siêu lại không may buồn bã, coi như bà Cai điên là một sự tự nhiên hay một việc đã lâu hàng năm và quen lắm rồi.

Ngoài nhà trời đã tối và mưa vẫn rơi rả rích. Siêu ya Mùi ngồi đối diện nhưng cả hai đều yên lặng và không nhìn nhau. Mùi thì đương nghĩ đến số tiền của bà Cai và miệng lầm bầm tính:

— Bày chục với ba trăm bảy mươi đồng. Cứ tính bỏ nhỏ là mười phân cũng được bốn chục, dù tiêu rộng rãi cả nhà. Nếu đi cân gạo thì còn gấp đôi thế nữa.

Siêu thì đương hối hận đã nói có số tiền đó, nhất là nói cho ông Lang biết. Tuy không hiểu vì có gì nhưng chàng thấy chắc sau này sẽ có nhiều truyện rất phiền về việc đó. Trong một lúc nóng nảy chàng chỉ nghĩ đến việc làm cho mình bớt khó chịu về câu nói vô tình của ông Lang mắng Mạch. Đè tránh một sự khó chịu nhỏ

chỉ trong chốc lát sẽ qua đi, chàng đã vướng vào một sự bứt rứt cố lè kéo dài. Chàng vội ra cái ý tưởng bảo rằng bà Cai đã đem số tiền đó trả nợ những chỗ thân thuộc và tung thiếu khéo sờ về việc ông Cai vỡ nợ nhưng tuy không nhớ hẳn chàng cũng mang máng là như đã có nói số tiền ấy còn. Chàng tự hỏi :

— Minh đã nói những gì lúc này?

Chàng cố nhớ lại những câu nói truyện nhưng không tài nào nhớ rõ, song có một điều rõ ràng nhất là chàng đã có tỏ ra rằng số tiền ấy còn. Chàng tức bực đứng lên, Mùi chạy vào buồng cầm ra một đôi guốc, đặt cạnh chỗ Siêu đứng :

— Mời anh đi rửa chân.



Mùi thắp đèn rồi lấy nón đưa cho Siêu. Hai người đi qua cái sân gạch

ra chỗ bè nước. Mùi lấy gáo múc nước đưa cho Siêu rồi đợi Siêu rội xong, nàng đón lấy gáo nả chân mình.

Đứng trong vòng ánh sáng nhỏ hẹp của chiếc đèn con, một màn mưa bao bọc chung quanh, giữa những tiếng rào rào và quen thuộc của mưa trên nón lá, hai người nhìn nhau lặng lẽ và cùng có cái cảm tưởng là từ lúc đó mới thực là đã trở về với nhau. Tiếng Mùi nói khẽ và hơi run run trong một niềm vui thầm trầm :

— Nước lạnh chân quá, anh có thấy lạnh không !

Miệng nói câu ấy nhưng lòng nàng là muốn diễn với Siêu : « Em đương vui sướng đây. Anh có thấy không ? » Siêu nghe tiếng Mùi như vắng ở đâu rất xa lại và thân yêu như một nỗi nhớ nào từ hồi quá vắng. Chàng nhìn hai bàn chân nhỏ nhắn của Mùi đương bắt cheo húng lấy giòng nước từ gáo chảy xuống. Chàng loay hoay nghĩ ngợi để tìm một câu trả lời vui được gấp mặt Mùi, được sống gần Mùi, nhưng chàng không biết nói câu gì.

— Đôi guốc của cô, tôi đi nhỏ quá, đau cả chân.

Những tiếng vu vơ ấy lại vang lên trong lòng chàng thân yêu hơn những lời thân yêu. Chính câu chàng nói không định diễn tả lòng mình mà lại diễn tả nhiều hơn. Đối với chàng lúc đó thì bất cứ một câu nói gì cũng diễn tả tất cả nỗi vui của chàng bởi vì cái vui đã reo lên trong lòng chàng rồi trước khi chàng nói ra lời diễn tả.

Bỗng tiếng gió rào rào trong lúy tre nồi mạnh, rồi một cơn gió đưa qua làm lung lay ánh ngọn đèn con và thổi rối loạn các giọt mưa đương rơi đều giữa hai người. Siêu không nhìn rõ hai con mắt Mùi vì ánh đèn đè ở dưới chiếu bóng tối phớt ngược lên, nhưng chàng cũng không nhận thấy có một tia sáng vụt lóe rất mau trong hai con ngươi của Mùi. Chàng không biết có phải Mùi đương mỉm cười với chàng không nhưng chàng cũng mỉm cười rất nhẹ đáp lại.

NHẤT-LINH.
(Còn nữa)

CÁO LỐI ĐỘC-GIÀ :

Vì một lý do riêng trong tập này không đăng truyện dài « Cô Mai » của Nguyễn-thị-Vinh. Xin thành thật cáo lỗi cùng độc-giá thân mến.

V. H. N. N.



TRĂNG LẠNH

Tư ngừng bước, dang hai chân cho chắc chắn, tay ôm chặt bó hàng trên lưng, thở ra nhẹ nhẹ. Nếu Tư thở mạnh, Tư sẽ bị đau nhói ở bên sườn và có thể ngã lần quay ra như một lần nào, cái bó hàng sẽ đè lên người Tư. Tư nhớ rằng hôm Tư ngã, cả nhà đi vắng. Đầu Tư bị kẹp giữa nền gạch hoa lạnh và những lát tre sắc, tay chân Tư duỗi dài như một con ếch. Tư phải nằm nghỉ một lúc

lâu mới đủ sức đầy bó hàng ra và ngồi dậy.

Nghỉ một lúc Tư lại bước đi, hai bàn chân bé nhỏ và bàn thủi cổ bấu víu xuống mặt đất, cặp mắt lờ đờ và đục của Tư vì đau mắt lâu năm vẫn mờ to để tìm lối đi, các bắp thịt săt lại và cắn cối như rễ cây khô, nồi lèn giữ cho bó hàng thẳng băng, Tư giận tai sao bó hàng lại nặng và buồng

bình, cứ muốn rơi xuống; cơn giận âm thầm nung nấu làm Tư buồn từ trong xương. Nhưng Tư vẫn cần thận, ráo ráen đi thong thả, và chờ đợi xem cơn giận có thè bùng nổ được không. Tư cũng mong Tư giận hẳn cho rõ ràng, Tư sẽ vứt bỏ hàng vào bà Sinh, bà chủ của Tư, để bà ta ngã ngửa giờ hai cái chân gầy guộc lên trời. Bỗng Tư sợ hãi, đó là một ý nghĩ Tư không có quyền nghĩ tới giữa ban ngày, chỉ khi nào đêm vắng Tư mới được nghĩ lại để báo thù những câu chửi cay độc của bà Sinh.

Bà Sinh yên lặng nhìn Tư dò dẫm từng bước. Bà không thể hiểu được tại sao Tư làm bất cứ việc gì cũng cần thận, tỷ mỉ mà công việc vẫn đối trả như thường. Có khi Tư là cái quần đến ba lượt, thì cả lưỡi ra vì chú ý, cái quần cũng không phảng phui. Bà tưởng tượng nếu bà là Tư, bà sẽ vừa khuân vừa chạy cho xong việc rồi đi chơi.

Bỗng bà Sinh cảm thấy như quên một việc gì, khi chợt nhớ là phải mang Tư, bà quát to :

— Thằng nóm ! Đì đúng đinh như đi đưa đám ma thì bao giờ mới khiêng hết hả ? Mày tưởng tao nuôi mày chỉ có việc khuân hàng thôi ? Còn trăm ngàn việc nữa kia chứ ! Cứ liệu hồn ! Mày cứ đi đúng đinh, đúng đinh, đúng đinh. Ô ! mày làm gì cũng chậm chạp sao mày ăn nhanh thế ? Chỉ tốn cơm.

Bà hài lòng như một kép hát đã nói xong một câu trên sân khấu và được tất cả khán giả vỗ tay, bà quay phắt lại, với lấy gói thuốc lá, cong những ngón tay xương xùu, bốc một

dúm thuốc, đặt vào tờ giấy trắng rồi cuộn lại. Bà thè lưỡi ra phết một cái từ đầu điếu thuốc cho đến cuối, bà lấy tay mân mê đê dán cho chặt rồi châm lửa phì phèo hút.

Bà lại nhìn Tư đang dè bó hàng lên những bó hàng khác, Tư lui lại mấy bước ngắm nghía, rồi Tư xoay lại bó hàng một ít. Tư lấy tay vỗ vỗ lên bó hàng mấy cái, xoay lại một lần nữa rồi mới trở vào nhà trong, vừa đi vừa quay cổ nhìn lại. Bà Sinh chờ đợi Tư sẽ hut chân ở cái bức cửa, đã nhiều lần Tư lơ đãng ngã ở chỗ đó. Quả nhiên Tư lại bước hut và giật này mình. Tư làm bầm một câu chửi. Mắt Tư đục quá, Tư không nhìn thấy bà Sinh nhìn ra đường, cười một mình.

Sau vài phút nhìn người qua lại, bà Sinh dè điếu thuốc xuống, ngồi ngay ngắn há to mồm gọi :

— Tuyết ơi ! Xuống thời cơm ! Mười giờ rồi còn gì !

Mới có chín giờ, nhưng bà Sinh quen ăn gian như khi bán hàng, bà thêm ra thành mười giờ.

Tuyết cũng hé vọng từ trên gác xuống :

— Vâng ! Con xuống đây.

Tuy nói là xuống, Tuyết vẫn gác chân lên bàn, đọc một tờ báo về điện ảnh, ống quần nàng tuột xuống dè hở một cái dài tròn lẳn, tay Tuyết vuốt nhẹ nhẹ lên da thịt. Tuyết định đợi mẹ gọi thêm ba lần nữa thì xuống.

Tuyết rất ghét lối nói chuyện từ trên gác xuống dưới nhà vì lúc nào cũng phải nói to. Mẹ nàng hình như không cần gì hàng xóm, nhiều chuyện không đáng nói, bà cũng nói vanh

vách. Khi hàng xóm biết chuyện, đem nói cho người khác nghe, rồi lại đến tai bà, bà mới chửi rầm lên “cái hạng ăn không ngồi rồi, nói xấu người khác”.

Tư đã vác một bó hàng khác ra, đến cái bục cửa Tư dừng lại, dâ vào cái bục một cái thực đau chân, đè lùm sau Tư nhở rã g đi đến đó phải cần thận. Tư vừa đi vừa suýt soa, cái đau dai dẳng ở chân như một con vật, nhưng Tư vẫn thích như khi được nghỉ, nằm dài trên mặt đất, ưỡn cái lưng mỏi rã, vừa ngáp vừa nhai không khí mẩy cái. Tóc Tư xoá xuống mắt, hai tay Tư ôm bó hàng, Tư nhìn qua mẩy sợi tóc lưa thưa như một cái màn. « Đã lâu mình chưa cắt tóc », Tư nghĩ thầm. Tư rất ngại đi cắt tóc từ hôm Tư cãi nhau với anh thợ cao. Anh thợ cắt hỏng tóc của Tư vì anh ta thấy Tư bắt bẻ nhiều quá, anh ta cắt hỏng choi. Từ hôm đó Tư không muốn đến hiệu cắt tóc, Tư không dám thú thực sự sợ hãi vẫn sẵn sàng dǎn vặt Tư, Tư chỉ nói dối Tư rằng không có tiền, không có thì giờ. Mấy cái cớ này làm Tư yên tâm để tóc cứ mọc dài ra.

Bỗng một màu đỏ chóe chấn ngay trước mặt Tư. Tiếng một cô gái kêu lên :

— Chết ! có nặng không anh ?

Tư biết ngay đó là cô Ngà, bạn của Tuyết. Mỗi lần sang chơi, Ngà hay thốt những câu thương hại Tư. Ngà vẫn tự kiêu vì tính nhân từ. Ngà không biết rằng Ngà thương người, chỉ cốt đẽ an ủi về mặt xấu, hảm rãng vầu của nàng. Ngà nèp mình lại nhường chỗ cho Tư đi, nàng liếc xem bà Sinh có thấy cử chỉ này của nàng không. Bà Sinh đáp hộ Tư :

— Nặng gì mà nặng, chỉ có ít thuộc lá. Cái thằng ấy nó yếu quá. Hai mươi lăm tuổi mà bé tí sisu.

Bà cười :

— Bao giờ lấy vợ hả Tư ? Có đám nào tao làm mối cho ?

Bà dò xét những nét mặt của Tư, sự tò mò làm tâm trí bà căng thẳng. Bà biết chắc không có cô gái nào chịu lấy Tư, nhưng bà vẫn thích nói với Tư về chuyện vợ con, muốn xem sự thắc vọng, lúng túng và nghe Tư luống cuống tìm cách nói dối. Tư vẫn úp mở nói với bà Sinh là có một cô gái rất dễ thương, Tư định lấy làm vợ, Tư chỉ còn đợi tiền.

Tư yên lặng đi. Nét mặt Tư xẩm. Tư không biết có những tình cảm gì cầu xé Tư, làm Tư cười ngượng ngiu. Tư đặt bó hàng xuống, lấy tay lay thử xem có chắc không rồi đập vào nó một cái. Tư đứng buông thõng hai tay, các ngón tay cấu cái gấu quần. Bà Sinh chờ mãi không thấy Tư trả lời, bà vẫn cố kiên nhẫn đợi xem sự chậm chạp của Tư đến mức nào. Ngà ngồi xuống cái phản, hỏi :

— Anh Tư khiêng như vậy có mệt không ?

Tư cười, nụ cười như đã cắt đi lâu lắm bây giờ mới mang ra dùng, nhầu nát. Tư nghiêng đầu mẩy cái, cử động rất nhiều bắp thịt rồi mới trả lời được :

— Thưa cô, cũng quen đi ạ !

— Anh có học hành gì không ? Anh cần phải học thêm, biết đâu ngày kia anh khá hơn.

— Dạ, buổi tối cháu cũng có đọc sách.

— Sách gì ?

Tất cả người Tư hoạt động hân
hên, đã từ lâu lăm, Tư vẫn ham học.
Nhưng buổi tối hết công việc, Tư dí
mắt vào quyển sách đè đọc, nhưng Tư
vẫn băn khoăn không biết mua sách
gì, bắt đầu học như thế nào. Sự
hoang mang làm Tư lo lắng. Tất cả
sự hiểu biết của loài người rộng lớn
quá, quý giá bầy ngay trước mắt Tư
làm Tư hồi tiếc như kẻ trông thấy
vàng mà không biết cách lấy. Bây
giờ nghe Ngà hỏi đến sách gì, Tư
mừng rồ hỏi lại :

— Sách gì cô làm ơn bảo cháu.
Đề cháu đi lấy miếng giấy cô biên hộ.

Bà Sinh hầm hầm nhìn Ngà, rằng
Ngà vầu ra như cái mái hiên đứng
như lời Tuyết đã nói dưa : « Chị ấy
đi đâu cũng sợ mưa vì không bao giờ
chị ấy quên mang theo cái mái hiên,
trời mưa thì chị ấy chui vào nún ».
Nghe giọng Ngà nói, Bà Sinh có
cảm tưởng Ngà đang trách móc bà
không biết thương người, bóc lột sức
lao động của Tư, không đề ý đến một
việc rất giản dị nhưng cần thiết cho
cả đời Tư : việc học.

Tư đưa cho Ngà mảnh giấy và cái
bút chì ngắn ngủn, nói :

— Cô viết cho cháu tên những
cuốn sách đẽ, cháu chậm hiểu lắm.

Ngà cầm lấy bút chì, ngừng mặt
lên trần có vẻ ngẫm nghĩ. Nhưng
Ngà không nghĩ gì cả. Mỗi khi có
vấn-dề gì cần nghĩ ngợi, Ngà vẫn
làm như vậy, óc nàng hoàn toàn trống
rỗng. Rồi Ngà đặt bút viết. Nàng
chỉ tìm được tên những cuốn sách
không có giá trị mà ngày xưa Ngà
đã học qua.

Tư dồn lấy tờ giấy, cầm thận cất
vào túi. Bà Sinh lại quát to :

— Tuyết ơi ! Xuống thời cơm !
Có cô Ngà đến chơi đây này !

Tuy rằng Tư đã đi vào trong nhà,
bà Sinh vẫn nói theo :

— Tư ! Muốn sống thì vào khiêng
nốt hàng đì, sắp đến bữa ăn rồi !

Từ dâng xa Dư đã nhìn thấy Ngà
ngồi ở trong nhà, chàng quen cái
mẫu áo rực rỡ, lèo loẹt của Ngà,
nhất là cái áo màu đỏ rất lạ Ngà
hiện đang mặc, làm da nàng đen thêm.
Dư bước vào, tựa người vào cửa,
khoanh tay lên ngực, nhìn Ngà một
cách say đắm. Dư muốn biết phản
 ứng của một cô gái xấu khi có một
người đề ý đến, thì như thế nào. Tuy
Dư đã thí nghiệm nhiều lần với Ngà
và chàng đã biết tính Ngà hay điệu
bộ, cười nói lố lăng đè lấy lòng
người khác, nhưng khi có ai chú ý
đến Ngà, Ngà lại làm cao ngay. Dư
lim dim mắt đợi. Ngà liền quay mặt
đi.

Bà Sinh vứt điếu thuốc qua đầu
Dư, vẩy tay gọi Dư :

— Con trai mẹ lại đây. Sao hôm
nay con đi giậy học về sớm thế !

Dư đến gần bà Sinh, và ngồi cạnh
Ngà. Ngà lùi lại một ít, mùi rượu
bia từ Dư bay ra nồng nặc lẫn mùi
thuốc lá. Dư nói :

— Thưa mẹ, tại vì đồng hồ của
me chạy chậm. Mẹ đừng gọi con là
con trai nữa. Mẹ lo con sẽ biến ra
con gái nếu me không nhắc con là
con trai ?

— Con lại uống bia rồi. Lại chết
tiền thuốc.

— Con có tiền riêng của con.

— Thôi, con lên gác nǎm ngủ đi.

Dư quay lại Ngà. Chàng như quên hẳn bà Sinh. Đã từ lâu, Dư không thấy sự liên lạc gì với mẹ nữa. Càng lớn Dư càng ghét gia đình, mẹ chàng, em gái chàng. Tình thương biến dần trong tâm hồn Dư và Dư mừng, vì đỡ bạn biếu, hối hận. Ngay hồi nhỏ Dư đã lấy nước cống tiêm cho một con mèo và hãi lồng khi thấy con mèo ốm lù khù vài ngày bỏ cả cơm rồi chết. Tình tàn ác ám ảnh, điều khiến tất cả mọi hành động của Dư. Chàng không cưỡng lại, chỉ thản nhiên tự quan sát mình, rứng rưng như quan sát một người lạ nào. Có khi Tuyết thấy Dư vô tâm quá, tuy nàng đã rất yêu Dư, nàng cũng phải khuyên Dư. Nàng gợi tình cảm Dư, nói cảm động đến chính Tuyết cũng khóc, Dư vẫn như không hiểu. Dư nghĩ ngợi : « Tại sao Tuyết lại làm thế ? Có phải mẹ đã xui Tuyết ? Đề bắt mình phải đưa tiền cho bà ấy tiêu ? ». Nhưng có hôm Dư ở đâu về, uống rượu đã say, hối hận và tiếc, Dư không biết là tiếc cái gì, chàng chỉ nghĩ đến một buổi sáng ở bến biển với mấy người bạn, đã lâu lắm, mùi nước biển mặn mặn, thế là Dư yên lặng khóc. Rồi chàng tìm bà Sinh, xin lỗi bà ta hứa sẽ là người con có hiếu. Khi tỉnh rượu Dư lại thản nhiên như cũ.

Dư nói với Ngà :

— Tôi đang đi đường bỗng nhiên muốn về nhà ngay vì tôi biết tôi sắp gặp một sự may mắn, tôi đi với về và gặp Ngà.

Ngà nguyệt một cái :

— Nói dối vừa còn có người tin.

— Tôi nói thật, Ngà cứ nhìn đôi mắt của tôi thì biết, người ta vẫn bảo mắt là cửa sổ của linh hồn.

— Linh hồn anh dở ngầu vì uống nhiều bia quá...

— Tôi mới uống có một ít, nếu Ngà mời tôi, tôi sẽ sang bên cửa hàng Ngà và chúng ta cùng uống nữa, uống cho hạnh phúc của Ngà, của tôi, me tôi, của mọi người.

Ngà đứng dậy nói với bà Sinh :

— Xin phép bác, cháu về.

Bà Sinh nắm lấy tay Ngà kéo lại, giữ chặt lấy Ngà và gọi to :

— Tuyết ơi ! Có cô Ngà đến chơi.

— Mẹ đê con giữ cô Ngà hộ cho. Mẹ lên gác gọi Tuyết xuống !

Ngà luồng cuồng tránh Dư. Nàng sợ mùi đặc biệt của Dư, sợ đôi mắt Dư nhìn đậm đậm như mắt một con thú dữ. Dư nghĩ thầm : « Đã xấu lại còn lăm chuyen ! ». Chàng nắm ngay lấy tay Ngà, Ngà kêu lên một tiếng khẽ, giật mạnh ra và chạy về phía cầu thang. Bà Sinh vỗ dùi cười ha ha :

— Trời ! Chúng mày làm tao chết vì cười, cười chảy cả nước mắt. Cứ thế này tao đến lại khóc cho mà xem.

Ngà chạy rất mau không kịp nhìn và đâm phải Tư vừa vác bó hàng ra. Tư ngạc nhiên ngã xuống đất, nhìn theo Ngà hấp tấp leo lên cầu thang gác. Bà Sinh càng cười nhiều hơn nữa, gập cả người lại, tay bà che lên mắt, mặt bà nhăn nhó khó khăn lắm mới phát ra nỗi tiếng cười. Rồi bỗng nhiên bà khóc, lần cả tiếng cười sắc sảo.

Dư rút bao thuốc ra, châm một điếu hút.



Tư ngồi nhìn những hàng chữ,

nghĩ ngợi. Ngà ngồi ở bên kia bàn, chống tay vào cằm. Một lúc sau Ngà hỏi :

- Thế nào ? Làm ra chưa ?
- Thưa cô, bài tinh này khó quá.
- Tinh lớp nhất, một đứa trẻ còn làm được mà anh chịu ?
- Cháu nghĩ không ra.

Tư lấy tay đập vào đầu, nhìn Ngà cười. Ngà nhìn ra chỗ khác. Bây giờ nàng hối hận vì đã nhận lời giày Tư học đã được một tuần rồi. Nhưng buổi đầu Ngà thấy vui vui. Khi Tuyết rủ Ngà đi chơi, Ngà tự kiêu từ chối một cách chắc chắn : « Tôi phải dậy học », Tuyết ranh mảnh trả lời : « Ô ! Thế mà Liên quên mất ! » Ngà được yên tâm, không phải đi cùng và lạc lõng giữa đám bạn ồn ào của Tuyết. Bao giờ Tuyết cũng được các bạn trai xúm chung quanh, nói đùa, chiều chuộng. Ngà chỉ yên lặng nghe và cũng cười luôn đê tỏ ra rằng cũng có Ngà ở trong cuộc vui. Nhưng Ngà vẫn sợ, những người thanh niên ấy hình như quên Ngà. Có lần tất cả cùng đi xem chiếu bóng, họ quên mua vé Ngà, làm hôm đó Ngà phải ngồi một cái ghế riêng ở hàng dưới vì vé của Ngà mua sau, Ngà giận lắm, nàng tưởng ít ra họ phải có ý từ đê một anh con trai ngồi xuống hàng dưới và đê Ngà ngồi cùng với Liên. Có hôm trời mưa, một chàng buột mồm : « Ngà ơi ! Cho mượn cái mái hiên một chút nào ! » Ngà không dám lộ vẻ giận, chỉ cúi mình và nhẹ rằng ra, vẫy anh kia : « Vào đây ! Vào đây ! ». Rồi Ngà cười to, nàng yên trí mọi người phải cười. Nhưng Ngà ngạc nhiên thấy tất

cả đều yên lặng, một vài người quay đi chỗ khác một cách ngượng ngập. Khi về nhà, Ngà mới khóc một mình.

Mấy hôm đầu Tư tỏ ra rất lễ phép và kính nè Ngà. Khi bước vào nhà. Tư đặt quyền vở và cái bút chì xuống ghế, chắp tay chào : « Cô ạ ! » tiếng nói lí nhí, sờ sệt. Tư chịu khó mặc áo quần mới mà Tư chỉ dùng vào những dịp đặc biệt. Tác Tư rẽ ra làm hai, đường ngôi thẳng tắp, nhưng đằng sau đầu bao giờ cũng còn một vài sợi tóc buông bỉnh đứng thẳng lên trời, rung rinh theo nhịp bước. Nhưng bây giờ Tư đã biến đổi. Tư dám nói chuyện với Ngà và Ngà ngạc nhiên tìm ra một Tư mới, hoàn toàn khác với Tư làm người ở cho Bà Sinh, lù dù và ngây ngô. Nàng tò mò hỏi Tư về đời sống của Tư. Nàng biết Tư còn bà mẹ chỉ thích đến thăm Tư. Mỗi lần bà đến, bà không dám vào nhà vì bà sợ bà Sinh và Tư trách. Bà chỉ rình ở những kẽ cửa, gốc cây rồi bất thình lình chạy ra ôm lấy Tư, kè kè lè những chuyện mà Tư đã nghe đến thuộc lòng. Mỗi lần mẹ Tư đến thăm Tư đều đưa cho mẹ một vài trăm. Bà ta cần thận cất vào túi rồi lại nói chuyện tếu tít với Tư. Tư phải luôn luôn nhắc mẹ coi chừng tiền vì bà ta hay đánh mất tiền, Tư khoe với Ngà :

- Bu cháu không sợ xe hơi.

Ngà không hiểu gì cả. Tư nói tiếp theo :

— Mỗi khi bu cháu muốn đi qua đường, chỉ đứng đợi trên bờ hè một lúc lâu, cho có lệ, rồi chạy bừa qua, không cần đê ý lúc đó nhiều hay ít xe. Cháu chỉ sợ bu cháu chết.

Tư càng hay nói chuyện thì Ngà

tuy thích nghe nhưng nàng thấy ngại ngùng. Nghe các chị ở nói chuyện thì không sao; còn khi nghe Tư nói, Ngài có cảm tưởng nàng đã hết cả bạn bè, mọi người đều hắt hủi nàng nên nàng mới phải ngồi làm bạn với Tư.

Lúc có mặt Ngài, Tư trở nên hoạt bát, hình như Tư không thè tự ngăn mình có những cử chỉ lời nói dẽ làm cho Ngài cười, chú ý đến Tư nhiều hơn. Tư sung sướng một cách vô cớ. Trước khi ngủ, Tư vẫn ôn lại từng cử chỉ và lời nói của Ngài, thỉnh thoảng Tư lại mỉm cười một mình. Tư tự hứa một kia Tư sẽ đến ơn Ngài dậy một cách xứng đáng. Thí dụ như Tư đi chiếc xe hơi lộng lẫy, dỗ lại trước cửa hiệu bán tạp hoá của Ngài, lúc đó Ngài nghèo hơn trước nhiều, Tư sẽ biểu Ngài một cái nhẫn kim cương và Tư sẽ hỏi Ngài làm vợ. Trước khi mơ mộng như vậy, Tư đã biết mình là nông cuồng. Nhưng trí tưởng tượng cứ lôi kéo Tư và Tư tự bào chữa : « Ở trong tích hát « Em ơi, đợi anh về » cũng có cảnh tương tự, cũng một anh đầy tớ có chí rồi làm lên và lấy cô chủ. Dưới bóng mặt trời không có gì lạ cả ». Tư còn nhớ một buổi tối Ngài nắm tay Tư dẽ dậy Tư viết, cả người Ngài tỳ lèn lưng Tư, ấm và êm qua lần áo, làm Tư viết sai hết và Ngài cầu kinh mắng Tư một trận. Có lẽ Ngài không nhớ rằng Tư không phải là một đứa trẻ, Tư nghĩ thầm như vậy. Nhưng Tư vẫn mong manh hy vọng Ngài đã cố ý làm thế và Ngài mắng Tư chỉ là dẽ chừa thẹn. Nhưng với tính già dối đã thành một thói quen mạnh mẽ, Tư vẫn làm bộ sợ hãi, lể phép, dẽ Ngài đừng nghi. Cũng như Tư ngày mặt ra mỗi khi bị bà Sinh chửi mắng, trong thâm tâm

Tư có một mầm phẫn dỗi rất nhỏ. Đó là sự thù hận bị dồn ép lại, Tư lờ mờ thấy có một dịp Tư trả thù hết mọi người. Tư không dám để ý nghĩ này xuất hiện rõ ràng, nó nằm yên trong đáy tâm hồn Tư như một sự an ủi chắc chắn. Có lẽ Tư dẽ dành một đêm sẽ mang nghiền ngần, điều mà ít khi Tư làm được vì trí nhớ của Tư rất kém.

Ngài hắt hàm hỏi Tư :

— Có làm được không ?

Tư lại cười, Ngài thấy hình như Tư có vẻ âu yếm và trêu ghẹo, Ngài thấy ròn rợn, nhưng nàng chưa biết quyết định ra sao vì Tư vẫn giữ gìn, không sốt sắng quá.

— Có làm được không thì nói ngay, cười cái gì ?

— Khó quá.

— Phải cố gắng chứ.

— Cháu cảm ơn cô dậy bảo nhưng cháu không thể nghĩ được.

Tư lại nhìn Ngài, Ngài có cảm tưởng Tư không chịu nghĩ gì hết hay Tư đã nghĩ ra rồi nhưng không chịu nói, bài tính thực ra rất dẽ.

Ngài nghiêm nghị :

— Thôi, cho anh nghỉ. Đem bài về làm.

— Cô giận cháu ?

— Không, việc gì tôi phải giận anh ?

— Đúng cô giận rồi, cháu biết, cô đừng dấu.

— Tôi đã bảo tôi không giận gì hết.

Tư xếp sách vở lại, đứng dậy. Tư

định cười nữa nhưng lại thôi ngay vì
Tư thấy Ngà giận thực. Tư xoa đầu,
gãi tai :

- Thưa cô, cháu xin lỗi cô.
- Anh có lỗi gì đâu mà phải xin.
- Cháu làm cô giận.

Ngà quát to :

- Không giận gì cả, về đi. Mai đừng sang nữa.

Tư len lén mở cửa ra về; Tư không hiểu tại sao Ngà giận, nhưng Tư đoán là chính Ngà đã giận Tư, nhưng Tư đã làm gì?

Ngà nhìn Tư khép cửa. Nàng thấy trong một giây sự buồn khổ và thất vọng của Tư. Biết đâu Tư không hiểu nhầm là Ngà sẽ không dạy Tư học nữa? Ngà vẫn tự coi nàng là người độc nhất có thể kéo Tư ra khỏi đời sống tối tăm của Tư. Ngà muốn chạy sang nhà bà Sinh, làm lành với Tư, nhưng cảm tưởng ròn ròn lại hiện lên làm nàng không dám. Ngà bứt rứt, rót một cốc nước chè đầy. Nước đặc, vàng nâu dưới ánh đèn. Ngà biết uống vào Ngà sẽ không ngủ được, nhưng Ngà vẫn uống cạn hết cả cốc. Uống xong, Ngà ngồi thử người ở trên ghế. Tay nàng ôm lấy hai má, mắt mờ trừng trừng vào quang không. Nàng cố xua đuổi mà nét mặt Tư vẫn hiện lên, tiếng nói của Tư văng vẳng bên tai. Nàng ghét cái tiếng nói đó, nó giống cuộc đời nàng, nghèo nàn và tầm thường.

Ngà đứng phắt dậy thay quần áo và trang điểm. Ngà quyết không bao giờ dạy Tư học nữa. Ngà ngắm mình ở trong gương và thấy mình không xấu lắm. Ngà ưa cái gương này vì mỗi lần soi vào Ngà

tự thấy mình đẹp, Ngà lại cố ý treo nó ở trong một góc nhà, chỗ có nhiều bóng tối, để khỏi phải nhìn thấy mình một cách rõ rệt quá.

Sau một giờ đồng hồ Ngà mới trang điểm xong, nàng ra trước cái gương lớn xoay người vài vòng, giả vờ như đang nói chuyện với mọi người. Ngà mim cười nghiêng đầu, liếc mắt. Chợt Ngà ngừng tay lại, trách móc nhìn vào gương rồi lại ra ghế ngồi.

Đêm chưa khuya, tiếng nhạc ở đâu theo gió đưa tới. Giờ này đi xem xi-nê hay ra quán giải khát nghe nhạc thì vừa. Tự nhiên Ngà mong Tuyết đến. Mọi tối Tuyết hay rủ Ngà đi chơi. Ngà muốn gần Tuyết vì không bao giờ Tuyết vướng phải tình trạng như nàng, Tuyết chỉ gặp những việc rất đẹp rất vui. Cách ăn mặc của Tuyết đầy duyên dáng, người Tuyết đều đặn, da trắng, tiếng cười của Tuyết trong suốt. Thế giới của Tuyết xa xôi đối với Ngà và Ngà ao ước được lạc vào đó để quên hết cả những gì thuộc về Ngà. Ngà sẽ đi cạnh Tuyết một cách nhún nhện để dự vào câu chuyện giữa Tuyết và những người bạn khác. Họ có thể quên Ngà nhưng đừng để Ngà cô độc.

Đã nhiều lần Ngà nhòm đầy định ra mở cửa rồi lại mừng hut. Mỗi lần như vậy Ngà lại bình tĩnh tự nhủ đợi cho đến khi nghe rõ ràng tiếng của Tuyết.

Ngà với lấy quyển truyện, xem với vàng. Nhưng Ngà không chú ý được, nàng đoán chắc bây giờ Tư đang khờ sờ. Nàng nhớ đến nét chữ còn vặng của Tư, quyển vở giấy xấu và cái bút màu xanh lá cây. Tư vẫn hay viết ra

ngoài lề quyền vở đề hà tiện giấy.
Không biết bài tính dở dang Tư sẽ
làm lấy được không hay là không bao
giờ Tư làm tính nữa, Ngà tự hỏi như
vậy rồi áp mặt vào tay nghĩ ngợi liên
miên.



Cánh cửa mở, Tuyết hiện ra, nàng
não nức gội :

— Ngà mặc quần áo mau. Đì
chơi với Tuyết. Có cả anh Dư nữa.

Ngà ngừng mặt lên, mắt đỏ hoe
và hơi sưng. Tuyết lười biếng không
vào trong nhà, nàng chỉ hỏi :

— Sao thế Ngà ? Khóc hả ? Đì
chơi thì hết buồn ngay, hôm nay có
« bal » ở nhà thằng Nhân.

— Ngà hơi mệt.

Một thanh niên ghé vào tai Tuyết
nói thăm :

— Cô ấy mệt thì đè cô ấy ở nhà.

Tuyết véo anh chàng một cái thật
đau, rồi nói nhỏ với anh ta :

— Anh chê bạn Tuyết xấu, Tuyết
không thèm chơi với anh nữa đâu.

Dư ngồi đợi ở trong xe hơi, tay
khoác vai một cô gái đè tóc ngắn hở
cái cõ cao và trắng. Dư nói với cô
gái một câu mà chàng nói suốt từ hồi
tối :

— Anh yêu em.

Cô gái không thích mùi bia từ
mồm Dư bay ra, nàng đút một thỏi
kẹo cao-su có diệp-lục-tổ vào mồm
Dư. Dư nói :

— Em cứ bắt anh ăn hoài, anh
béo ra, bụng phệ, xấu giai chết.

— Chết anh hay chết Hoàng ?

— Chết cả hai mới là một tình
yêu đẹp, phải không em ?

Hoàng lấy tay đập mặt Dư ra phía
khác :

— Nhai đi, chỉ nói bậy.

— Hôm nay anh không uống bia
mà bắt anh ăn chewing-gum, em ác
quá.

— Tại sao anh nói dối ? Anh và
em vừa ở quán giải khát ra, chính
em nhìn anh uống hết hai chai bia.

— Như vậy em có yêu anh không ?
Kìa. Ngà đang ra. Anh giới thiệu
với em người lý tưởng của anh. Cô
ta ngoan lắm, không hư như anh và
em.

— Anh chê Hoàng hư ?

— Hoàng đẹp quá ngoan thế nào
được ! Chỉ có cô gái xấu mới phải
ngohoan.

— Nghĩa là Hoàng đẹp ?

— Hỏi vớ vẩn mai. Ngà ra rồi
kia kia.

Mọi người đều nhìn qua cửa xe để
xem Ngà. Thấy Ngà xấu quá họ giữ
vẻ mặt lạnh lùng, Hoàng tắt khẽ vào
Dư :

— Làm em cứ tưởng cô ta đẹp.
Anh rước cô ấy đi thì ai nhảy với
cô ấy ?

— Tuyết thích đi cùng với cô ta
vì Tuyết là công chúa, cô ta là nàng
hầu.

Ngà lúng túng bước lên xe, chào
mọi người bằng tiếng Pháp. Không
khí vui vẻ tự nhiên biến mất. Chỉ
còn Tuyết nói huyên thuyên với Ngà.

Ngà cố lấy giọng thực hay, tìm những câu dí dỏm để trả lời. Mười mấy phút sau mọi người không đề ý đến Ngà nữa. Họ lại đều nghịch như cũ.

Rồi lại như mọi lần, Ngà ngồi ở một góc nhà. Tuyết đi giục những người quen phải mời Ngà nhảy. Họ đều từ chối một cách khéo léo. Có lần Tuyết dụ một chàng thanh niên :

— Lại đây tôi giới thiệu cho một cô gái nhảy hay lắm.

— Tuyết đợi một chút.

Chàng thanh niên sửa lại cra-vát, kéo ngay thẳng cái áo rồi đi theo Tuyết. Mắt anh chàng tò mò khắp phòng, khi đến cạnh Ngà mà anh chàng vẫn không hay. Tuyết giật tay anh ta, anh ta nhìn thấy Ngà. Ngà mỉm cười. Tuyết nói :

— Đây là cô Ngà ; Ngà ra nhảy với anh Dũng đi.

Ngà đứng dậy, Dũng ngắn ngừ đưa tay ra đón Ngà và lướm Tuyết một cái. Ngà biết cái nhìn đó, nhưng nàng không dù can đảm từ chối Dũng. Vả lại nàng đã ngồi lâu quá.

Đang nhảy, Dũng nhìn thấy Tuyết, chàng kéo Ngà đến gần và lấy tay thúc vào lưng Tuyết. Tuyết quay lại mỉm cười. Dũng và Tuyết nói chuyện với nhau, tay Dũng lơi hẳn ra làm Ngà xa chàng như không được dự vào câu chuyện. Dũng và Tuyết nói chuyện lâu, Ngà sốt ruột nhưng làm ra vẻ bình thản. Nàng nghĩ nếu Tuyết ở địa vị nàng, Tuyết chỉ đầy khẽ là Dũng phải thôi nói chuyện và phải quay lại Tuyết ngay, nhưng Ngà không dám vì sợ mất lòng Dũng và sợ Dũng sẽ không mời nàng nữa.

Bỗng Tuyết chợt nhận ra nét mặt Ngà. Tuyết biết Ngà rất khó chịu, Tuyết thấy Tuyết đã tỏ ra có sức quyến rũ đối với Dũng rồi, Tuyết liền ra chỗ khác. Khi Dũng và Ngà đi qua ban nhạc, nhạc sĩ thòi « trumpet » cứ chĩa cái kèn vào phía Ngà, mắt anh ta nhìn Dũng như đang cười, anh ta thòi những tiếng kèn rất khôi hài. Một vài người mỉm cười.

Hết bản nhạc, Ngà trở về chỗ một mình. Suốt từ khi Tuyết giới thiệu, Dũng chưa nói với Ngà một câu nào trừ những câu trả lời ngắn vì Ngà hỏi Dũng.

Ngà mừng rỡ thấy Dư tiến về phía nàng. Bây giờ Ngà không còn làm cao nữa, nàng vẫy Dư lại. Có lẽ Dư đã say, chàng đi chậm và không vững lắm. Dư cúi mình xuống nói một câu rất khách sáo rồi nắm tay Ngà và Ngà đứng dậy.

Dư nhảy với những dáng điệu kỳ di, mọi người đều dân ra chung quanh để xem Dư. Thỉnh thoảng Dư bỏ hẳn Ngà ra và bịa những điệu múa cốt để làm mọi người buồn cười. Ngà như đang bị hành tội. Sự túi cực dâng lên làm Ngà không dè ý gì nữa. Nàng chạy vào đám đông, rẽ mọi người ra, và ra ngoài sân.

Trăng ở trên cao sáng trong suốt. Ngà nhớ một đêm trung thu đã lâu lắm, hồi Ngà còn bé, chưa biết mình là một cô gái xấu, Ngà ăn bánh dưới trăng với cha mẹ nàng. Ngà được cha mẹ chiều chuộng. Mẹ nàng bóc bưởi cho nàng ăn, mắt bà sáng lóng lánh một cách kiêu hãnh rồi bà ôm Ngà lên, hôn vào cổ Ngà làm Ngà phả ra cười.

Tuyết gọi sé :

— Ngàơi !

Ngà không trả lời. Nàng không quay lại, ngồi im như pho tượng. Tuyết rụt rè :

— Anh Dư đã say. Anh không có ý trêu ghẹo Ngà đâu, Ngà đừng buồn.

Ngà vẫn yên lặng. Tuyết nhìn ánh trăng phản chiếu ở trên răng của Ngà, sáng chói. Mũi Ngà hếch lên như hai cái hang tròn xoe.

— Ngày mai khi anh Dư tỉnh, Tuyết sẽ bắt anh xin lỗi Ngà. Mọi khi anh Dư vẫn thế, không bao giờ anh nề nang ai cả. Tuyết vẫn sợ anh vì cái tính liều lĩnh, hình như anh ấy mắt cả quan niệm thế nào là phải trái. Anh hoàn toàn là một cái máy, ích kỷ, nếu anh Dư không phải là anh của Tuyết. Tuyết phải gọi anh là đồ vô lương tâm. Đã biết bao lần me Tuyết đã khóc vì anh có nhiều cử chỉ và lời nói hắt hủi me. Giá người khác làm như vậy, chắc bà cụ cũng coi thường, nhưng đẳng này anh Dư là con của cụ, người mà cụ quý mến nhất từ khi ông cụ mất đi. Tôi nghiệp bà cụ cứ thường anh Dư là người con có hiếu.

Ngà vẫn không quay lại, sảng giọng :

— Truyền gia đình Tuyết, Tuyết đừng kẽ cho tôi nghe.

— Tuyết chỉ muốn chứng minh anh Dư không có ác ý.

— Tôi biết rồi.

— Ngà đừng giận nữa, yào trong nhà với Tuyết !

Ngà không nói gì. Tuyết mắt kiêm nhän. Nàng thấy Ngà vô lý. Nàng rủ Ngà đi vì muốn Ngà cùng vui. Nếu không có Tuyết thì không bao giờ có

ai mời Ngà đi đâu cả. Tuyết thấy mình săn sóc, tử tế với Ngà, tự nhiên Ngà lại giận Tuyết, tuy rằng Tuyết đã cố nhịn để nói khéo với Ngà và Tuyết chẳng có lỗi gì cả. Tuyết kéo tay Ngà :

— Vào, cho Tuyết vui lòng.

— Không.

— Tuyết chỉ có Ngà là bạn thân mà Ngà đối với Tuyết như thế ?

— Tôi thích ngồi nhìn trăng.

Tuyết nhìn kỹ Ngà lại một lần nữa rồi tàn nhẫn :

— Vậy Ngà đếm hộ xem trên mặt trăng có bao nhiêu núi.



Tối hôm sau Ngà ngồi bên quầy hàng, yên lặng nhìn ra phía trước mặt nhưng không nhìn vào một vật nào nhất định. Nàng lắng tai nghe những tiếng động ngoài phố rồi lại quên mất. Thỉnh thoảng một vài ký niệm hiện ra, Ngà vội nghĩ sang chuyện khác, nàng sợ hãi những ký niệm đó.

Ngà trông coi một cửa hàng tạp hóa của cha mẹ nàng. Rất ít khi cha mẹ nàng ở nhà. Ngoài hai buổi dù làm, cha nàng đi chơi đầu suốt mãi đến khuya mới về. Mẹ Ngà chạy hàng sách cả ngày đến tối lại đi đánh bạc. Mới đầu Ngà ở nhà trông cửa hàng giúp cho cha mẹ, nhưng về sau mẹ nàng thấy nàng làm được việc, bảo Ngà nghỉ học để bán hàng. Theo ý bà con gái không nên học nhiều, và học cũng không giàu được. Bà vẫn bảo Ngà : « Phi thương bất phú ». Ngà không phản đối vì nàng vốn hờn học

(Xem tiếp trang 90)

*Chiều nay giờ lại trang tình cũ,
TaREET ra đây một quãng đời.*

(TIẾP THEO KỲ TRƯỚC)

Bỗng giinct Danh thét lớn «giết, giết», tiếng gào thét trong phòng hẹp vang làm lên như xe mảng tai hung dữ, man rợ; tôi vẫn còn đương phản vân, nhưng chắc Lẽ thi đã hiểu rõ, vì tôi thấy Lẽ đưa tay cầm lấy một chiếc ghế sa-lông bằng gỗ chắc giơ lên đập Sài-Điền. Sài-Điền cũng nắm một chiếc ghế khác giơ lên đỡ, hai chiếc ghế phang đập vào nhau vỡ tung rời ra từng mảnh và làm cho Sài-Điền ngã xuống sàn. Trong khi Sài-Điền đương vội lóp ngóp đứng giật thì nhanh tay Lẽ đã cầm lấy một cái chân ghế gỗ chắc roi ra đó, giơ lên giáng xuống một chùy rất mạnh vào cái sọ hơi hói của Sài-Điền làm cho hắn ngã gục xuống và rơi cả cặp kính cận-thị. Sài-Điền như say, hắn choạng vạng bò, muốn đứng giật nhưng khi đó thi Tiết đã định-thần; nhanh như chuột, Tiết đã vào phòng Sài-Điền cầm ra một lưỡi kiếm Nhật sáng loáng rồi thọc một nhát ngập sâu vào cái bụng phèo của Sài-Điền làm cho hắn ngã nằm lăn ra sàn. Tuy Sài-Điền nằm ngửa ra mà lưỡi kiếm vẫn cầm đứng sừng sững ở trên bụng hắn; với sức còn lại Sài-Điền cố nhởm

ngồi giật đưa cả hai bàn tay nắm chặt lấy lưỡi kiếm như muốn rút nó ra khỏi bụng mình.

Lại phải nói là sau khi đâm rồi thi Tiết đã lùi ra phía sau nên lúc này chỉ có mình Sài-Điền nắm lưỡi kiếm — tuy rằng nắm phía lưỡi chứ không phải phía cán — chợt tôi thoáng có ý nghĩ là nếu Sài-Điền trở giật được với lưỡi kiếm trong tay thì với tài đánh kiếm của hắn, chúng tôi sẽ bị nguy mất...

«Giết, giết» Danh vừa thét như con mảnh hổ vừa nhảy vào nắm cán kiếm lôi lên làm cho lưỡi bén của kiếm thun thút tuốt qua hai bàn tay của Sài-Điền và cắt rách da thịt! Rồi liền đó một nhát kiếm chát chúa vút chém xuống trán Sài-Điền làm lật một mảnh da so. Sài-Điền gục xuống quắn quại lăn vào chân tường rên thở rốc như một con trâu tử nạn. Đã thôi đâu, trong con say máu, Danh còn giơ kiếm liên tiếp chém xuống vun vút, và Sài-Điền nằm sát nơi chân tường, làm cho vôi vữa rót tung toé. Danh chém lia lịa, vào mình, vào đầu, vào tay, và có cả những nhát kiếm đụng sán gạch làm loè đốm lửa.

Khi Danh ngừng tay thở hồn hồn thì lưỡi kiếm vì đụng tường nhiều, đã trở nên cong veo và đỏ máu. Trên mặt Danh, trên quần áo Danh, trên mặt Tiết và trên quần áo Tiết đều loe loét máu. Máu tung toé khắp cả trong phòng và gần chân Danh, tôi trông rõ có ba ngón tay của Sài-Điền đứt văng ra đó.

Liền đó Danh bỏ trốn qua phía Tường-giới-Thạch, Tiết thi tình nguyện đứng lại chịu đòn cho người ta bắt, còn tôi và Lẽ thì đi gọi Cảnh-sát Tầu địa-phương.

Viên Cảnh-sát Tầu được chúng tôi kêu tới, khi nghe nói có người chết thì tuy trong tay hắn có súng mà hắn vẫn e sợ không giám tiến lên gác. Chúng tôi phải vera dụ dỗ hắn vừa dây hắn lên hẵn mới giám bước lên nơi xảy ra vụ chém giết.

Khi thấy chúng tôi về, Tiết liền mở cửa cho chúng tôi. Lúc này Sài-Điền không còn nằm ở nơi chân tường nữa mà nằm ở giữa phòng, trên một vũng máu lớn đã bắt đầu đông đặc nhôp nháp. Lẽ cất lời hỏi Tiết:

— Lúc nãy nó chết ở chân tường cơ mà, sao bây giờ nó lại ra tới đây được — thi Tiết đáp:

— Khi các anh vừa đi khỏi thì nó mở mắt ra nhìn rồi thều thào gọi «Tiết, Tiết», tôi liền lớn tiếng đáp «Tiết Tiết cái gì?» rồi tôi rách kiếng túi vừa chém vào cổ nó vừa nói «này Tiết này, này Tiết này». Tôi chém hai nhát đứt cổ họng nó, thế là im ; rồi nó quắn quại lăn ra túi đó. Thằng này khoẻ thật !!

— Phút đó nhìn Tiết, tôi không khỏi thầm mến phục sự can-dám của người bạn trẻ tuổi... quần áo anh đẫm máu, nét mặt anh cương quyết bình tĩnh.

Chúng tôi không ngờ rằng trong giây phút đó thì viên thư-ký riêng của Sài-Điền đã thoát đi gọi điện thoại báo cho Hiến-binh Nhật biết nội vụ rồi. Một lát sau ; cả khu phố đó đã bị vây chặt. Hiến-binh Nhật từ từ phía gươm tuốt trần, súng lục lăm lăm ở tay, ùa chạy tới bắt chúng tôi dẫn đi.

Tại trại Hiến-binh, người Nhật đối đãi với chúng tôi rất nhã nhặn. Thấy chúng tôi còn ít tuổi nhất là Tiết mà quần áo còn đẫm máu sát nhân, bọn Nhật lại tỏ vẻ mến phục mới kỳ chứ.

Sau khi ngồi ở trại Hiến-binh Nhật độ một giờ đồng hồ thì có một Thượng-sĩ Hiến-binh Nhật ở ngoài đi vô. Hắn tiến tới chỗ chúng tôi và tỏ lòng khen Tiết rằng sao anh đã hạ nỗi một người giỏi võ và kiếm như Sài-Điền được? Thị ra viên Thượng-sĩ này vừa mới từ nhà Sài-Điền trở về.— Hình như hắn có nhiệm-vụ lập biên-bản vụ này. Hắn có đưa thuốc lá ra mời chúng tôi hút. Chúng tôi yên trí là sẽ bị giam cầm một thời gian lâu năm nên rất bình tĩnh; chúng tôi cất lời hỏi viên Thượng-sĩ Nhật là mồi sáng «chúng tôi muốn được ra sân tập thể-thao có được không» thì hắn cười gật đầu. Trước khi đứng dậy đi chỗ khác hắn còn nhoẻn miệng cười cùng Tiết. Thị ra bọn quân nhân Nhật đã được huấn-luyện kỹ càng thành các kẻ sát-nhân chuyên nghiệp rồi! Họ đánh giá con người theo khía cạnh ấy.

Đò nửa giờ đồng hồ sau đó, có một tiếng hô lớn làm mọi quân nhân Nhật trong phòng nghiêm túc đứng. Nhìn lên, tôi thấy một Sĩ-quan đã ngoài 40 tuổi bước vô

girom dài lê-thê bên hông ; không khi oai-nghiêm làm chúng tôi cũng đứng cả giây. Sau chúng tôi mới biết đó là vị Thiếu-tá Chử-huy-trưởng Hiến - binh tại đây. Vì Thiếu-tá bước tới đứng trước mặt chúng tôi rồi cất tiếng hỏi :

— Các anh tới Quảng-Châu có mục-dich gì?

Chúng tôi nghiêm-chỉnh đáp :

— Mục-dich của chúng tôi là tranh-dấu để dành lại nền độc-lập cho nước chúng tôi.

Nghé xong, hắn gật gù khen «tốt, tốt». Hắn đứng trầm ngâm một lát rồi hắn ra lệnh cho nhân-viên trực thuộc lấy mấy gói thuốc lá đưa cho chúng tôi.

Buổi chiều hôm đó, họ lấy khâu-cung của chúng tôi, rồi đem giam chúng tôi vào một phòng rộng có chấn song ở trên lầu : cả đêm chúng tôi không sao ngủ được vì trời quá lạnh mà chấn thi không có, chúng tôi chỉ ngồi ôm lấy nhau cho ấm và chẹp mắt được ít phút. Khi sáng ra, bọn Nhật đem lên cho chúng tôi một thùng cơm với ít canh cá mặn. Tới 3 giờ chiều chúng tôi thấy một tên lính Nhật tới lách - cách mở cửa phòng giam rồi dẫn chúng tôi đi...

Đi xuống hết thang gác rẽ qua sân. Chúng tôi được dẫn vào phòng viên Thiếu-tá ; chúng tôi đứng trước bàn giấy của hắn. Sau một lát yên lặng, vị Thiếu-tá đưa mắt nhìn chúng tôi một lượt đoạn hắn chậm-chạp nói :

— Người Việt-Nam xung đột với người Việt-Nam, đó là chuyện nội-bộ của các anh, người Nhật không muốn dính dáng tới. Tuy nhiên tôi khuyên các anh rằng từ nay trở đi

đừng đề xâng ra những chuyện như thế nữa... Người Nhật cần giữ trật tự ở nơi đây...

Chúng tôi đã biết khá tiếng Nhật nên hiểu hết lời của viên Sĩ-quan đó nhưng vì quá ngạc-nhiên nên chúng tôi còn bối-ngoè đứng Ngày như phỗng đá. Sau một vài giây đồng hồ thì một người trong bọn chúng tôi cất tiếng hỏi :

— Thưa Thiếu-tá, thế còn số phận chúng tôi ra sao?

— Các anh được tự-do.

Thật quá lạ lùng ! Tôi mang máng tưởng như mình đang ngủ mê...

Vị Thiếu-tá gật gù nói tiếp :

— Phải, các anh được tự-do trở về nhà các anh.

Sau khi chào «hắn», chúng tôi ra về vội-vã như chỉ e không đi mau nhở hắn lại thay đổi ý-khiến thì khốn.

Khi về tới cửa nhà, những anh em còn ở nhà cũng chẳng kèm ngạc-nhiên, reo³ chạy ra ôm lấy chúng tôi cảm động : trong những người chạy ra đó có cả A-Hầu. A-Hầu vui mừng lộ ra nét mặt, nàng vội đi mua một con gà về nấu cháo cho chúng tôi. Tới lúc đó tôi mới nhận thấy mình đói. Chúng tôi ăn bay hết cả nồi cháo — nhớ lại thì ra từ sáng hôm trước tới nay chúng tôi mới chỉ nuốt có một chút xíu cơm tù vào bụng.

Đêm hôm đó, sau bữa ăn ngon lành, chui vào nằm trong chăn ấm, tôi thấy khoan khoái lạ thường. Nhưng đó chỉ là mối khoan khoái về thể xác, vì rồi tự nhiên, tôi bỗng cảm thấy một nỗi buồn xa vắng mènh-móng từ đâu từ từ trở về

xâm lấn cả tâm hồn ; căn phòng thiêng Danh (đã trốn) càng lạnh lẽo thêm.

Tối nǎm được một lát thì thấy Tiết từ phòng bèn đi nói... Tiết nói :

— Em ngủ chung phòng với anh được không ?

Tôi gật đầu. Tiết liền trở về phòng mình đem chăn gối và một cây Thánh-giá nhỏ sang. Sau khi treo cây Thánh-giá lên cái đình trên tường. Tiết lặng lẽ quỳ xuống làm dấu và lầm nhầm đọc kinh cầu nguyện khá lâu.

Tôi yên lặng nhìn Tiết. Khi đã đọc kinh xong Tiết ngoảnh lại nhìn lại tôi rồi nói :

— Năm phòng bèn kia một mình em hơi rợn sợ anh ạ.

Tôi mỉm cười hỏi :

— Tiết này. Tiết có tin là có Ông Trời hay Đức Chúa không ? tôi muốn nói một Đấng Tối Cao...

— Có chứ. Em tin là có Chúa, em lại còn tin là tất cả mọi việc làm mọi hành động của ta đều do Chúa xếp đặt sẵn sàng từ trước cả.

Tôi đáp :

— Nếu Tiết có Đức-Tin như thế thì Tiết là một người sung sướng. Ngừng một giây tôi tiếp :

— Đã tin là có Đức Chúa thì chắc hẳn Tiết cũng tin là Đức Chúa thi phải công minh chứ !

— Đúng thế ! nhất định là Chúa thi công minh rồi.



Tôi nǎm nghĩ liên miên đến nhiều thứ, nào quê nhà, nào bạn cũ, nào những ngày nghỉ học của thời thơ ấu xa xưa, và rồi đến cả

một đêm hội làng ở quê nhà nay đã xa vời.

Tôi nghĩ chẳng machsen gì, nghĩ liên miên nhưng sau rồi hiện tại kéo tôi về làm tôi tranh nghĩ đến Danh, chẳng hiểu giờ phút này Danh đương rét mướt năm ngủ trốn tránh ở một xó chợ nào, hay ở một gầm cầu nào hay ở đâu... và rồi bỗng nhiên tôi thấy túi thân muôn ưa nước mắt... tôi thấy tôi thương hại cho tất cả chúng tôi.

Trong khi ấy thì Tiết đã ngủ kỹ, hơi thở đều đều ; có lẽ Tiết không có một tâm hồn hay nghĩ như tôi. Tôi có cảm tưởng là Tiết giết người với niềm tin-tưởng rằng việc anh làm là chính đáng cần thiết, tôi liên tưởng đến những người lính ra trận bắn chém người nhưng tâm hồn thư thái yên vui. Tôi liên-miên nghĩ nhiều, và rồi thiếp ngủ lúc nào không biết.

Sáng hôm sau trời giật, khi bước vào phòng tắm thì tôi thấy Á-Hầu đương hì hục giặt bộ quần áo đầy vết máu của Tiết ; tôi đưa võ và Á-Hầu hỏi :

— Nị có sợ không ?

— Sợ chi... có giết tôi đâu mà tôi sợ.

Ngừng một giây nàng tiếp :

— Bữa trước tôi chỉ lo nhở các ông bị tù tội thi khõ thân.

Trong những tháng tiếp theo đó chúng tôi chia nhau phân sự, kẽ đi giày học để có thêm tiền, người vẽ tranh bán, người đi thổi kèn cho một ban nhạc tại một tiệm khiêu-vũ, người thì đi dò đường tìm lối để sẽ tẩu thoát...

Song từ bùa hagy-Sài-Điền tôi nay cứ mỗi khi tôi và Lễ giày sớm đê di dò đường thì y như bị ngay A-Hầu ranh mảnh hỏi :

— Nj làm chi mà trả giày sớm thế ? lại định đi giết người phải không ?

Thì ra A-Hầu còn nhớ là bùa hagy-Sài-Điền chúng tôi đã trả giày sớm hơn mọi bùa khác.

Do đó, chúng tôi phải có lần cùng nhau bàn bạc về sự khôn ngoan của A-Hầu, và rồi đi đến kết luận là có dấu nàng cũng khó. Vậy thì tốt hơn hết là dò ý định của nàng xem sao ; nhất là cũng cần biết rõ xem nàng có phải là người của Nhật sai đến dò xét chúng tôi không, tuy rằng nàng đã có một thái độ rất tốt đối với chúng tôi.

Kể từ bùa đó, chúng tôi đề ý dò la A-Hầu. Mọi ngày A-Hầu vào quét phòng thường thấy tôi ngồi học hoặc viết lách ; — nhưng có một bùa tôi mở sẵn quyển album ra và đặt nó trên mặt bàn cốt ý khơi tính tò mò của A-Hầu. Đúng như tôi đã ước đoán, A-Hầu liếc nhìn rồi hỏi ngay :

— Quyển sách hình của ông đây à ? Tôi xem có được không.

Sau khi tôi gật đầu A-Hầu vừa lật xem vừa hỏi cẩn kẽ về các người trong hình. Tôi phải chử vào, từng hình dẫn giải nói : đây là anh tôi, đây là em tôi, đây là cảnh tôi đi săn ở núi đồi quê nhà, đây là hình tôi đi nghỉ mát ở bãi biển Sầm-Sơn v.v... khi đã coi xong, A-Hầu vui tươi hỏi :

— Ở nhà nị vui sướng thế mà sao nị lại sang đây.

Tôi mỉm cười đáp :

— Tôi thích phiêu-lưu A-Hầu a,,

— Thế nị có bao giờ nhớ nhà không ?

— Nhớ chứ!, tôi đồng anh em lắm cơ... Ai có đi ra ngoài thì người ta mới biết rằng ở gia đình sung-sướng A-Hầu a...

Ngừng một giây tôi nhìn A-Hầu tiếp :

— Tôi nhớ nhà quá A-Hầu ơi,... làm thế nào được bây giờ ?

A-Hầu nói :

— Nhớ thì đi về chứ sao...

Tôi liền chụp lấy cờ-hội hỏi luôn :

— « Về bằng cách nào ? » thì nàng nghiêm giọng nói « thiếu gì cách, người ta vẫn ra vào vùng này như đi chợ ».

Tôi hạ giọng nói khẽ :

— Tôi cũng chưa rõ,... nhưng nghe đâu hình như có con đường đi ô-tô đó, ra gần bến đò Cửu-Giang, rồi chỉ đi thuyền là qua được sang bên Tưởng-giới-Thạch..

— Đúng thế,... người ta đi ra đi vô bằng đường ấy nhiều lắm...

Vài hôm sau tôi rủ A-Hầu hãy thử cùng tôi đi dò con đường đó, thì nàng bằng lòng ngay.

Thế rồi có một hôm A-Hầu vờ ốm xin nghỉ để cùng tôi bí-mật đi dò đường. Chúng tôi đi được tới bờ sông thì lại quay trở về. Tất cả mọi anh em đều được tôi kê lại cho biết công việc đó, thế mà A-Hầu vẫn tưởng chỉ có một mình tôi có ý định trốn về nước ! Vì người Nhật biết nên chúng tôi giấu kín không dám cho các đồng bào ở đây hay biết. Cho tới ngày sắp khởi hành lên đường trốn đi, sau khi cân nhắc đã nhiều ; chúng tôi mới quyết nói cho A-Hầu rõ là cả bọn chúng tôi dự định đi ! Chúng

tôi biết là nói ra như vậy có thể nguy đến tính mạng, nhưng chúng tôi cảm thấy là cần phải nói, và tin rằng có nói với A-Hầu cũng không có hại gì. Khi nghe biết ý định của chúng tôi, A-Hầu đứng im lặng suy nghĩ... Đoạn một lát sau, nàng cất tiếng bảo :

— Tôi sẽ đi cùng với các ông.

Chúng tôi nhìn nhau ngạc nhiên, sau rồi người trong bọn cất tiếng bảo :

— A-Hầu đi làm chi? Đã nguy hiểm!... Chúng tôi có bốn phận của chúng tôi thì chúng tôi hùng nguy hiểm đã đánh, chứ còn A-Hầu! A-Hầu nên biết là chẳng may mà người Nhật bắt được thi mát đầu như bốn; mà hơn nữa, nếu thoát được sang bên kia thì cũng chưa chắc gì người Trung-Hoa lại không nghĩ chúng tôi là giàn-diệp và không bắt giam. A-Hầu đã thấy rõ nỗi nguy chua?

A-Hầu đáp :

— Tôi thiết nghĩ tôi là đàn bà Tàu, có tôi thì việc các ông trốn qua các nơi chắc sẽ dễ dàng hơn nhiều...

Lý lẽ của A-Hầu rất vững, nên sau mấy ngày liền cân nhắc, chúng tôi nhận sẽ để A-Hầu cùng đi với chúng tôi.



Tới bữa cất bước lên đường, chúng tôi ai nấy mặc một bộ ba-ba bẩn-thiú cũ kỹ; mỗi người đeo một chiếc giày lửng đã cũ nhưng khóa cửa nó thì đã được đánh bằng hai lượng vàng rồi đem mạ bạc đi để người ngoài có trông thấy thì cũng chỉ thấy nó giống như các chiếc khóa sắt mạ kẽm rẻ tiền khác;

A-Hầu cũng được chúng tôi trao cho một chiếc giày lửng như vậy, để phòng khi tới bên kia nhờ mà chúng tôi bị bắt thi đã có A-Hầu ở ngoài để tiếp-tế thực-phẩm cho chúng tôi.

Ba giờ rưỡi đêm chúng tôi đã trở giây sửa soạn lên đường, ai nấy chỉ đem theo vài thứ cần dùng, quần áo đủ thay thế thôi, còn bao nhiêu màn chiếu sôong chảo, giày mũ, quần áo, bàn ghế, sách vở, chúng tôi vứt bỏ lại hết, chỉ miễn sao thoát thân là được.

Mấy ngày trước khi khởi hành tôi thấy hồi hộp lạ thường; tôi có cảm tưởng mình như người lính mới sắp ra trận. — Thế mà sao tôi giờ phút sắp cất bước đi vào gian nguy này thì tôi lại không thấy hồi hộp chút nào nữa, mà thấy lòng bình tĩnh lạ thường, một nỗi bình tĩnh thâm trầm, lặng lẽ. Lòng tôi không còn mong ước gì, không còn sợ gì, và cũng không chờ đợi một cái gì nữa? Tôi thấy như giờ phút đó tôi không có cả cảm giác nữa.

Với trạng thái tâm-hồn như vậy nên khi đợi giờ khởi-hành, tôi ngồi xuống sân gạch, châm thuốc hút. Chung quanh những giấy tờ sách vở vứt ngổn ngang, tất cả những thứ gì xưa nay vẫn nằm trong ngăn kéo nay đều đồ ra sân bừa bãi. Thế rồi trong khi tôi đương mơ màng qua khói thuốc thì chợt có người khẽ dập vào vai tôi nói :

— Lui ra chỗ khác,

Tôi ngạc nhiên đứng dậy bước ra chỗ khác — và lúc đó tôi mới nhận ra là A-Hầu; nàng đương quyết định và xếp gọn lại sách vở cùng trăm thứ vứt bừa bộn ra trên sân gạch.

Với tinh gọn ghẽ chấm làm muôn thuở của người đàn bà Á-Đông, nên dầu Á-Hầu xắp rời bỏ hẳn chốn này mà nàng vẫn quét dọn thu vén như là mai một còn trở lại căn nhà này vậy.

Tôi ngạc nhiên, và tự hỏi : « Á-Hầu quét để làm gì nhỉ ? » nhưng nghĩ nhiều mà tôi vẫn dành chịu không sao tìm được lý do để giải thích một cách thoả đáng hành động ấy. Từ ngày đó tới nay — mà có lẽ cả mãi mãi sau này — thường khi tôi không có tìm hiểu lý do về những việc đời nữa, tôi mặc nhiên tiếp nhận các sự việc xảy ra với ý nghĩ « nó thế vì nó thế, thế thôi ».

Sau nửa ngày đường mà có quãng thì đi xe ô-tô đò, quãng thì đi bộ qua nhiều chặng có lính Nhật kiểm soát, sau rồi chúng tôi cũng tới được bến đò Cửu-Giang. Chúng tôi vào trú tại một tiệm buôn đã được thu xếp từ trước.

Bên này sông, thuộc quân Nhật kiểm soát, bên kia thuộc Tàu. Khi chiều đến trèo lên gác thượng trông ra mặt sông rộng như cửa biển tôi thấy xôn xao rào rạt trong trong lòng. Xa xa tít tận bên bờ kia cảnh vật mờ mịt huyền-ảo trong sương chiều. Tôi có cảm tưởng như mình đương sống trong một chuyện cổ-tích hoang đường mà bên kia là một thế-giới xa lạ con thuyền tôi sắp rật vào...

Làm sao tả xiết được nỗi lòng lúc đó ! Chỉ những ai đã từng vượt biên - giới trong thời chiến mới cảm thấy nỗi hoang mang xa lạ đó — nỗi hoang mang hùng thú lên đến cao độ vì có thêm nguy hiểm ở trong. Nhưng sao nguy hiểm không làm cho tuổi trẻ sợ mà trái

lại chỉ gọi thêm kích thích, rồi thêm say sưa...

Lúc vượt qua sông rộng, con thuyền nhỏ đương lênh-dênh ở giữa giòng thì bầu trời bỗng tối sầm lại mây đen kéo ủn ủn, gió nổi lên rồi một cơn mưa đồ xuồng, một cơn mưa giờ phũ phàng chỉ miền nhiệt đới mới có ; mưa đồ xuồng như trút nước, sóng trên sông rộng mênh mông lay con thuyền nghiêng ngã. Lúc đó Á-Hầu đương ngồi trên một túi quần áo, còn tôi thì ngồi ở dưới sàn thuyền thấp. Thấy mưa quá lớn, Á-Hầu không e ngại rằng mình là một cô gái, nàng dùng cả ô của nàng lẩn thân nàng che mưa cho tôi bằng cách ngồi ôm kín lấy tôi cho tôi khỏi bị ướt vì thấy tôi mới đau ốm giày súc còn yếu.

Độ ngọt nửa tháng liền, chúng tôi nào đi thuyền nào đi bộ qua các đường mòn xuyên rừng bảng núi, mỗi ngày phải vượt độ bốn chục cây số thì cứ thường về chiều chúng tôi mới tới một phố quê leo tèo để dừng chân ngủ lại. Mỗi nơi là một cảnh xa lạ mà tôi biết là không bao giờ tôi còn đặt chân trở lại lần thứ hai, cũng vì thế những khung cảnh dù có thô sơ cũng gọi vào lòng tôi nhiều cảm giác man dại, hoang đường, tha thiết. Nhiều nơi mà tôi nay nghĩ lại tôi không sao còn hình dung ra được nữa, vì tôi thường đặt chân tới thì chiều đã nhá nhem tối và lại cất bước ra đi trước khi mặt trời mọc. Phong cảnh thường chỉ mờ ảo àn hiện dưới ánh trăng... nó chỉ thoảng hiện trong một đêm để rồi lại biến mất. Ngày nay lầm lúc tôi có ý nghĩ « có lẽ đó cũng chỉ là những giấc mơ, như những

giác Lão khác » và rồi có lúc tôi đâm hoài nghi hết cả, không hẳn tin rằng mình đã từng đi qua những nơi ấy.

Trên những đoạn đường vắt qua hàng vạn quả núi vắng, chúng tôi đã trãi bao vất-vả, gấp bao gian-nghị... tôi đã gặp cả những tên thô-phỉ (1) tay cầm súng sừng sững bắt nộp tiền « mãi lộ ». Mặc dầu vậy, A-Hầu vẫn vui lòng cùng chúng tôi chia sẻ những bất chắc.

Tôi còn nhớ có một lần tôi và Bảng đi cách các anh em một quãng xa ở phía sau thì bị một tên thô-phỉ từ rừng cây bên đường bước ra chĩa súng bắt chúng tôi gio tay lên; sau rồi hắn tiến lại đưa tay lèn khám lồng, khám túi chúng tôi, khám xong, hắn cầm lấy bọc quần áo của chúng tôi vứt vào chiếc thùng của hắn; chúng tôi chỉ dành trố mắt nhìn mà không làm gì được. Hồi đó chúng tôi nói tiếng Tàu xoàng lăm, nhưng cũng đủ cho hắn hiểu được rằng chúng tôi không phải là người Tàu, chúng tôi là người Việt-Nam.

Chúng tôi dǎn mạnh và nhắc đi nhǎo lại « người Việt-Nam » thì hắn gật gù nói :

— À, à... Việt-Nam... Việt-Nam...

Thực ra thì hắn chẳng khác gì một tên mọi trên rừng; tôi tin rằng hắn cũng chẳng biết Việt-Nam ở đâu, Việt-Nam là gì nữa...

Sau khi hắn khám túi chúng tôi mà chỉ thấy có ít tiền, vả lại trông mặt chúng tôi chắc cũng dày vẻ thư-sinh lương-thiện, có lẽ hắn cũng có đôi chút cảm-tình sao đó, nên bỗng dừng hắn ôn-tòn nói :

— Ở đây trên rừng núi cao, chúng tôi thiếu quần áo.

(1) Cuối p.

Chúng tôi đành chỉ biết nhìn nhau « thế là đi đòi túi quần áo, phen này thì ở lõi mất ». Không biết cách gì hơn tôi và Bảng đành cười nhạt vậy ! Thấy chúng tôi cười, tên thô-phỉ cũng thô-sơ « hèn hênh » cười theo với chúng tôi. Tình thế lúc đó thực bi-dát và cũng thật tức cười... Trông tên thô-phỉ tôi thấy hắn cũng chỉ như mọi người nông-dân khác, hắn có một khuôn mặt béo đen chất phác, có thể gọi là hiền lành được ; giáng-điệu của hắn cũng không có vẻ gì là hắn tàn ác khát máu ; trái lại hắn lại luôn luôn toác miệng cười dề-lộ một hàm răng vàng khẽ và thiếu mấy chiếc răng cửa. Việc mất bọc quần áo thì đã mất đứt rồi, mà có than tiếc bực bội cũng chẳng ích gì, nghĩ vậy nên tôi đành làm bộ đứng dừng cất tiếng hỏi hắn về cuộc sống của hắn ở nơi núi rừng này thì hắn bắt chuyện ngay. Sau một lát truyện trò — có thể tạm gọi là vui vẻ — thì tôi thấy hắn móc túi lấy ra một xấp bạc rồi hắn ngồi xuống bờ cỏ đêm — khi đã đêm xong, hắn bỏ miếng phản vào túi, còn phản còn lại thì hắn cầm trong tay — lúc đó mặt hắn ngàython ra, trông ngô-ngòi một cách tức cười ; tôi chẳng hiểu hắn đương nghĩ việc gì...

Rồi một lát sau, bỗng hắn đứng gập tiền lại gần tôi, gio xấp giấy bạc ra trước mặt, hất đầu ra hiệu như bảo « cầm lấy ».

Tôi còn ngạc nhiên chưa hẳn muốn gì, thì hắn đã đặt mạnh tiền vào tay tôi, miệng nói :

— Cầm lấy để mua quần áo khác.

Lúc đó hắn đứng rất gần tôi nên khi hắn nói thì nước miệng hắn bắn ra qua lỗ rãnh gãy hở và bắn tung cả vào mặt, tôi phải khẽ lùi bước.

Nhưng hắn cũng tiến bước theo, đưa tay vỗ mạnh vào vai tôi cười mà nói :

— Giữ lấy ! cứ giữ lấy.

Tôi nhìn hắn một cách ngạc nhiên như vẫn chưa dám tin ! Có lẽ lúc đó mặt tôi có vẻ ngờ ngẩn lâm thì phải, vì bỗng dung tôi thấy hắn phá lên cười. Từ đó, bàu không khí giữa chúng tôi trở nên dễ thở hơn.

Thì ra có lẽ ở một số nào đó trong cõi lòng của tên cướp đường quen giết người này vẫn còn tiềm tàng rót lại được một vài vun lương tâm.

Sau khi bỏ tiền vào túi rồi thì chúng tôi, ba kẻ giang hồ, cùng nhau ngồi xuống bờ có núi, lấy sục-in quấn hút khoan khoái và vui chuyện một cách thân thiện. Những cây chồi-xè mà chúng tôi ngồi ngả nghiêng đè lên gầy dẹp xuống — hoa chồi-xè lấm tấm trắng... lá chồi-xè ngút ra trong tay lo lắng thơm phức mùi hoang dại !... Không khí trên núi đồi cao thoái mái nhẹ nhàng,... tự nhiên giây phút đó tôi thấy yêu đời phiêu lưu lạ.

Tên thô-phỉ nói hơi nhiều ; mắt hắn có những tia vui lấp lánh... có lẽ tại ở đây vắng vẻ ít có người để hắn cùng nói chuyện, nên nay được có chúng tôi để nói thì hắn dẽ lộ hắn vẻ vui mừng !... Mỗi khi hắn nói thì qua lỗ miệng thiếu ràng của hắn tôi thấy cái lưỡi hắn bần bật cử động một cách nực cười.

Một lát sau, chúng tôi từ giã tên thô-phỉ ra đi ; khi đã được dẫu chục bước tôi nhìn lại còn thấy hắn cầm súng đứng trông theo !... Thấy tôi ngoảnh nhìn lại, hắn hai tay do cả súng lần nón lên vẫy tôi ; tôi

cũng gio tay vẫy lại hắn mấy cái rồi mới ngoảnh bước đi... Tôi vừa bước được vài chục bước thì bỗng hai tiếng súng liên tiếp nổ như xé bầu trời, đạn rit bay trong không. Tiếng nổ giữa núi rừng vang to lạ thường, nó réo lên trong không khí, reo xuống suối xâu, đập oang oang vào các sườn núi, rồi cùng nhau vang vẳng trở lại rạt rào như là ở khắp các bụi bờ khe thẳm dương có nhiều tiếng gầm thét căm hờn của một giống nòi man rợ.

Chúng tôi giật mình ngoảnh lại, thấy tên thô-phỉ thì hầy còn giờ ngọn súng lên trời ; miệng súng còn tỏa khói : thì ra hắn đã cầm súng một tay giơ lên bắn chỉ thiên.

Cái lối chào hùng-tráng mà man rợ đó, làm cho lòng tôi bỗng rung động, và trong giây phút ấy tôi bỗng có nhiều cảm tình đối với hắn... rồi vừa cất bước lững thững trên đường mòn heo hút tôi vừa có ý nghĩ : « có lẽ gần nhau thì chúng tôi có thể thành đôi bạn được ! » Đoạn đưa mắt nhìn phong cảnh núi rừng ngoạn mục hùng vĩ, trong một giây tôi thoáng chợt có giấc mộng làm thô-phỉ, bất giác tôi mỉm cười. Thấy tôi cười, Bảng cất tiếng hỏi :

— Cười gì thế ?

Tôi liền đập tay vào bụng Bảng mà rằng :

— Tôi vừa có ý muốn làm thô-phỉ Bảng à... nhưng lúc đó chắc hẳn là tôi sẽ không quên lột tất cả các giây lưng của các khách qua đường.

Bảng cũng mỉm cười và bất giác đưa tay sờ vào chiếc khóa thắt lưng bằng vàng của mình.

(Còn nữa)

ĐỖ-TỐN.

TẶNG NGƯỜI KHÁCH XA VỀ

Người đi năm ấy nay về đây,
Giang hồ từng say gió thiên phương;
Uyên thâm khói óc khôn lường,
Yên lung đâu cảnh tha hương tháng ngày;
Etâm ngắm đắng cay nỗi nước,
Niềm cổ hrompt sau trước bao tình!
Tao đàn duyên hội « Tú Linh »
Uớm tơ dắt kháo khéo tình cố viên;
Ôm-ở « bướm mơ Tiên » chuyện trước,
Người cùu-nghuyên còn giấc chiêm bao!
Giang sơn nghiêng ngửa ba đảo,
Tang thương một cuộc biết bao đòi rời!
Anh hoa bút thép muôn đòi,
Mực hoa, lời lại nỗi lời nước non!...

Ngày Xuân năm Mão.
Tương-Phố.

NHỚ DAI

Trong buồng một mẹ, một « cô dâu »,
Tôi nhắc trong cô mắt đỏ ngầu
— Bên ngoài hai họ đang vui vẻ —
Cô còn nặng nề : « Chả đi đâu ! »

*

Chả đi mà lại thấy cô đi
« Nhé hỷ » cô im, chẳng khóc gì
Và rồi... từ đây, trừ khi tết,
Chẳng thấy cô về chơi mấy khi...

*

Tết sau, cô bế đứa con trai
Gặp tôi, tôi nhắc chuyện xưa chơi :
— Thời, thời, cô chả đi đâu nhỉ ?
— Phải giỗ anh này rõ nhớ dai.

Chí Chí.

thu hưng

Của Đỗ-Phủ
Nhật-Anh dịch.

*Ngọc lộ diêu thương phong thu lâm,
Vu-sơn vu-giáp khí tiêu sâm.
Giang gian ba lăng kiêm thiên dũng,
Tái thương phong vân tiếp đà âm.
Tùng cúc lưỡng khai tha nhạt lệ,
Cô chu nhát hệ cổ viên tâm.
Hàn y xú xú thôi đao xích
Bạch đế thành cao cấp mộng châm.*

Đỗ-Phủ

THU HƯNG

*Rừng phong bát ngát hạt sương bay.
Mờ mịt Non vu khí tòa dầy
Sóng gọn lòng sông trời nổi nước
Mây dùn ngọn ả lấp lèn mây.
Hai lần các nở vụn xùa vắng
Một chiếc thuyền mơ lệ thảm đầy /
Rộn rã lạnh lẽo, người kéo thuyền,
Vang chiều chảy đáp bóng thành lay /*

Nhật-Anh

những ý nghĩ nhỏ

Trích trong cuốn « THEO GIỜNG » ————— Của Thạch-Lam

Ai nói rằng : « sáng tác khó, phê bình dễ » ? Không, phê bình cũng khó như sáng tác. Một nhà phê bình giỏi cũng hiếm như một nhà viết tiểu thuyết giỏi. Nhà phê bình còn cần đến những đức tính không phải là có nhiều trong lòng người ; nhà phê bình trước hết phải công bình, và phải hiểu được người khác.



Có nhiều nhà phê bình chỉ phê bình vì có dịp nói tới mình, nói tới tư tưởng, ý nghĩ của mình. Họ có cần gì đến tác phẩm mà họ phê bình đâu. Như F. Céline đã nói trong cuốn « Bagatelles pour un massacre », họ không thể nói tới cái gì khác được cái « bản ngã kiêu ngạo » của họ. Thật là đáng chán khi thấy họ dày vò một tác phẩm, dùng nó làm một cái bực để nhảy đi xa.



Nhiệm vụ của nhà phê bình có lẽ không phải là tìm tòi những tài năng mới. Nhưng trong công việc, nhà phê bình phải lưu ý hơn đến những tác phẩm đầu tiên của một nhà văn. Phải cùi minh xuống những tác phẩm có biểu lộ một tâm hồn rung động, một ý chí sốt sắng. Tác phẩm có thể vụng về, có thể non nớt, như tiếng chim mới ; nhưng đã có một sắc riêng, một âm điệu đặc biệt ; cái già dặn của nét bút, cách xếp đặt của cuốn truyện rồi về sau sẽ có. Không thể nhầm được, và nhà phê bình cũng không có quyền nhầm, trong đó thế nào cũng có một cái gì cho ta đoán biết được tài năng về sau này.

Không có gì cảm động hơn những bước chân hẫy còn chập chững của những người mồi mẻ, bắt đầu đi vào các đường lối ~~của tri thức~~ của tâm hồn.



Bên ta có bao nhiêu người viết văn, tưởng mình là văn sĩ, là thi sĩ một cách quá dễ dàng. Họ làm thơ để có một bài thơ, viết truyện để có một quyển truyện. Họ không muốn một sự cố công nào, họ viết thế nào xong thôi, thế nào cũng được.

Làm thơ, đi buôn còn phải khổ nhọc, còn phải học nghè ; tại sao viết văn lại không muốn học, không muốn cố ?



Những người do cái gì cũng viết, chỗ nào cũng đăng, làm cho ta chán nản. André Gide nói thật phải khi đã nói : « Nếu họ ít viết đi, ta sẽ thấy thích viết hơn ».



Nhà văn ấy còn nói câu này nữa : « Có hai mươi cách diễn đạt ý tưởng, nhưng chỉ có một cách là đúng ».

Trước khi đến được cách đúng ấy còn phải bao nhiêu ngày giờ, bao nhiêu khó nhọc, bao nhiêu công tim ! Mà cũng có khi chỉ gần đến chỗ đúng mà thôi. Những nhà văn giá trị ít khi mình lại tự bằng lòng mình. Mỗi câu văn, viết ra thường là một dịp cho họ ân hận, băn khoăn.



Phân biệt sự rung động thật với sự « văn chương » rất là dễ dàng ; một ý nghĩ, một hình ảnh, một cảm giác thêm vào, vì nhà văn tưởng là thâm thúy, là đẹp đẽ, không đánh lừa được ai. Cái gì nhà văn không cảm thấy mà bịa ra, nó vẫn có vẻ một vật thừa, một vật vô ích. Không bao giờ tự thấy lòng mà cõi thiêú nữ giông như nét xuân sơn mà cứ viết vì tưởng là hay, nhà văn đó suốt đời chỉ là một người đi vay mượn, một tâm hồn nghèo nàn đem của người khác đi cầm để mua chúc danh hão cho mình.



Trong mục « Tin thơ » của báo Tin Văn (Nouvelles littéraires), ông Robert Honnet đã viết :

— « Càng nghĩ tôi càng tự hỏi xem lời khuyên nhỏ mà tôi phải nói, lời khuyên cần nhất, có phải là lời khuyên về một phương diện tinh thần không : trước hết mình phải thành thực với mình, không bao giờ nên chịu viết về một đề bài thấy người khác được hoan nghênh vi nó, nếu chính mình không thấy một cái liên lạc tối cần với đề ấy ; không bao giờ nên bắt một hình ảnh nếu mắt mình không trông thấy chính những đồ trang sức mượn làm hại nhất cho các nhà thi sĩ ».

Tôi nói cả các nhà văn nữa.



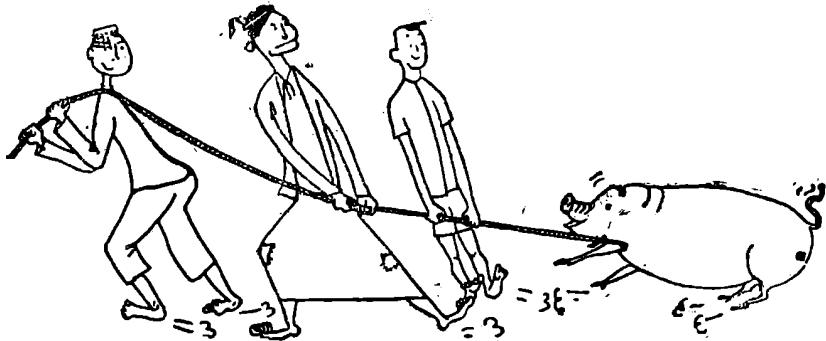
Sự thành thực chưa đủ cho nghệ thuật.

Có thể, nhưng một nhà văn không thành thực, không bao giờ trở nên một nhà văn giá trị. Không phải cứ thành thực là trở nên một nghệ sĩ. Nhưng nghệ sĩ không thành thực chỉ là một người thợ khéo tay thôi.

Không nên cãi rằng mình thành thực, nếu mình không thành thực. Một đời khi người khác có thể nhầm được, nhưng chính ta, ta không bao giờ nhầm cả. Và không có gì đáng bỉ cho một nhà văn hơn là mình tự dối mình.

tam chiến lá-bő

truyện ngắn của Nhất-Linh



Nghe có tiếng người nói và gọi nhau vang cả xóm, bác Lê gái vùng ngòi dậy lay vai chồng :

— Nước lên to, thày mà ạ.

Bác Lê gái vẫn nằm yên thong thả nói :

— Nhà mình cao, nước có ngập tới đâu mà lo. Cứ ngủ đi.

Bác Lê gái thắp đèn ra mở cửa nhìn, rồi chạy vào kéo mạnh chồng ngồi dậy. Bác cất tiếng gọi :

— Bé ơi, nước lụt sang đây ngay.

Bác Lê gái cầm đèn ra, thấy mực nước không có gì cao lắm. Thấy Bé tắt lá chạy sang, bác nhìn vợ nói :

— Gọi nó sang làm gì ?

Bác Lê gái giằng lấy đèn ở tay chồng, bảo Bé :

— Mày xuống dây với tao cho lợn lên nhà.

Bác Lê gái vội cản :

— Cho lên nhà làm gì vội. Đã có sao đâu ? U mày chỉ hay cuống quít hão.

Bác không bao giờ sợ nước lụt nhưng bác sợ nhất là trong những ngày nước lớn phải ở chung với lợn. Tuy chuồng lợn có thấp hơn nhà nhưng cũng không thấp hơn bao nhiêu, song bác Lê gái hổ thấy nước hơi lên là đã cho lợn lên nhà phòng xa, bác ngăn cản thế nào cũng không nói. Thành thử năm nào bác cũng phải ở chung với lợn mất ít ngày mà có rất nhiều lần nước chưa vào đến chuồng lợn. Lúc nước rút bác có cái khoái là mình phải vơ tráy, bác lại cứ được vơ mấy câu mà vợ cứ phải ngồi yên hết đường cái lại, nhưng dấu sao bác cũng đã phải chịu cái khổ ngủ với lợn trong ít lâu. Có lần bác ngăn được vợ, nhưng thấy vợ cả ngày cứ đi ra đi vào, dám dắt mieng nói làm bầm, hết cốc đầu dứa nọ lại cốc đầu dứa kia luôn tay nên bác nghĩ thà ngủ với lợn còn hơn.

Bác Lê gái vì biết tính chồng như vậy nên bác phải gọi Bé vì hôm nay Nhớ kéo xe sang bến Chay. Nước lên to thế này đường đi sang Chay chắc ngập, Nhớ có khi dám mười hôm không về được, nhưng bác Lê gái lúc đó bận lo về lợn nên không lo gì đến con. Vả lại bác nghĩ :

— Nó có thân, nó lo, còn lợn thì nó không biết lo.

Hai mẹ con lấy giây thùng buộc vào chân trước của lợn rồi kéo chúng nó lên nhà. Nhưng chúng nó nhất định không muốn đòi chỗ ở và kêu thét lên như là bị người ta đem đi chọc tiết. Mồ hôi đã ra uớt như tắm trên cả thân người và thân lợn — nhưng lâu lắm mới đến được giữa sân. Bác Lê gái đã mệt lắm. Bé khoẻ hơn mẹ nhưng vì con lợn này kéo lại khoẻ hơn con kia nên cũng chỉ tiến

được xa hơn một tí. Bác Lê giải đứng ở hiên nhà nhưng bác không xuống dở tay; bác thấy hai con lợn này khá bướng và chắc vợ và con mình khó lòng kéo nó vào nhà được. Lợn khi nó đã sợ thì sức nó khoẻ tăng gấp mấy lúc thường. Bác cất tiếng bảo vợ :

— Thôi cho nó về chuồng. Lợn nó cũng như kiến, nước lụt hay không nó biết trước. Nếu thật nước lụt thì không cần kéo nó cũng lên. Cứ nghe tôi.

Tý vì tiếng lợn kêu to quá nên cũng thức dậy chạy ra. Thấy nước lụt to, nó mừng lắm. Bây giờ vụ hè, nó được nghỉ học, ngày nào cũng đi câu cá để giúp thêm bő mẹ; nếu nước lụt chắc sẽ có nhiều cá hơn. Nó nhìn mẹ và chị loay hoay kéo lợn mà hai bên cứ giằng co không tiến không lùi. Con lợn của mẹ nó đương quay được hẳn về phía chuồng lợn và mẹ nó trong lúc vội nắm lấy đuôi nó kéo ngược nó lại, nhưng lại trượt tay và vì thế con lợn của mẹ nó lùi được khá xa. Bác Lê giải thấy chắc là không tài nào vợ mình kéo được lợn vào nhà. Bác Lê gái chợt thấy Tý vội bảo :

— Mày có xuống giúp một tay không.

Tý chạy xuống kéo nhưng thêm Tý cũng không thêm được mấy sức. Bỗng Tý bỏ tay ra nói với mẹ :

— Sao bu không kéo từng con một. Cả ba người kéo một con thì dễ hơn.

Bác Lê gái cốc một cái vào đầu Tý :

— Mày nói phải.

Rồi bác thả lỏng tay và con lợn cứ lùi dần về chuồng. Tý đứng yên lặng

nhìn con lợn nhưng óc nó dương bận nghĩ về câu khôn của mẹ. Bác cùi giây rồi ra buộc vào chân con lợn của Bé và cả ba người cùng kéo. Nhưng con lợn vì thấy con lợn kia về chuồng chỉ còn mình nó ở lại nên nó lại càng sợ hơn và càng chống cự một cách kịch liệt hơn. Bác Lê giải bất giác nghĩ đến cái cảnh Tam Chiến Lã-Bố. Sau cùng bác cũng chạy xuống sân để thêm sức kéo con lợn bắt kham. Bỗng Tý chợt nhớ đến cái cảnh mẹ nó thả con lợn kia về chuồng. Nó nghĩ ra điều gì và bảo mẹ :

— Con có cách, bây giờ mẹ tắt đèn đi.

Thấy mẹ lưỡng lự, Tý ra chỗ đèn tắt phụt. Trời tối hẳn lại. Không ai hiểu gì cả.

— Bây giờ chị Bé kéo con lợn nó xoay dít về phía nhà.

Bé không hiểu gì nhưng cũng cứ làm theo lời em nói.

— Được rồi Tý ạ.

— Bây giờ chị đưa giây cho em. Bu thắp đèn lên.

Đèn sáng, Tý cầm lấy giây của chị rồi cố kéo mạnh con lợn về phía chuồng lợn. Bé bật cười :

— Mày kéo ngược rồi.

Tý vừa kéo vừa nói :

— Chị đê mặc em.

Con lợn cưỡng lại, Tý lại thở mạnh hơn một lúc rồi thả dần như là vì đuổi súc phải thua. Con lợn lùi, lùi nhanh lấm và thoảng một cái đã tới cửa nhà. Đến cửa con lợn thoảng thấy không phải chuồng nên dừng lại. Tý lúc đó hiểu ý lợn nên kéo tay hết sức mạnh. Con lợn thì không cần về

chuồng hay không về chuồng, óc đơn sơ của nó yên trí là chỗ nào mà người ta muốn kéo nó đến là chỗ ấy nguy hiểm và vì nghĩ vậy nó lại hết sức cưỡng lại Tý và lùi tot vào trong nhà. Tý buộc giây vào cột rồi nói :

— Nào bây giờ đến lượt hai con lợn kia.

Cả nhà cũng bật cười lên một lúc, Bé nói :

— Thằng Tý này giỏi.

Bác Lê giải chống hai tay vào cạnh sườn nhìn con và ngạc nhiên một cách đầy cảm phục :

— Nó đã di học có khác. Thày mày xem. Đến lớn thày mày cũng không nghĩ ra.

Thoảng một cái, cả hai con lợn sau cũng lôi được lên nhà mà không khó nhọc gì. Bây giờ cũng không cần đến tắt đèn nữa ; kéo lợn được ra hơi xa chuồng là Bé xoay lợn mấy vòng rồi kéo mạnh về phía chuồng. Con lợn cứ lùi dần rồi lùi tot vào nhà. Đánh lửa được lợn, Bé lấy làm thích chí lấm và đứng cười như nắc nẻ.

Bác Lê giải không nói gì nhưng bác cũng không ngăn cản được cái vui sướng thằng Tý thông minh như vậy. Trước vụ nghỉ hè bác đã có cái vui sướng thấy Tý được lên lớp, nghĩa là được lên ngồi bàn thứ nhất, ngay sát cạnh bàn ông giáo. Ông giáo lại khen :

— Tôi chưa thấy đứa trẻ nào học chóng biết như thế.

Tý đã viết và đọc được chữ quốc ngữ. Trong xóm rất nhiều người nhờ

Tý viết hộ thư và cô Mùi bảo nó
viết không sai một chữ. Tý lại biết
cả tiếng tây nữa ; đã có lần nó nói
được mấy tiếng với tây doan và được
tây doan echo nó một hồi. Bác lại
nghĩ đến thẳng Tuất đưa con bác bán
cho cụ đồ Vinh ; Tuất đã đọc được
sách chữ nho và viết được văn tự, văn
khể. Mấy tháng trước Tuất về thăm
nhà, bác có bảo nó viết và bác thấy
nó viết nhanh và chữ tốt lắm. Nghĩ
đến hai đứa con đều thông minh và
đều được học, nghĩ đến Nhớ và Bé
chịu khó chăm làm, đứa con nào bác
đẻ ra cũng ngoan cả, bác Lê giai thấy
tương lai của bác đầy hứa hẹn rực rỡ
và vì thế bác lại nghĩ đến uống rượu.
Bây giờ thì bác được uống luôn, tuy
chỉ được uống ít, nhưng hôm nào có
đồ nhắm ngon. Có khi chính bác Lê
gái mua rượu và bảo bác uống.
Nhưng tối nay bác lại thích uống
rượu một cách đặc biệt và may quá
nhà lại có sẵn rượu. Nhất là uống
rượu vào thì không khó chịu vì mấy
con lợn này nữa. Bác cất tiếng nói
đùa với Bé :

— Bên nhà có cái gì ăn được thì
đem sang đây ăn. Cả nhà chắc đòi
bung và nhất là dễ thưởng cho thẳng
Tý.

Bác Lê gái nói :

— Phải đấy.

Bé nói :

— Hôm qua bán hết chǎng còn gì
cả.

Bác Lê gái ngẫm nghĩ một lát
rồi bảo Bé :

— Nước lụt thế này thì mai chắc
cô Mùi không ra được hàng mà làm

bánh cuốn cũng chẳng bán cho ma
nào. Chỗ tôm mua hôm qua cũng đến
hỏng. Chỉ bằng đem cà sang dây nấu
cháo tôm cả nhà ăn cho thỏa thuê một
bữa mà không mất đồng xu nào...

Bác nhìn vợ nhanh một cái :

— Chọn những con to nhất để bu
mày cầm bột rán để tao uống tí rượu.
Hàng bánh thì không thiếu gì bột,
mồ.

Tý nói :

— Con cũng uống.

Bác Lê gái nhìn chồng mỉm cười,
vì phục chồng đã nghĩ ra cách tự
nhiên có tôm ăn mà không mất tiền :

— Thì mà nghĩ phải. Tôi cũng
uống một tí.

Bé nói :

— Con cũng thế..

Bác Lê giai cười tươi như hoa ;
không bao giờ lại có sự đồng ý với
bác hoàn toàn như thế.

Nấu xong cháo, Bé đánh thức
Thêm, Nữa và Thôi dậy. Cả nhà ngồi
quanh mâm cháo hơi bốc lên nghĩ
ngút và đĩa tôm rán.

Bác Lê giai nhắc chén mời vợ :

— Bu mày.

Bác Lê gái cũng nhắc chén :

— Thầy mày. Các con ăn cháo đi.

Tiếng húp cháo sùm súp nồi lên một
loạt quanh mâm. Bé nhắc chén uống
và gấp tôm rán. Tí không thấy mẹ
nói gì nên cũng nhắc chén giả vờ
uống để gấp tôm rán. Nữa cũng bắt

chước Tý nhưng bị bác Lê gái cốc ngay một cái làm nó rụt đầu và rụt tay lại :

— Hồn nào. Tôm rán đè thày mày uống rượu.

Nứa tức lầm vì thấy Tý ăn được mà không bị mẹ cốc đầu ; nhưng ăn cháo tôm thấy đùi ngọt lắm rồi, không có tôm rán cũng không sao, nó tự an ủi thế. Út và Thêm thấy thế không dám giơ đũa gấp thử.

Bác Lê gái đã uống cạn một chén đúng giờ vợ quy định ; nhưng bác lại muốn uống thêm :

— Tôm rán hôm nay bu mày rán khéo quá.

Bác mỉm cười nịnh vợ rót thêm. Bác Lê gái đã ngà ngà say nên cũng rót thêm cho nứa chén nữa.

Bác Lê gái cũng dùi :

— Ngày xưa thì Tam Chiến Lá Bố, lúc này thì Tam Chiến Lợn Bố, còn bây giờ thì Tam Chiến Chai Bố.

Bác cười vang nhà vì tìm được câu nói dùi mà bác thấy hay lắm. Bác Lê gái thấy chồng nhắc đến lợn lại sực nhớ cái mưu đánh lừa lợn của Tý, bây giờ bác say nên bác lại thấy nó tài tình lắm. Bác đưa mắt nhìn ba con lợn nằm ở góc nhà ; có một con lợn nằm xoay mặt về phía bác, hai con mắt him híp và lóng lánh ánh đèn như đương cười với bác có vẻ dắc chí, bác Lê gái bật buồn cười vì con

lợn đã bị lừa mà không biết lại còn cười bác. Đã bắt đầu cười rồi, cái đà nó bắt bác cười mãi, cười chảy nước mắt, ôm cả lấy bụng. Bác Lê gái tưởng vợ mình cười vì câu nói dùi lý thú của mình. Sau cùng bác gái nhịn được cười và thở dài một cái :

— Tý ơi mày làm tao suýt chết.

Câu nói của bác làm bác Lê gái và Bé nhớ lại cái mưu đánh lừa lợn và cùng cười to. Bé cũng đã say nên cười vang cả nhà. Tý cũng cười theo. Út, Thêm và Nứa trong lúc đó không cười, chúng vội vàng gấp tôm rán ở đĩa rồi dầm xuống cháo. Gấp hết cả tôm trong đĩa dầm được khuất hẳn trong cháo, nên bố mẹ không biết gì cả. Chúng đưa mắt nhìn nhau nhưng chúng không cười. Chúng chỉ mỉm cười với nhau.

Cụ Yêng ở bên kia ghé mắt nhìn sang. Cụ không hiểu vì sao trong lúc nước lụt đang lên to, mọi nhà trong xóm lo lắng sửa soạn bắc bục thì ở bên nhà bác Lê tiếng cười lại vang lên như muôn vở cả nhà.

Cụ mỉm cười vì thấy gia đình bác Lê lâm lúc như là diên. Cụ nghĩ nghèo nhưng nhà đông con lăm lúc cũng vui và lòng cụ hơi xe lại nghĩ đến đời sống hiu quạnh của mình, không có được lấy một đứa con để an ủi tuổi già.

NHẤT-LINK

ĐÊM THƠ MỘNG

Sách bóng đứng dừng lại ở trong phòng khách nhỏ, trước mặt cái cửa sổ ngồi trông ra vườn và nói :

— Nay, coi đêm đẹp quá chừng !

Chúng tôi theo sang ; đêm qua đẹp thật, tôi chưa từng thấy thế bao giờ. Trăng ở giữa trời nhưng hơi ngả về phía sau nhà một chút, thành thử chúng tôi không trông thấy : một nửa bóng mái nhà, cột và mái hiên in chênh chêch và thu ngắn lại trên mặt cỏ cùng lối đi trải cát. Ngoài ra mọi vật đều tắm trong ánh trăng và trong làn sương bạc. Giữa những bụi hoa, một con đường nhỏ trăng xóa và lạnh lẽo chạy dài lèn vào trong đám sương mù xa tít. Mái vườn kính (1), nòi bật sáng lèn giữa những cây cao lớn, và từ dưới con đường trung bắc lèn một làn hơi nhẹ. Cát hoa đều uớt đầm sương và có thể phân biệt rõ được từng bóng một. Trên các lối đi, bóng tối, trộn lẫn với ánh sáng, ánh sáng trộn lẫn với bóng tối, thành ra không trông rõ mọi vật, mà chỉ thấy những vòm cây mờ hồ như những nhà cửa trong suối, rung rung động động. Ở bên phải, dưới bóng nhà tối om mọi vật đều đen ngòm, lạnh lẽo, trông rợn cả người, như ngọn cây bạch

dương thì nhô ra khỏi bóng tối ấy, nhiễm một vẻ kỳ ảo ; rõ ràng nó đứng yên kia, không động dảy ở ngay bên cạnh nhà, dài dưới ánh trăng, thế mà bình như nó có thể bay bồng lên tận trên bầu trời xanh bao la hắt ngắt.

Tôi nói :

— Chúng ta đi dạo quanh một chút đi.

Dì Cát nhận lời, nhưng muôn bắt tôi phải đi giày cao su. Tôi bảo :

— Không cần, Dì ạ tôi sẽ vẫn vào tay chủ Sách (2).

Làm y như vịn thế thì chàng tôi khỏi uớt ! Ấy thế mà cả ba người đều cho là có lý, chẳng có gì kỳ cục cả. Từ trước chưa bao giờ Sách đưa tay cho tôi vịn, thế mà chiều hôm ấy chính tôi tự khoác tay Sách, và chẳng thấy gì là lạ lùng. Tất cả vũ trụ, bầu trời, nội cõi, và ngay cả không khí chiều hôm ấy cũng không còn giống như mọi khi nữa.

-
- (1) Vườn kính là một kiểu nhà làm bằng kính để giữ đều nhiệt độ thích hợp với cây cối trồng ở trong nhà ấy.
(2) Chủ và cháu đây chỉ là tiếng xưng hô giữa thiếu nữ với một người bạn của cha mình.

Khi tôi nhìn con đường chạy trước mắt, tôi có cái cảm-tưởng như ở đây người ta không thể tiến bước được nữa, và hình như cái thế giới hưu binh này đến đây thì hết. Nhưng chúng tôi vẫn tiến lên được và bức tường huyền diệu ấy mở ra, đón tiếp chúng tôi; hình như chúng tôi lại thấy vườn tược cày cối, những đường lối và những lá khô rụng của chúng tôi. Quả vậy chúng tôi đương đi trên một lối nhỏ, dẫm lên những vòng bóng lá lắn vòng bóng trắng, dưới bước chân của chúng tôi lá cây khô kêu xào xác một cách lá mát đậm vào mặt tôi. Mà rõ ràng là Sách đương bước đi đều đều ở bên cạnh tôi, tay chàng ăn cần nâng đỡ tay tôi, rõ ràng là Dì Cát đương đi gần chúng tôi, để già khẽ kêu kon két; và đúng là mặt trăng ở trên rọi sáng xuống chúng tôi qua những cành cây già lingleton.

Nhưng chúng tôi cứ bước đi một bước thì bức tường huyền diệu lại khép lại một bước ở đằng trước và đằng sau chúng tôi, khiến tôi tưởng như không thể bước thêm được nữa, và không có thể tin mọi sự đều có thể có thực được.

Dì Cát bỗng kêu lên :

— Trời ơi ! Con nhái !

Tôi nghĩ thầm : « Tiếng ai nói thế nhỉ ? Và sao lại thế nhỉ ? ». Nhưng tôi hiểu ngay là Dì Cát, Dì vốn sợ nhái và tôi nhìn xuống mặt đất. Một con nhái con nhảy ra ngồi im đằng trước tôi ; bóng nó in rõ hẳn lên trên nền đất thô ở lối đi.

Sách nói :

— Còn cháu, cháu không sợ à ?

Tôi quay lại nhìn Sách. Chỗ ấy không có cây nêu tôi trong rõ mặt Sách. Sách có vẻ đẹp và sung sướng lắm...

Sách nói : « Còn cháu, cháu không sợ à ? » Thế mà tôi nghe như là : « Em ơi ! Anh yêu em lắm !.. Anh yêu em lắm !.. ». Cái nhìa của Sách cũng nói thế ; cánh tay Sách, ánh trăng và bóng tối, và không khí tất cả đều nhắc lại đúng những lời âu yếm ấy.

Chúng tôi đi vòng quanh vườn. Dì Cát cùng đi bước một với chúng tôi, và thở nhiệt. Dì bảo khuya rồi nên đi về thôi, và tôi thấy thương Dì quá ; « Tại sao người khác không trẻ trung và sung sướng như hai chúng tôi ? »

Chúng tôi trở về nhà ; Sách còn ngồi lại rất khuya, tuy gá đã bắt đầu gáy, tất cả mọi người ở trong nhà đã ngủ cả rồi, và con ngựa của Sách mỗi lúc mỗi đậm chân nhiều lên bờ cõ và thở phì dưới cửa sổ. Dì Cát cũng không nhắc chúng tôi rằng đêm đã khuya, và chúng tôi cứ ngồi như thế nói những chuyện vớ vẩn chẳng ra đâu vào đâu, cho đến quá hai giờ sáng mà không biết. Khi Sách về rồi, thì gá đã bắt đầu gáy canh ba, và trời đã rạng sáng. Sách từ biệt chúng tôi như mọi khi, không nói gì khác cả ; nhưng tôi biết rằng từ hôm ấy, Sách là cửa tôi, không còn trốn đi đâu được nữa... Khi tôi đã tự thú với mình là tôi yêu Sách rồi, thì tôi kè tất cả cho Dì Cát nghe, Dì Cát sung sướng và cảm động vì

lòng tin cậy của tôi, và đêm hôm ấy
Đã ngủ được, còn tôi thì cứ đi đi
lại lại mãi rất lâu ở ngoài sân
thượng, xuống vườn, và khắp các
đường chúng tôi vừa dạo qua với
Sách nhớ lại từng câu nói, từng cử
chi của Sách. Suốt đêm, tôi không
nhắm mắt ; lần đầu tiên trong đời
tôi, tôi được xem mặt trời mọc, tôi
được thấy buổi bình minh. Và từ
dấy, không bao giờ tôi còn được
thấy một đêm như đêm hôm ấy,
một buổi sớm mai như buổi sớm
mai ấy nữa. Tôi nghĩ thầm : « Có
một điều là tại làm sao mà Sách
không muốn nói rõ ra rằng Sách yêu
tôi ? Tại sao Sách lại vê ra những
chuyện lôi thôi rắc rối, tự cho mình
là già, chứ việc thực là giản dị, thực
là hay, là đẹp ? Tại sao Sách lại bỏ
phi thời giờ quý báu có lẽ không bao
giờ còn trở lại nữa ? Sách chỉ cần
thú nhận rằng Sách yêu, Sách nói
ra miệng, Sách chỉ cần cầm lấy tay
tôi, Sách tựa đầu lên trên, nói với
tôi : Anh yêu em, Sách chỉ cần đó

mặt lên và cúi nhìn xuống, thế là đủ
để cho tôi kè ra hết nỗi lòng tôi đối
với Sách. Nhưng nếu tôi làm ? Nếu
Sách không yêu tôi ? ». Tôi thoáng
nghĩ như vậy.

Tôi sợ tình yêu của tôi, chỉ có
Trời biết nó sẽ dẫn tôi tới đâu, tôi
nhớ lại lúc cả hai đứa chúng tôi cùng
mắc cõi nguyệt ngùng khi tôi nhảy
qua tường vào trong vườn mà tôi náo
lòng. Nước mắt tôi dung lên, tôi
liền quỳ xuống cầu nguyện. Tôi lại
thấy có hy vọng và được an ủi. Tôi
quyết định sửa soạn lễ ban thánh thể
của tôi, ăn sinh nhật tôi vào ngày
hôm chịu lě ấy, và làm vị hôn thê
Sách cung hồn một ngày hôm ấy.

Nhưng làm thế nào ? Tại làm sao
thế ? Tôi thực không rõ, nhưng bắt
đầu từ phút ấy, tôi tên trưởng, tôi
biết chắc chắn rằng công việc sẽ
như vậy. Khi tôi về phòng thì trời
đã sáng rõ và mọi người đã dậy rồi.

BÀO-SON

CÁC BẢN MUỐN CÓBÚ BỘ
VĂN-HÓA NGÀY-NAY

XIN HỎI TẠI

NAM-CƯỜNG

Nguyễn-Thái Học Saigon.

thơ vui

ĐIỆU THƠ CỤT

Lú khỉ trong bách thú
Nhó rùng xua kêu rá!
Nhà văn cảm thu về,
Đặt dăm bài tuyệt cú.

Cắn bút đương ngâm ngùi,
Trổng tuyết rơi rơi bời!
Ai ngờ trời nắng gắt,
Chảy mồ hôi!

Lại toan tẩy đòn nhọn,
Trong sương bay tán loạn.
Says nghe tiếng còi tàu,
Người thơ cạn!

Nhọn tuyết không có rời
May còn lá ngô rơi,
Ai ngờ ngoài đương cái,
Cây xanh tươi!

Muốn cảm thu một chút,
Hay đâu hứng đã cụt
Nghĩ mãi không ra văn,
Đành dừng bút!

Nhết-Linh.

THƠ XUÂN TẶNG MẸ ĐÌ

Cái kiếp con nhà văn
Cứ mỗi độ sang xuân
Lại cảm lấn cảm lóc
Như... trâu bò liệt gân!

Trên cành trại dăm mươi
Một mồi đua nhau nở;
Xuân dăm óc nhà thơ
Này vợt bao thi túr

Hè ca ngọt hoa tươi
Và ca ngọt lòn môi
Của những nàng xuân nở.
Đang bên hoa mím cười

Cũng là một thi nhân
Mỗi khi trường cán cuốc
Tôi cũng thấy lòng xuân
Ngay ngồi như say thuốc
Nào! Bú cái Cún đau?
Vùi nỗi cảm mau mau
Rồi lên đây uống nước
Đè tôi tống vài câu
Vì ai tèi muối ca
Bằng những vẫn thơ lả
Những cái thắm như hoa
Và êm như... ô rạ
Áy là khói tình yêu
Thầm kín và tha thiết
Ấn dưới túp lều xiêu
Mà ít ai chịu biết
Miệng chẳng được như ai
Có cặp môi xinh tươi
Nhưng được nết hay nhén
Đè nhường cơm cho tôi

Bàn tay chẳng nôn nà
Da ráp và đen thui
Vì công việc tèo già
Thôi cơm và chè củi

Bộ ngực cái nát xé
Chẳng còn cặp tuyết lè
Nhưng đôi váy quả muốp
Nuôi cái đí no nê

Đôi mắt chẳng mờ màng
Vì bao đêm không ngủ
Đè say, già, dần, sàng,
Lấy gạo ăn cho dù...

Nàng thơ của tôiơi!
Hãy cất giọng lên thoi
Đè khen bu cái Cún
Đáng kính hơn ông trời
Bu em! Mẹ đí đau!
Vùi nỗi cảm mau mau
Nếu đè lâu la quỏ
Thì hứng người còn đau!

Nhieu-Khe

MỘT BẢN ĐÀN

Chuyện dài của TOLSTOI

BẢO-SƠN dịch

(tiếp theo)

XXIII

— Chắc tôi chẳng cần nói, ông cũng thừa biết rằng tôi có tính khoe khoang ; ở đời nếu người ta không khoe khoang thì chẳng còn lý gì để mà sống nữa. Cho nên hôm chủ nhật ấy, tôi rất vui vẻ sửa soạn bữa tiệc và cuộc hòa nhạc. Từ tôi đi sắm các thức, và mời khách.

« Cuộc hội họp bắt đầu vào khoảng sáu giờ. Trần-khác-Kỳ đến, mặc lể phục, ngực đeo khuy đính hột xoàn trông thực lố lăng. Hắn làm ra dáng ung dung, lẹ lăng, nhanh nhau tiếp chuyện mọi người, miệng thì cười ra vẻ ta đây hiểu biết ; cái vẻ, chắc ông thừa hiểu — tỏ ra rằng dù ông muốn nói gì hay làm gì đi nữa, người nói chuyện với ông cũng đã đoán biết các lối của ông rồi. Tôi nhận thấy ở hắn có một điều khiến tôi an tâm và sung sướng vô cùng ; một điều nó chứng tỏ ra rằng hắn ở một mức quá thấp kém, nhà tôi bảo nhà tôi không thể nào hạ mình xuống một mức với hắn được. Thế là tôi hết cả ghen. Và tôi đã đau khổ nhiều rồi, tôi muốn được tĩnh dưỡng ; hơn nữa tôi tin những lời cam đoan của nhà tôi ; tôi tin cả hắn.

« Tuy tôi hết ghen, nhưng lại mãi tự nhiên đối với cả hắn lẫn nhà tôi ; suốt bữa tiệc, cả buổi chiều hôm ấy, trước khi hòa nhạc, tôi vẫn dè ý rình xem cử chỉ của hai người.

« Bữa tiệc hôm ấy không vui và không tự nhiên một chút nào. Cuộc hòa nhạc bắt đầu hơi sớm. À ! tôi nhớ hết từng ly từng tí một cái buồm hôm ấy ; tôi nhớ cái dáng điệu của hắn lúc ôm đàn đến, mở cái hộp ra, cất bỏ cái thản của nhà tôi thêu đi, lấy đàn ra để lựa tiếng. Tôi nhớ rõ lúc nhà tôi ngồi vào trước cái đàn, cố làm ra vẻ thản nhiên, dấu vẻ rụt rè, e sợ đi, đánh lên những tiếng « la », tiếp theo những tiếng bứt giây của chiếc vi-ô-lông. Tôi còn nhớ cái nhìn của họ trao đổi với nhau khi quay mặt ra cữ tọa, một vài tiếng họ nói với nhau, xong rồi thì đòn. Hắn đập đòn trước. Nét mặt hắn trở nên trang nghiêm, dẽ thương. Hắn lấy ngón tay bắt những giây đòn và lắng tai nghe. Chiếc pi-a-nô đáp lại. Họ bắt đầu đòn... »

Phạm-như-Châu ngừng lại, « hụ » lên mấy tiếng liền. Ông ta định nói ; nhưng lại ngưng lại, há mOUTH ho ; một cái :

— Họ chơi bản « Sonate à Kreutzer » của Beethoven. Ông có biết cái khúc « presto » đầu không ? Ông biết à ! Ô ! Ô ! Ô ! Trời ơi ! bản đàn ấy thật là đáng sợ và nhất là cái điệu ấy. Âm-nhạc thực đáng sợ ! Thực ta là cái gì ? Tôi đâu có hiều. Âm-nhạc là cái gì ? Ánh-hường của nó ra làm sao ? Tại làm sao nó lại có ánh-hường như thế ? Người ta bảo âm-nhạc nâng cao tâm-hồn lên. Nhưng nó chẳng nâng cao lên mà cũng chẳng hạ thấp xuống, nó chỉ làm cho người ta bức tức căm kinh. Tôi biết nói làm sao ? Âm-nhạc buộc tôi tự quên mình, quên cái hoàn-cảnh thực-tế của tôi : nó dẫn tôi đến một trạng thái tâm-hồn bị ánh-hường chung của âm-nhạc, hình như tôi cảm thấy những điều mà thực ra tôi không cảm thấy ; tôi hiều những điều đáng lẽ tôi không hiểu ; tôi có thể làm những điều đáng lẽ tôi không thể làm được ; nghĩa là âm-nhạc có hiệu lực như một cái ngáp hay một cái cười : tôi không buồn ngủ, nhưng thấy người khác ngáp tôi cũng ngáp ; tôi không có gì đáng cười nhưng tôi cũng cười rõ lên khi nghe thấy người khác cười.

« Âm-nhạc đưa tôi đến trạng thái tâm-hồn của người soạn ra nó. Tâm-hồn tôi hồn hợp với tâm-hồn tác-giả, và cả hai tâm-hồn cùng trải qua hết trạng thái nọ đến trạng thái kia ; nhưng tại sao tôi lại thế, tôi không hiểu. Người đã soạn ra bản « Sonate à Kreutzer » là Beethoven, tất hiều tại sao ông ta lại ở trong trạng thái ấy ; khuynh hướng tinh-thần của ông ta đã khiến ông ta có một vài hành-động gì, khuynh hướng ấy như vậy đối với ông ta có một ý nghĩa, nhưng đối với tôi thì không

có ý nghĩa gì cả. Vì vậy cho nên âm-nhạc chỉ làm cho người ta căm kinh chẳng dì đến đâu cả. Ví dụ người ta chơi một bản hành-khúc, và quân lính đi theo bản hành-khúc đó, thế là âm-nhạc đã làm xong nhiệm-vụ của nó ; người ta chơi một bản khiêu-vũ, và tôi đã khiêu-vũ, âm-nhạc cũng lại làm xong nhiệm-vụ của nó ; tỷ dụ người ta hát lễ, tôi chịu lễ ban thánh-thê, âm nhạc đã thỏa mãn được nhu cầu của nó ; nhưng cái âm nhạc kia làm cho tôi căm kinh thôi ; và tôi không có cách gì dè khỏi căm kinh cả. Vì thế âm nhạc mới đáng sợ như vậy, và ánh hường của nó mới có khi khủng khiếp như vậy. Ở Trung-Hoa, âm nhạc là một quốc-sự. Như vậy mới phải. Có thể dè cho một anh vừa ở đâu tới thôi miễn một người hay nhiều người khác, rồi muốn làm gì thì làm không ? Mà anh thôi miễn ấy có thể là kẻ truy lộc nhất trần đời.

« Rồi lại còn điều đáng sợ nữa, người ta có thể chơi khúc « presto » đầu của bản đàn « Sonate à Kreutzer » trong một phòng khách, giữa đám đàn bà con gái mặc áo dề hở cò được không ! Chơi bản đàn ấy xong, vỗ tay khen ngợi xong, rồi vừa ăn bánh giải khát vừa bàn tán om xòn ? Những bản đàn ấy chỉ nên chơi trong một vài trường hợp quan trọng, nghiêm trọng, và khi người ta cần phải hành động ăn nhịp với nhạc điệu, thế thôi. Còn chơi một bản đàn kích thích nghị lực hay cảm giác con người không nên dè biếu lộ ra ngoài, thì chỉ có hại. Đối với tôi, ít nhất bản đàn ấy đã có ảnh hưởng tai hại : vì nó gợi cho tôi những cảm giác từ trước tôi chưa từng có bao giờ. Sự thực, những cảm giác ấy thế nào, tôi

không hiểu, nhưng tôi chỉ thấy trong người tôi vui vẻ. Cũng những bộ mặt ấy, kè cả nhà tôi và của Trần-khắc-Kỳ, tôi trông thấy khác hẳn đi.

« Sau khúc « *presto* », họ chơi khúc « *andante* » hay lắm, nhưng có những chỗ biến đổi lặt lèo và đoạn cuối tầm thường quá. Rồi theo lời yêu cầu của mọi người, họ chơi bản « *Elégie* » của *Ernst*, và nhiều bản ngắn khác. Tất cả các bản đờn đều hay, nhưng không gọi cho tôi một chút cảm giác nào như bản đầu tiên : bản « *Sonate* » đã làm tôi xúc cảm nhiều quá. ¶

« Trong suốt buổi hôm ấy, tôi thấy người nhẹ nhõm vui vẻ. Còn nhà tôi, tôi chưa từng thấy hôm nào giống hôm ấy. Mắt sáng ngồi lên, lúc đầu mặt có vẻ quan trọng và nghiêm nghị, và sau khi đờn xong thì tươi cười hồn hở, đáng thương hại. Tôi trông thấy tất cả, và có lẽ tôi sẽ cho là nó chẳng có nghĩa lý gì nếu nhà tôi cũng chỉ cảm xúc như tôi và coi những cảm giác mới lạ vừa có như những kỷ-niệm xa xôi. Buổi dạ hội kết quả mỹ-mản, khách ra về.

« Trần-khắc-Kỳ biết rằng hai hôm sau tôi phải đi dự hội nghị, khi cáo biệt, tôi nói tôi mong rằng lần sau đến Mốt-cu, hắn lại sẽ được vui hưởng một buổi dạ hội nữa như buổi này. Tôi cho rằng nói như vậy thì trong khi tôi đi vắng hắn không thể tôi nhà tôi được, và tôi lấy làm thích lắm.

« Vì tôi không định về trước khi khỉ hắn đi, nên chúng tôi không hẹn hò gặp nhau nữa !

« Lần ấy là lần thứ nhất, tôi thành thực vui vẻ bắt tay hắn, và cảm ơn ngón đờn của hắn làm tôi hứng thú. Hắn cũng từ biệt nhà tôi hắn hồi, và những lời tiễn biệt của hai người

tôi thấy rất tự nhiên và đúng đắn. Mọi điều đều hoàn hảo. Cả hai chúng tôi, nhà tôi và tôi, đối với buổi dạ hội ấy đều mãn nguyện hết sức. »

XXIV

— Hai hôm sau tôi từ biệt nhà tôi đi ra tỉnh, tinh thần rất khoan khoái dễ chịu.

« Ở hội nghị, luôn luôn có rất nhiều việc phải làm, một cuộc đời, một thế giới khác hẳn. Trong hai ngày tôi làm việc tối mười giờ ở bàn giấy. Ngày thứ ba, tại nhận được một bức thư của nhà tôi, tôi mở ra đọc liền.

« Nhà tôi nói về con cái, ông cậu chúng tôi, con vú em, những việc mua bán lặt vặt, và nhân tiện nói đến Trần-khắc-Kỳ, làm như là một việc rất thường ở đời, kè rẳng Trần-khắc-Kỳ đã đến thăm, đem cho mượn những bản đờn hắn đã hứa và đề-nghị hòa đờn với nhà tôi, nhưng nhà tôi từ chối.

« Riêng tôi, tôi không nhớ là hắn có hứa đem bài đờn lại cho mượn hay không ; nhưng hình như hắn đã từ biệt chúng tôi hắn hồi đề di về Mốt-cu rồi kia mà, thành ra tôi lấy làm ngạc nhiên và khó chịu vô cùng. Nhưng vì tôi bận việc quá nên không có thời giờ đề xét lại cho kỹ câu truyện, và mãi đến tận chiều về nhà tôi mới đem bức thư ra đọc lại.

« Ngoài việc Trần-khắc-Kỳ lại thăm nhà tôi trong khi tôi đi vắng, tôi thấy lời lẽ trong thơ không tự nhiên. Cơn ghen của tôi tự nhiên nỗi lên, lồng lộn như con thú sô lông, nhưng tôi sợ và kiềm chế lại. Tôi tự bảo : ghen như vậy thực là một tính ghê gớm ! Nhà tôi viết như vậy thực là tự nhiên, có gì mà đáng ghen ?

« Tôi đi nằm, và nghĩ tới những công việc của tôi, ngày hôm sau. Thường thường những khi đi dự hội như thế, tôi rất khó ngủ vì lật giường lật gối, nhưng hôm ấy tôi ngủ ngay được. Nhưng rồi tự nhiên như bị điện giật, tôi tỉnh dậy, và nghĩ ngay đến nhà tôi, đến cái thú nhục dục của nhà tôi đối với tôi, đến Trần-khắc-Kỳ, và tôi đoán chắc giữa hắn và nhà tôi đã có truyện gì rồi. Sự kinh tợm và cơn đênh làm cho tôi đau khổ. Nhưng tôi lại tìm lẽ hơn thiệt để an ủi mình : « Chỉ nghĩ bậy ! Không có lý nào... Giữa họ không có gì cả, chưa có gì cả. Mà tại sao tôi tự sỉ nhục mình và sỉ nhục vợ, nghĩ bậy nghĩ bạ như thế ? Hắn chỉ là một gã đánh đòn mướn, vô danh tiểu tốt, và vợ mình là một người đàn bà đáng kính, có con cái ! Vô lý lạ ! » Một phần tôi nghĩ như vậy, một phần tôi lại nghĩ : « Nhưng tại sao không thể xảy ra được ? Sao lại không thể tin một cô rất dàn dị và tự nhiên, vì có ấy mình mới lấy vợ, sống với vợ, cái cô mình cần nhất ở vợ mình, tất nó cũng có thể cần cho một người khác, cho thằng thày đòn ấy ? Nó là một thằng chưa vợ, khoẻ mạnh (tôi nhớ lại lúc nó cầm một miếng gân sườn đánh cật một cái, và lúc nó đặt hai cái mồi dò tưối và thèm khát của nó lên miệng cốc rượu) được nưng niu, chiều dài ; và không những nó không có nhân cách, nó lại còn lợi dụng cơ hội để hưởng khoái lạc nữa. Giữa nó và vợ mình, sẵn có dây liên lạc về âm nhạc, là một hình thức tinh tế của dâm dục, có cái gì để giữ nó không ? Không, chẳng có gì cả, mà trái lại cái gì cũng quyền rũ nó. Còn vợ mình ? Vợ mình như thế nào ? Đối với mình thực là cả một sự huyền bí, mình không hiểu ; mình chỉ biết ở nó có một con vật ; mà con vật thì chẳng có gì có thể cấm giữ được nó cả ».

« Và mãi lúc bấy giờ tôi mới lật thấy cái vẻ mặt của hai đứa, sau khi chơi xong bản « Sonate à Kreutzer », chơi thêm một bản ngắn nữa, tôi không biết của ai làm, nghe đến tục tằn dĩ thoa. Nhớ đến những vẻ mặt ấy tôi nghĩ bụng : « Sao mình lại có thể đi như thế này được ? Rõ ràng là sau buổi chiều hôm ấy, họ đã có truyện gì với nhau rồi. Rõ ràng là không những hai đứa chẳng còn cái gì vướng víu nữa, mà cả hai đứa (nhất là vợ mình) đều thấy ngưỡng ngượng về những việc đã xảy ra. Tôi nhớ lại cái cười hồn hở và đáng thương hại của vợ tôi lúc lấy mùi soa thẩm mặt then đỏ lên và đám mồ hôi lúc đến gần cái pi-a-nô thì dù biết. Chúng nó đã tránh không nhìn nhau rồi, và mãi với lúc ăn, khi Trần-khắc-Kỳ rời nước cho con này, chúng nó lại nhìn nhau và hơi tủm tỉm cười với nhau. Tôi nhớ lại cái nhìn tôi bắt chộp được ấy và cái cười của chúng nó mà kinh hoàng. Tôi nghĩ : « Phải, thôi thế là xong » nhưng một dâng tôi lại nghĩ trái lại : « Hừ, chỉ nghĩ bậy, có bao giờ lại nhu thế được ». Tôi sợ bóng tối, tôi thấp đèn lên, tự nhiên tôi sợ thấy có một mình tôi trong một căn phòng bé nhỏ trải thảm vàng khè. Rồi như người quay tròn trong một cái vòng lẩn quẩn đầy những màu thuần iôi lấy thuốc hút luôn miệng, hết điếu này đến điếu khác, dễ giải buồn và khỏi thấy những màu thuần. Suốt đêm tôi không chộp được mắt, đến năm giờ sáng, không chịu được tinh thần khủng hoảng mãi như thế tôi nhất định về ngay. Tôi đánh thức thằng bòi hầu tôi dậy và sai nó đi gọi một cái xe. Còn đối với hội-nghị, tôi gửi giấy báo rằng tôi có việc cần phải về ngay Mốt-cu và đề cử một người hội viên khác thay tôi. Đến tám giờ tôi lên xe đi ».

(Còn tiếp)
BÁO-SƠN



gió khuya

truyện ngắn —
của Đặng-phi-Bằng

Hưng lật từng trang sách, nhưng mắt chàng không đọc gì cả. Trong yên lặng của buổi chiều, Hưng bỗng ngạc nhiên nhận thấy tâm trí chàng dường như trống rỗng, không có nữa. Tất cả những điều chàng đang suy nghĩ như bỗng tan ra, tai chàng nghe thấy một âm thanh khẽ nồi lên « vi vu » như tiếng sáo diều êm nhẹ và xa xôi buồn...

Hưng bỏ sách xuống bàn, lui về nằm ngả người trên ghế. Bên ngoài cửa sổ, nắng đã tắt gần hết, chỉ còn vài sợi sáng yếu ớt quẩn quít trên ngọn cây « di lăng » ở cuối sân. Ánh sáng trong phòng màu xám, những đồ vật trong phòng như lờ mờ qua một màn sương. Hưng cảm thấy tâm hồn đang lịm đi trong bóng tranh tối sáng. Và, Hưng chợt nghĩ ra rằng chàng đang buồn. Những con buồn vô cớ, chợt đến và thầm mãi

vào hồn chàng làm chàng như lịm đi, trong khi trí chàng không nhất định nghĩ đến một chuyện gì, hay hoàn toàn không nghĩ gì cả. Hưng lâng lâng nhẹ nhàng, nhưng chàng cũng cảm thấy cái buồn vô cớ như đang kéo chàng chìm vào buổi chiều. Chàng không ngủ, nhưng mỗi lần có tiếng động khẽ, Hưng lại có cảm giác như chàng vừa qua một giấc ngủ ngắn, thảng thốt nhưng êm đềm, Hưng thích thú trong tâm trạng ấy. Chàng đè mặc cho cái buồn nhẹ nhàng lôi cuốn chàng, vỗ về và ru chàng yên lặng.

Một hình ảnh chợt hiện trong trí Hưng, và những ý tưởng miên man đến. Hưng lại bắt đầu suy nghĩ lúc nào, chàng cũng không biết. Chàng nghĩ đến Vân, đến cặp môi hồng và mềm của nàng. Hưng cố gọi trong trí chàng những hình ảnh đẹp nhất của

Vân, má nàng, mắt nàng... Nhưng Hưng ngạc nhiên thấy lòng chàng vẫn rưng rưng, dường như chàng và Vân không có chút liên lạc gì cả. Chàng tự hỏi chàng còn yêu Vân khõgg và đã bao giờ hai người yêu nhau chưa? Hưng nhớ lại, chỉ những buổi về các miền quê, đi tắm biển... hai người mới hồn nhau và hình như chàng, và cả Vân, chưa ai nói gì đến chuyện yêu đương cả. Hưng cười, nghĩ : « Có lẽ tại gió mát và phong cảnh bao la quá ». Hưng bắt đầu bắn khoán không hiều Vân đã nghĩ gì về chàng và đối với Hưng, Vân có phải là người yêu của chàng không? Chàng nghĩ loáng quăng mãi và bất chợt chàng lại nhớ đến Chương, một bạn trai của chàng, rồi Hưng lại nhớ đến mấy giáo sư dạy chàng, Hưng nghĩ đến bài vở, thi cử, tương lai... Một nhói đau buốt thoảng chạy từ bụng lên ngực Hưng. Chàng bắt đầu lo sợ, lo sợ vô cớ, chàng sốt ruột và trong lòng nóng nảy. Hưng tự nhủ : « Nó lại sắp lén đến ngực rồi », Hưng nghiêm rẳng những mối lo sợ vẫn vơ, giận hờn, nóng nảy bao giờ cũng bắt đầu từ bụng và rồi tim đập mạnh và trên ngực cũng bị nặng nề như bị đòn ép, khó chịu. Chàng muốn vùng đứng dậy để sua đuỗi những ý nghĩ trong đầu, song Hưng vẫn ngồi yên, tay chàng nắm chặt lấy thành ghế. Trong người Hưng như có lửa đốt. Chàng nói thành tiếng : « Đừng nghĩ gì thêm nữa. Đừng nghĩ gì thêm nữa. Sắp phát diên lên rồi ! »

Trong phòng, bây giờ đã tối hẳn. Qua khung cửa sổ, nền trời màu tím loáng thoáng những đốm sao nhỏ và long lanh như những giọt nước mắt.

Sự cô đơn, nóng uất, buồn rầu thấm vào chàng, ôm ấp chàng, lang

thang trên thân thể chàng, làm Hưng có cảm giác mệt mỏi, thân thể chàng như mềm hẳn đi. Hưng nhìn ra bóng cây thấp thoáng ngoài vườn, trong trí chàng vơ van gọi lại những kỷ niệm xưa, và giữa lúc này, hình ảnh nào cũng đem lại cho chàng những cảm nghĩ u-sầu nhè nhẹ.

Ai vừa bật đèn ở phòng bên, một vệt sáng dài và thẳng chạy vội vào phòng. Bóng người thấp thoáng ngoài cửa và có mấy tiếng cười, nói ngắn và thanh, rất thanh, của một người con gái. Và tiếng nói ấm áp của Lâm :

— Có lẽ Phương nói đúng. Nhưng dù sao tôi vẫn yêu Beaudelaire hơn màu tím.

Tiếng người con gái phá lén cười rộn rã :

— Chúng mình lý luận loanh quanh quá. Phương không hiều anh và Phương bắt đầu từ đâu mà rồi thành màu tím và Beaudelaire.

— Chúng mình bắt đầu từ hoa mào gà. À, không. Từ mấy bức tranh của họa sĩ « Minh nhà ta »

— Anh làm rồi. Anh bắt đầu từ bài thơ gì hay cái phim gì thì phải.

Tiếng Lâm cười :

— Có lẽ. Nhưng tôi quên rồi, và chuyện chúng mình không bao giờ có đoạn bắt đầu.

— Và không cả « kết luận »

Hưng tờ mờ đến bên cửa nhìn sang, anh chàng hình như vừa uống rượu, mặt đỏ và miệng cười luôn. Hai mắt long lanh sung sướng mỗi lần nhìn về phía người con gái. Nàng

ngồi soay lưng về phía cửa, nên Hưng chỉ thấy mái tóc uốn cao đè lộ cái cổ tròn, hơi cao và trắng nõn. Thiếu nữ hơi nghiêng về phía trước, đặt tách nước xuống bàn. Hưng mới nhận rõ nàng mặc đầm và đè hờ hai vai trần, lưng nàng trắng và mềm mại.

Hưng nhảy qua cửa sổ ra vườn, rẽ xuống bếp, dặn mẹ không ăn cơm, rồi xách xe đạp đi, đi lang thang không biết đi đâu. Hưng có cảm tưởng như chàng đi chạy trốn cái gì, chàng phì cười nghĩ : « Chắc không phải trốn cô Phương của anh Lâm rồi ». Đang đứng, tự nhiên Hưng lại thấy trong lòng buồn bực, và chàng đoán rằng đạp xe trong những con đường vắng chắc sẽ được dễ chịu hơn, thế là Hưng đi. Nhưng ra tới đường chàng đến nhà Vân.

Giữa lúc Vân đang nhớ Hưng đến không học được bài thì chàng tới. Vân buông vội quyên vỏ xuống bàn, chạy ra. Nhưng nàng bỗng đứng lại và chỉ khẽ cười.

— Anh Hưng, em lại tưởng...

Vân tự phụ và hơi kiêu. Nàng không muốn cho Hưng biết nàng nhớ Hưng. Trái lại, Vân muốn Hưng phải thú thật với nàng là chàng nhớ nàng quá nên phải đến. Vân cho câu nói úp mở : « Anh Hưng, em cứ tưởng... » và vẻ mặt hơi thất vọng của nàng lúc ấy tuyệt khéo. Đè dò ý Hưng, xem chàng có ghen tức với cái « người » nàng mong tưởng không ?

Hưng không dè ý đến câu nói của Vân lầm, nhưng Hưng vẫn có tính vờ ghen hay nói những câu như đè tỏ cho Vân hay bắt cứ người con gái nào Hưng quen — tưởng như trong

lòng chàng đang yêu tha thiết lắm. Thật ra, lúc ấy Hưng chỉ hơi yêu hay hoàn toàn không yêu. Vì thế Hưng cười nhạt :

— Vân đang đợi ai ? Anh về vậy nhé.

Vân nhìn cái cười của Hưng. Nàng sung sướng, nhưng vẫn làm bộ lạnh lùng, Vân lùa mấy ngón tay nhỏ thon vào tóc và nàng lại cười hé hai hàm răng trắng, đều.

— Không sao. Anh cứ ngồi chứ... Chết chưa Vân quên mời anh ngồi.

— Thôi được. Nếu Vân đợi ai thì anh về.

Thầy Hưng có vẻ định về thật. Vân cuống quít.

— Anh ngồi chơi. Vân đợi một người bạn gái, nhưng...

Vân bỗng bức mình, vì thấy Hưng mỉm cười. Chàng ngồi xuống ghế, nhìn Vân hỏi sang chuyện khác như không lưu ý đến « người bạn » sắp đến của Vân.

— Mẹ Vân đi vắng ?

— Mẹ em đi lễ. Anh sờ nước nhé. Bạn em cũng sắp đến...

— Cô ấy hẹn mấy giờ ?

Vân sung sướng có cớ đè trên Hưng.

— « Anh ấy » chứ không phải cô ấy »

— À. Một người bạn trai.

— Đúng thế.

— Cũng như anh ?

Vân hay chun mũi lại, tính nghịch.

— Đặc biệt hơn chứ.

— Thời, không nói nữa. Em đi chơi không?

— Anh tưởng em nói dừa nữa. Em phải đợi bạn em mà.

— Không phải. Em nói dối trêu anh.

— Anh biết em nói dối? Tại sao lúc này anh có vẻ ghen

Hưng ngả người xuống ghế, nhắm hẳn mắt lại; không trả lời. Vân gay gắt:

— Anh đóng kịch khá lắm.

— Anh mệt. Vân dừng nói gì nữa, cho anh xin cốc nước.

Hưng buồn cười vì thấy Vân hơi ác. Tính đó rất giongoose chàng.

Vân di ra phía bàn, rót nước, hỏi:

— Cho đường nhẹ?

— Không cần. Em cho anh nước chè nóng, dù rồi.

Vân buông bình thủ mấy viên đường vào ly nước, đem đặt trước mặt Hưng.

— Em cứ cho đường. Nhưng tại sao chúng ta. À, không. Anh, tại sao anh lại phải làm thế?

— Tại anh không thích uống đường và em muốn sô anh.

— Không. Em muốn trả lại cái chuyện « đóng kịch » lúc này của anh.

— Anh bảo anh mệt, Vân dừng nói nữa.

Thấy Hưng có vẻ bức tức. Vân sung sướng ra ghế ngồi nhưng nàng cũng giữ vẻ mặt hơi giận, nàng thấy Hưng hơi buông nhưng đáng yêu. Nếu chàng đứng cái lại nàng và chỉ

xin lỗi thôi thì khá hơn. Nàng nhìn Hưng. Hai mắt chí nhầm, lông mày cau lại, miệng hơi hé để lộ những chiếc răng trắng bóng. Nàng ngắm mãi má chàng và môi chàng. Vân rung mình nhớ lại những cái hôn giữa hai người. Chàng cùi xuống, gió thổi rối tóc hai người, đôi mắt đẹp của chàng long lanh nhìn nàng có vẻ vừa sung sướng vừa daun khô. Những lúc ấy Vân chỉ còn biết nghĩ: « Mặc. Rồi muốn ra sao cũng được ». Câu nói ấy Vân bắt chước bà Tham, mẹ nàng, mỗi khi định làm một việc gì, sau mấy giây trù trừ, bà chắc hẵn: « Mặc. Rồi muốn ra sao cũng được ». Vân cho cái tính trù trừ của bà Tham là cái rút ráu của « thời tiền chiến » còn sót lại. Và câu nói sau cái chắc hẵn để quyết định một việc thì do ảnh hưởng của những sự liều lĩnh và « muốn là được » của tựi trẻ, như nàng và Hưng, sau chiến tranh.

Hưng biết Vân đang nhàn, nên chàng vẫn giữ bộ mặt bức tức nhưng thật ra trong lòng chàng đang vui thích lắm. Hưng thấy cái cảnh một cô gái đẹp ngồi nói chuyện với một giọng tức giận nhưng đáng yêu như giọng Vân, và thỉnh thoảng chàng, người con trai, cau mày khẽ gắt lại rất ngọt, như van xin, có vẻ thân mật của một cặp vợ chồng trẻ.

Hưng buồn ngủ và hình như vì nhắm mắt lâu trong gian phòng yên tĩnh nên chàng đã ngủ thật. Những điều chàng đang suy nghĩ lẩn lộn với các hình ảnh một cách dịu dàng như trong một giấc mơ.

Tiếng Vân khe khé gọi:

— Anh Hưng, anh Hưng. Anh ngủ đấy à?

Hưng vẫn nhắm mắt chờ ngủ. Chàng buồn cười vì tự nhiên đang ngồi ở nhà, lại bỏ cả cơm, đến nhà Vân. Bay giờ gần như ngủ gật trước mặt nàng. Chàng nghĩ : « Đối với Vân thì không sao. Nàng hiều ta quá rồi ».

Hai gia-dinh Hưng và Vân đã lại thân mật với nhau từ ngày ông Tham, ba Vân, chưa mất. Hưng và Vân còn bé, suốt ngày Vân chạy theo chơi với « Anh Hưng ». Mỗi ngày mỗi lớn khôn. Hưng kín đáo, ít tâm sự với Vân, nhưng nàng thông minh và hiểu rõ nếp sống của gia-dinh Hưng. Mỗi người một tính. Ông bố khắc nghiệt và đàng điếm, bà mẹ luôn luôn yên lặng buồn rầu. Hai anh em Lâm và Hưng được dậy dỗ theo hai lối giáo dục, những lời khuyên lý đạo đức khác hẳn nhau của cha và mẹ. Hai anh em làm vừa ý người mẹ thì không vừa lòng người cha, và trái lại. Đã có lần Hưng nói với Vân : « Tôi quan-niệm luân lý, phép tắc chỉ là những sợi giây vừa rồi vừa bần luộn luôn làm tôi bức tức đến đau khổ ».

Những giây phút sống gần Vân, cô bạn nhỏ ngày xưa, thông cảm thấy êm dịu trong lòng. Vì thế chàng rất mến Vân, đôi khi chàng lại còn bồng bột yêu nàng. Còn Vân tuy ít tuổi hơn Hưng, nhưng nàng vẫn tự cho là già dặn hơn chàng. Mỗi cảm tình nàng đối với Hưng, Vân chỉ cho là lòng thương của một cô gái đối với một người bạn từ nhỏ luôn buồn rầu bứt rứt. Nàng nhận thấy lấy bồn phận an ủi chàng. Đôi khi Vân nghĩ : « Hình như Hưng yêu mình ». Và nàng tự nhủ nếu thế càng dễ hiều chàng. Vân sẽ yêu lại chàng, bao giờ chàng hết buồn và Vân hết yêu thì

thôi. Vân thấy lỗi lý luận ấy không hợp lý tí nào nhưng nàng không nghĩ thêm nữa. Vì nàng thấy thế có vẻ lẳng lặng và hợp với nàng hơn.

Vân với tay lấy quyển sách, nàng vô ý làm rơi hộp bút xuống đất. Hưng giật mình mở mắt, bảo :

— Anh mệt, đừng nói gì nữa.

Vân mở to mắt, ngạc nhiên.

— Từ này em có nói gì đâu.

Hưng phì cười, đứng dậy :

— Thế à. Có lẽ anh mê ngủ. Em làm gì thế ?

— Em ngồi xem anh ngủ. Và — Vân vung tay làm một cử động — suy nghĩ.

— Em mà cũng suy nghĩ. Vậy ngồi nghĩ kỹ đi. Anh về nhé.

Hưng đứng lại ở cửa quay lại hỏi :

— Em nghĩ gì ?

— Nghĩ về anh.

Hưng néo mắt, cúi đầu chào tớ vẻ cảm ơn. Vân không dè ý tiếp :

— Thật đấy, em nghĩ đến anh. Anh có vẻ khó hiều. Em chịu, không hiều nỗi anh.

— Anh cũng « rứa »

Vân bật cười vì câu nói Hưng bắt chước Tâm, một bạn học người Trung của Vân, nàng lại hỏi :

— Vậy anh đối với anh thế nào ?

Hưng cười, nửa đùa nửa thật.

— Anh ghét anh. Nhưng anh lại chiều theo tất cả các sở thích của anh.

— Chiều theo phần hồn hay xác ?

— Phần xác chứ. Vì sung sướng thè xác h胡, đau khổ thè xác chịu cơ mà. Anh đã mặc cả kỹ rồi.

Hưng bỗng ngừng lại suy nghĩ. Vân đợi một lúc, không thấy chàng nói tiếp, đọc :

— Sao nữa, anh.

— Thôi ngừng lại ở đây vì anh không biết tiếp thế nào. Chào Vân.

Vân đứng sát vào cửa để nhường lối cho Hưng ra. Một hương thơm từ người Vân tiết ra làm Hưng ngây ngất, không nghĩ ngợi, một tay Hưng khép cửa, một tay ôm ngực lung nàng. Hưng đặt môi lên cánh tay mát và mịn màng của Vân.

Khi Hưng buông Vân ra, nàng cố làm yé thản nhiên, sửa lại tóc. Nàng hỏi Hưng, hơi thở không đều :

— Ngày thì anh về chứ ?

Hưng cúi xuống và chàng nhận thấy mấy ngón tay chàng đặt trên nắm cửa, hơi run run. Hưng lảng lặng ngồi cửa bước ra ngoài, chàng cố ý dắt xe trên vệt sáng của ánh đèn trong nhà hắt qua khuôn cửa. Chàng dẫm cà lén bóng Vân, dưới chân chàng tiếng sỏi kêu lao sao. Hưng bỗng chậm bước rồi dừng hẳn lại, cùng với sự rạo rực của thè xác, một ý tưởng chợt qua đầu Hưng với một tia huyền tiếc. Nhưng không hiểu sao, Hưng nhảy vội lên xe phóng qua công, ra đường.

Sau lưng Hưng vệt sáng từ từ khép lại. Mảnh sân tối đen.

Khi dã xa nhà Vân, Hưng mới đỡ hồi hộp. Gió lạnh thổi tung tóc chàng, Hưng có cảm giác như vừa tinh một cơn mê. Hưng không ngờ lần này chàng lại nau ấy thế. Hưng nghĩ : « Có lẽ đấy là lần đầu ta hôn Vân buổi tối ». Bao giờ nghĩ đến Vân, Hưng cũng viện cái lý để chàng khỏi phải nghĩ lối thô về nàng. Và những lý ấy bao giờ cũng giản dị quá không đủ để Hưng tự giải đáp cho chàng, nhưng Hưng không nghĩ thêm, vì Hưng là mờ nhận thấy nếu chàng cố viện thêm nhiều lý lẽ, thì cái lý cuối cùng là : Hưng yêu nàng. Mà chàng không muốn công nhận điều ấy, Hưng cũng không nhất định cho chàng là tự phụ, kiêu ngạo không muốn yêu Vân trước (Hưng thường nghĩ như thế có vẻ hạ mình). Tất cả những thắc mắc ấy, Hưng dò tại cái tính hay « giản dị hóa » của chàng, Hưng cho rằng trên đời chẳng có việc gì đáng gọi là quan trọng cả. Cái gì đến sẽ đến. Song, cái tính tự kiêu của Hưng lại làm chàng nghĩ : « Như vậy ta phải chịu thua, chờ đợi số mệnh sao ? » Thế là, dần dần, Hưng coi việc xảy ra cho chàng, và mọi người đều tầm thường và hơi vô lý, Hưng nghĩ « Có khi rất vô lý ». Kề cả cái việc chàng vừa hôn Vân. Tuy vậy, hôm nay Hưng cũng cảm thấy lòng sung sướng. Chàng cầm đầu phóng xe đạp và bấm chuông luôn tay.

Trích « Bầu trời màu xám ».

ĐẶNG-PHI-BẮNG.

NHỮNG ĐÊM MƯA

của
Linh-Bảo

(tiếp theo)

Tiếng còi xe vang dội ngoài cửa làm Trang tỉnh giấc. Nàng nhìn đồng hồ thấy đã đúng 5 giờ. Nàng đánh thức Bình và Mỹ dậy, nàng mặc áo cho Mỹ rất vội vàng. Trời cuối tháng chạp, gió sớm thời tiết cơn rét như cắt. Bà Ba cũng đã thức dậy bật đèn. Trang nghe tiếng Bà khóc se se. Có lẽ chỉ có Bà tiếc Trang, không phải vì thương gì nàng nhưng vì con Mỹ. Bà vì già không chồng, sống rất cô độc, tất cả tình thương của Bà hiến hết cho Đức Chúa Trời và bọn chó mèo trong nhà, từ ngày con Mỹ ra đời bà trút hết cho nó, thành ra Đức Chúa, Mỹ sau mới đến bọn chó mèo. Bà dành phần bé con Mỹ, thì thầm với nó giọng đầy nước mắt.

— Cầu Chúa phù hộ cho cháu tôi, ngoan ngoãn chóng lớn, bình yên.

Ngoài cửa tiếng còi lại thúc dục. Trang nhìn lại căn phòng một lần cuối cùng rồi bước nhanh ra cửa. Một làn gió thổi qua mặt làm Trang rung mình. Nàng nhìn quanh như để từ giã nơi nàng đã sống một thời gian với nhiều kỷ niệm vui buồn. Bên trái là

một bái cỏ rộng mênh mông, nơi đây ngày ngày nàng vẫn đầy xe đưa Mỹ đùa chơi, bên trái là vườn rau của Bà Ba, sáng chiều nào bà cũng lo tưới vụ rất cẩn thận, nhiều lần bà đi vắng suốt ngày, Trang cũng vui lòng tưới giúp bà những luống rau mới ươm. Cả bà người cùng im lặng không ai nói gì, sợ phá tan cái không khí tĩnh mịch ban mai, sợ nghe thấy giọng cảm động của mình, hay sợ phải nói những lời mình không thích.

Lúc Trang bước lên máy bay rồi Bình thấy mắt anh hình như mờ đi. Trang nhìn anh qua cửa kính, nàng cầm tay Mỹ dạy nó vẫy ba. Máy bay đã cất cánh anh vẫn cố với trông theo bàn tay bé nhỏ của Mỹ và hình dáng Trang một lần cuối cùng. Gió buốt sáng ở phi-trường trống trải lanh buốt cả hai má, anh chậm chập bước ra về không buồn đề ý đến những chiếc taxi không đang chờ đón. Anh đi bộ trên con đường đưa về thành phố, cố phân tích cái cảm giác phức tạp của lòng mình.

Về đến nhà Bình đè cả áo năm
lần trên giường và đè yên hai giờ
nước mắt tự do chảy dài xuống gối.
Cái giường đối với anh bây giờ hình
như rộng quá, và căn phòng mà ngày
thường anh vẫn cầu kính vì nhỏ hẹp
bây giờ hóa ra rộng mênh mông. Cái
gối Trang nằm vẫn còn cái vết trúng
của đầu Trang gối lên tối hôm qua.
Cái khăn bông Trang đắp cò phẳng
phất một mùi quen thuộc. Cái bàn
Trang vẫn ngồi đánh máy những công
việc nàng nhận về nhà làm thêm ban
đêm đã in trong trí óc anh một hình
ảnh bắt đi bất dịch. Tất cả mọi thứ
đều ngăn nắp sạch sẽ nhưng hình như
đã mất linh hồn, tất cả đều lạnh lẽo
cô đơn thế nào! Bình vẫn ước ao
được rộng rãi và im lặng thì bây giờ
anh đã đạt đến mục đích. Nhưng nhìn
đến bàn viết không còn thấy bóng
Trang in lên tường, nhìn đến giường
của Mỹ, bên cạnh tường mấy cái lỗ
vôi loang lở nhắc anh nhớ lại những
lúc anh tức giận đánh vào tay nó
rất đau, chỉ vì con bé tý máy thích
moi móc những mảnh vôi trên tường
đã bị nứt rạn ra. Tất cả mọi thứ đều
đi hết, chỉ còn im lặng và trống trải.
Anh đã được tất cả những thứ anh
ao ước, mà đáng ghét là tâm hồn anh
chỉ có những cảm tưởng trái ngược
làm cho anh thấy mình bỗng nhiên hóa
ra hai con người khác nhau, mà chỉ
cách nhau có một hôm. Anh vùng dậy
ngồi vào bàn viết cho Trang bức thư
đầu tiên sau khi nàng đi.



Trang bé con nhìn ra cửa kính,
nàng cầm tay con bé vầy cho đến khi
máy bay đã lên cao, bóng Bình không
còn thấy đâu nữa. Nước mắt nàng
dâng lên, cò họng nàng hình như có
giọt chẹn lấy nghẹn ngào. Trang ngả

dầu vào lưng ghế, nhắm mắt lại đè
khỏi phải thấy mọi người nhưng nước
mắt cứ trào ra.

Máy bay đã lên cao hẳn, vượt lên
trên mây, nhìn xuống không còn trông
thấy phi trường Kai Tak, những đám
mây dày đặc trắng xóa cũng che kín
hết những ngọn núi trùng điệp của
Hongkong. Trang nhắm mắt nhưng
trí óc rất tỉnh táo. Nàng nhớ lại
những việc đã qua không hề quên một
chút nào. Quá khứ lần lượt diễn ra
trong trí óc nàng như một cuốn phim
dài. Một cuốn phim đời, do chính
nàng tự biên, tự đạo, tự diễn. Trang
đã biên kịch bằng tất cả tâm cơ,
nàng đạo diễn với tất cả sự khéo léo
của mình. nàng đã đặt hết tâm hồn và
nghệ thuật tinh vi để diễn. Trang
thấy mình đã thành công, đã đạt đến
cái kết quả mình mong muôn, dù cái
ước muôn ấy nhầm lẫn, ảo trĩ không
ích lợi gì. Nghệ thuật biểu diễn tình
cảm của nàng đã đạt đến kết quả
đánh lừa được người, đồng thời đánh
lừa cả chính mình.

Sự thực khi nhận lời kết hôn với
Bình, nàng đã gần chán đời, định
sống bình thường, giản dị, an thân
như tất cả mọi người khác. Và Trang
lấy chồng cũng chỉ coi như diễn một
vở kịch tất cả mọi người trên đời
đều có phần diễn. Chỉ khác nhau ở
chỗ nếu gặp « vai chánh » cùng đóng
với mình ý hợp tâm đầu, đồng tài
sức thì sẽ diễn hay, diễn cho đến già,
đến chết, vở kịch gia đình hạnh phúc.
Kém hơn một chút sẽ diễn cái cuộc
sống tầm thường, an phận không sống
gió mà cũng chẳng huy hoàng. Nếu
không may thất vọng, cuộc đời sẽ
thành ra một bi kịch. Mà có ai làm
sao biết mình sẽ đóng vai tuồng

gì trên sân khấu cuộc đời biến hóa vô chừng này! Thành ra ai cũng phải diễn khi thời gian đã đến.

Trang không hối hận vì đã lấy chồng, nàng chỉ « ngán » cho mình vì nhận thấy mình đã coi rẻ cuộc đời quá. Đúng lý ra, dù chán đời đến đâu Trang cũng không nên cầu thả đến như thế được. Lý trí hình như bỏ nàng đi đâu mất vậy. Một việc mà người khác làm với tất cả đều do suy nghĩ là cái việc định đoạt chung thân của mình, thì Trang đã làm như lúc buồn đi xem hát bóng đè giải trí. Mới nhìn câu quảng cáo giựt gân không có bảo đảm nàng đã vội tin ngay. Hơn nữa nàng đã dùng cảm tình một cách phung phí huy霍. Cảm tình của Trang đời nào như một kho vô tận tiêu hoài không hết, dù thấy mình chỉ cho mà không được, hay là chỉ được những nỗi đau lòng, nàng cũng không hề thấy xót xa đã tiêu phí mất cảm tình, mà chỉ hối hận mình đã dùng không đúng người, đúng chỗ. Trang chỉ còn cách tự an ủi mình là trong tất cả mọi trường hợp trên tần kịch đời, lúc nào cũng đã đóng thật, đóng hay, đã hòa mình vào, đã tiêu dùng tất cả cảm tình chân thành, đè lúc hạ màn, hồi tưởng lại cũng còn dư vị nồng nàn say sưa. dù cái hương vị ấy lầm khi cay nồng mặn chát, chứ không ngọt ngào hay đúng với sự mơ ước.



Trang về nhà thăm thoát đã 3 tháng trời, ba tháng sống thật sung sướng êm đềm với bố mẹ và 2 em trai nhỏ, Tân và Tân, con của một nàng hầu của ba nàng. Má chúng đã mất từ lâu nên chúng không còn nhớ mấy nứa. Ngoài ra lại còn con Thu, vừa

được 2 tuổi, con của Hoài, em gái út Trang.

Cả nhà đồng ý không ai nhắc lại những việc đã qua, những tai-nạn ghê gớm đối với gia đình, những duyên có làm cho cả nhà ly tán, mỗi người một nơi. Không ai muốn gợi lại những chuyện đau lòng, mọi người đều có phần chịu đựng hay đã gây một lỗi lầm trong ấy. Ai cũng muốn sung sướng với sự xum họp còn sót lại rất ít, và cố mong sẽ lần lần thịnh vượng lại như xưa. Cụ Xuyên, bà Trang tuy đã già nhưng vẫn còn làm việc, giữ chức Giám đốc một văn phòng ở trong thành, cách nhà không xa. Ở Sở cũng có một gian nhà phần ông Giám đốc nên ba Trang có thể ở cả hai nơi, và đi bộ về chỉ mất độ 15 phút.

Chiều nay cũng như mọi chiều khác, Trang và ba nàng lại bắt ghế ra sân nói chuyện, ba Trang cầm theo tập số Tử-Vi của ông đã ra công nghiên cứu và viết thành một tập rất dày. Ông xem một lúc cười bảo :

— Trang ơi, khi ba chết rồi đề tập Số Tử-Vi lại cho ai con nhỉ? Các con đứa nào cũng « tân thời », chẳng ai thích cái thứ khoa-học sao trên trời này cả.

Ông dở trang số Tử-Vi của ông chỉ cho Trang xem :

— Nay con, số của ba năm nay lại còn có một nàng hầu nữa con à. Này nhé, cung này là cung Phối chỉ sự nhân duyên của mình, đây là cung Thân, cung Mệnh, con xem Đào Hoa, lại còn Hồng-Loan, Thiên-Hỉ nữa. Không sai vào đâu được. Thế này là Đổi, thế này là Chiếu, khi nào con nghiên cứu con sẽ rõ, đúng không

thè trường tượng được. Con có tin ba năm nay sẽ có một người hầu nữa không?

Trang cười :

— Ai thèm lấy ông già! Người nào bằng lòng lấy ông già cũng là có mục đích khác thường. Nhà mình bây giờ thì còn gì cho ai ao ước nữa! Chức nghiệp dù nuôi sống gia đình, tiền cúng tháng nào dù tháng ấy, mình làm gì dù được mà ba đòi đèo bòng.

Ông cười bí mật :

— Con không biết đấy, mình không có miếng nhưng mà có tiếng. Thực ra ba béo tốt khoẻ mạnh như thế này nên không ai biết được ba đã gần 60 cả. Trai thanh niên cũng đã mẩy ai bằng. Khối cô mê ba đấy nhé.

— Con không tin.

— Ba nói thực với con. Con đã lớn và đã có gia đình, chắc con thừa hiểu con người bình thường và mạnh khoẻ, ngoài sự làm việc, ăn, ngủ, còn nhiều sự cần dùng khác cũng rất quan trọng và cần phải giải quyết.

— Ba muốn nói đến...

— Không biết mẹ có bằng lòng không?

— Mẹ? Mẹ thì nhất định bằng lòng rồi. Mẹ đâu có chấp nê đến những chuyện nhỏ mọn ấy. Đã hơn 10 năm nay, mẹ cao dầu ăn chay, tụng kinh niệm Phật. Mẹ có đề ý đến chuyện trần tục nữa đâu!

— Thế ba quên là mẹ con đã cưới nàng hầu cho ba bao nhiêu lần rồi?

— Cái kiều nàng hầu ấy ba không thích nữa! Cả ngày chui đầu dưới bếp, lau nhà quét sân, nếu cần làm

những việc ấy thì mình mướn bếp hay mướn người làm vườn còn hơn!

Trang không trả lời, vì sự thực khó trả lời trong một vấn đề như thế.

— Con cũng biết đấy, ba không hề chơi bài như ai. Điều thứ nhất là phải giữ tiếng tăm, điều thứ hai là phí tồn, ba là hại sức khoẻ.

— Vì thế ba định...

— Ba định cưới một nàng hầu?

— Phải.

— Ba đã có người vừa ý rồi phải không?

— Phải, một người đồng sự giới thiệu. Người này con nhà tử tế. Đã có chồng con, nhưng chồng bợ, cô ta buôn bán tự nuôi con. Người có nhan sắc lại còn trẻ, chẳng thiếu gì thanh niên muốn cưới mà cô ta không chịu, nói là trai thanh-niên nguy hiểm khó tin lắm. Cô ta bằng lòng lấy ba để có chỗ nương nhờ về sau.

Trang tỏ vẻ nghĩ ngợi:

— Có thật như thế không?

Ông trả lời rất hờn hở :

— Cố nhiên là thật. Chính miệng cô ta nói với ba mà! Hơn 30 tuổi lại buôn bán đầm đương thiếu gì người thèm. Cô ta phân tách rõ ràng lắm. Nói là trai thanh-niên không trung thành, khó tin, địa vị nhỏ không nuôi nổi vợ. Người lớn tuổi chút đỉnh thì vợ con đề huề, vợ họ cũng còn trẻ tuổi nhan sắc, mình làm sao ăn qua được. Ông già thì còn ai hơn ba nữa! Vừa khỏe mạnh phượng phi, con cái đã lớn không ai can thiệp đến chuyện nhà. Mẹ thử ăn chay niệm phật như một bà sư, cô ta về chắc là sung sướng lắm.

— Con vẫn không tin...

— Không phải lập dị đâu! Con coi ba trông có già tí nào đâu! Thân thè cường tráng, diện mạo phượng phi, lại thêm nói chuyện có duyên...

Trang bật cười.

— Con đừng cười! Con nên hiều ba bất đắc dĩ mới phải làm thế.

— Thế ba định sao?

— Con giúp ba năn nỉ me đem lề vật qua cưới người ta. Điều kiện của họ chỉ là được mẹ sang cưới tử tế. Người này con nhà già thế chứ không phải như những cô hầu trước kia, mẹ chỉ đưa tiền ra, cho người dón về, xong rồi nhét vào bếp lo giữ việc cơm nước. Ba mong rằng con hiều ba...

Trang ngập ngừng:

— Dạ, con hiều, nhưng...

Ba Trang nói lảng sang chuyện khác :

— Nay con, số tử-vi của con Mỹ tốt quá. Nếu nó là con trai thì phải biết... Nay nhé Tử Phủ Vũ Tướng, Tà Phù Hữu Bật, lại còn Văn

Xương Vũ Khúc nữa. Trong tất cả các cháu nội ngoại của Ba, con này con gái mà tốt nhất!

Trang thấy hơi ngao ngán một chút. Tại sao lại cứ phải tiếc? Tốt thì tốt, xấu thì xấu, sao lại phải là con trai mới mẫn nguyên, mới đáng tốt. Nhưng nếu xấu đến cùng cực chắc cũng đến như mình thôi chả nhẽ lại còn tệ hơn? Lại còn cái cô nào đó, bỗng dung lị dàn thích lấy ông già! Cô có thích thật không, hay tưởng là lấy ông già để được nuông chiều âu yếm, dỗ dành, mặc sức làm nũng cho bồ lúc nuông chiều cái anh chàng trai trẻ mà bị hắn ta hắt hủi. Rồi sau này, khi phát giác ra mùi mõi hôi của ông già rất khó ngửi, bộ răng cái còn cái mất dã ngả màu của ông già rất khó thương, lại còn mó tóc như muối tiêu lắn lộn, lại còn những tiếng ho húng hắng nghẹn đầm lúc đêm khuya và sờm tính mơ, lại còn đôi mắt kèm nhèm không thể nào « ly dị » được với cái kính lão, tất cả những cái phụ ấy có ảnh hưởng gì đến tình yêu của cô không? Yêu thật hay chỉ là « Trời mưa nước chảy qua sân... ».

(Còn nữa)

Linh-Bảo.

TƯ TƯỞNG HAY.

Trí óc con người chẳng khác gì dạ dày. Điều cần thiết không phải ở chỗ những thứ người ta có thè nhòi nhét vào mà ở chỗ những thứ mà người ta có thè tiêu hóa được.

A. N.

Bạn muốn biết những nhược điểm của một người đến ông không? Nếu muốn, bạn hãy ghi lấy những nhược điểm mà người đó thường hay chú ý ở kẻ khác.

Võ danh.

THƠ

SUỐI VÀNG XUÂN

thơ của B. K. Đ

Có những chân trời lưu ván vương
Gió cao heo hút đón ngang đường
Ngàn thông muôn nhát tình quan tát
Nội cỏ còn dâng ý viễn phượng
Ngõ ngần dá treo dù bợt sóng
Lững lờ mây thấp ú hoa hương
Khách đem tâm sự vào thanh thoát
Đây cả mùa xuân giữa Suối Vàng,

Xuân Kỷ-Hợi
B. K. Đản.

Bản Thu

Thơ của Sa-Giang Trèn-tuấn-Kiệt
tặng thầy : nhạc-sĩ Nguyễn-hữu-Ba.

Khói quyên mờ vương lạnh tiếng đàn
Đêm nay huyền ảo ánh trăng tan
Bốn phương mây nước buồn hiu
quạnh,
Lệ dòng tim sầu lệ chúa chan.

*

Đay đứt canh trường tro ý lạnh,
Não lòng nhân thế khúc bi thương.
« Bình sa lạc nhạn » hòn mưa gió,
Gào thét tê diên kiếp hận trường.

*

Giây Nam ngừng dứt sang hơi Bắc,
Đôi sợi lụa vàng rung ánh sương.
Cung bậc xa xôi tình luyến ái,
Em đầm đưa thoảng mấy trùng dương.

*

Tiếng độc huyền ai gầy vọng lên.
Âm ba hòa điệu gợi mơ huyền
Lòng đơn hiu-hắt theo nghìn dặm
Ta lạc non thần hay cõi tiên !



bài ca yêu thương

— của N.T.K.H. Nguyễn-Diệm.

*Mấy nhịp cầu mây
Đôi bờ trăng sáng
Màn sương mờ núi
Gió nhẹ rung đàn*

*Có đàn chim trăng
Võ nhịp bay ngang
Có nàng tiên trăng
Hát bài yêu thương.*

*Đêm nay trăng sáng
Em tắm suối trăng
Nước cười khúc khích
Đùa trong ánh vàng.*

*Có chàng thi sĩ
Qua bên suối vàng
Tình em lên tiếng
Lòng em thương chàng.*

*Bài thơ bên suối
Chàng ca giáng tiên
Chàng yêu trăng sáng
Yêu nàng tiên hiền.*

*Rồi em say đắm
Bài thơ suối đêm
Bài thơ duyên thắm
Bài thơ hương nguyên*

*Đêm nay trăng sáng
Có đàn chim trăng
Võ nhịp bay ngang
Có nàng tiên trăng
Hát bài yêu thương.*

N. T. K. H. Nguyễn-Diệm.





bé và cát ấm

Truyện ngắn của Duy-Lam

Vỵ bốc một nắm cát lên đè chảy xuống cánh tay. Cát ấm như da thịt một người dàn bà. Tóc chàng sôa trên trán xuống cả mắt che mắt góc bên phải của biển màu xanh lục. Những hạt cát nhỏ đính trên những sợi tóc ướt phản chiếu ánh sáng, lóng lánh và vì quá gần mắt chàng nên to lên gấp trăm lần. Vỵ mỉm cười. Có bao nhiêu thế giới nhỏ bé trong những hạt cát? Nếu chàng bé lại, bé lại mãi đè cuối cùng có thể phiêu

lưu trong những thế giới chắc rất kỳ lạ và bí mật đó.

Vỵ nhắm mắt lại. Tiếng sóng bầm vụt rõ hằn lên. Chàng nhớ lại giấc mơ tối qua.

« Chàng ngồi dưới đất cạnh Nhung ngoài ban-công. Ban-công nào? Điều đó không quan trọng. Vỵ chỉ nhớ là ngồi dãy chàng và Nhung xa tất cả mọi người, không bị ai quấy nhiễu. Hình như trời sáng trắng, khuôn mặt

Nhung nửa chìm trong bóng tối nửa sáng xanh. Tóc Nhung buộc gọn lại bằng một chiếc nơ đỏ. Chàng nhô sâu vào tâm khảm : một màu đỏ rực rỡ ».

Vỵ vùng ngồi dậy, nhìn ra biển và cười vơ vẩn. Đã lâu lắm chàng mới cảm thấy vui hão hức như sáng hôm nay tắm bê một mình. Nỗi vui tương tự như một người bạn mới gặp, hay nói cho đúng hơn, một người bạn đã quen từ xưa, nhưng xa nhau quá lâu, nên khi gặp lại cũng gần như một người bạn mới. Mấy năm gần đây trong đời Vỵ đen tối như những đêm trời nóng và ẩm ướt đã trôi qua rất chậm và chỉ để lại trong tâm hồn chàng những kỷ niệm ray rứt, mà Vỵ càng cảm thấy tình trạng tâm hồn thoái mái của chàng hiện giờ thật hiếm có.

Một làn sóng bê chạy lan trên cát đến tận chân chàng. Khi nước đã rút đi, những chiếc bong bóng trên những tờ da tràng đào nô khê « poóc-poóc » khiến chàng liên tưởng đến những chiếc miệng tinh nghịch của trẻ con. Vỵ nằm sấp xuống cát, đầu gối lên một cánh tay, mặt nghiêng sang một bên. Chàng lấy ugón tay vê xuống cát một đường cong mà chàng cố ý làm cho giống khuôn mặt Nhung.

Nhung là em gái An, bạn chàng. Sáng nay khi chàng thay quần áo để ra biển tắm sớm, An đến gần và lấy tay soa nhẹ lên lưng Vỵ. Chàng hơi cau mặt. Chàng không ưa bàn tay một người đàn ông soa trên da thịt, nhất là tay An. An mặc một chiếc sơ-mi trắng kiều thê thao, chiếc quần xám nhạt rất nhã, đôi giày nhọn mũi kiều Ý. Không có gì là lạ nếu các thiếu nữ hay chú ý đến An. An

rất biết cách ăn mặc. An lại có một vẻ con nhà trong dáng đi đứng, giọng nói, cách cư xử. Vỵ ngắm đôi mắt đẹp và hơi dàn bà của An, tự nhiên nghĩ : « hắn có đôi mắt thật quyến rũ ».

Vỵ cũng chẳng muốn lén tiếng hỏi An sắp đi đâu. Đời sống của An không liên quan gì đến chàng. An đưa tay lên vuốt làn tóc quăn rất tự nhiên soá trên trán và hỏi Vỵ, giọng ngượng nghịu khiến chàng hơi ngạc nhiên một chút. Tại sao An lại có vẻ mặt và giọng nói của một kẻ phạm tội mỗi khi đả động đến em gái ?

— Sao mày không rủ Nhung đi tắm một thề ?

Vỵ vẫn lảng lặng thay quần áo và tuy chàng không hỏi gì đến Nhung, An cũng vội tiếp thêm :

— Nhung bơi khá lắm !... Tao dậy nó bơi đủ kiêu...

Vỵ quay đầu lại nhìn vào tận mắt bạn, nhưng An quay mặt đi và huýt sáo vơ vẩn. Tiếng sóng bê-ầm làm không khí trong phòng gọn lên nhè nhẹ. Vỵ nhìn qua vai An, ngoài cửa sổ, biển xa tít sau bãi cát, một khoảng trắng mờ có điều những chấm xanh đậm của mấy bụi cây.

An thở dài nhún vai một cái đoạn vỗ nhẹ vào vai Vỵ dặn :

— Mày đừng bơi xa đấy ! ... Hôm nay sóng to ...

Vỵ tự nhiên nói :

— Ủ ! Đè rồi tao rủ Nhung tắm một thề.

Nói xong chàng mới thấy ý định đó thật vô lý. (Quả nhiên Vỵ đã tắm một mình).

Vỵ nhìn theo An. Chàng đoán là An đến thăm một người đàn bà. Chàng tự hỏi tại sao một người đàn ông như An lại thích săn sóc và lưu ý quá đáng đến một người bạn trai như chàng.



Vỵ giơ một cánh tay lên. Những chiếc lông tơ nhỏ trông gần giống như một rừng lan mà bông là những diềm sáng li ti. Vỵ đè tay sát vào miệng và áp nhẹ môi lên. Có một vị mẫn mẫn thấm vào đầu lưỡi chàng. Vỵ không phân biệt được là môi chàng hay da thịt chàng nóng hơn. Cánh tay trần trong ánh nắng khiến chàng liên tưởng đến Nhung. Thật lạ, sáng nay chàng hình như nghĩ đến Nhung quá nhiều.

« Một buổi sáng cách đây mấy hôm, khi ở nhà trong ra, Vỵ đến cạnh chiếc tủ sách kê gần cửa sổ định chọn một cuốn. Qua khung cửa tình cờ Vỵ nhìn thấy hai cánh tay một người đàn bà đang ngồi tắm nắng ở ghế ngoài hiên, thân hình và mặt bị tường che khuất. Chàng đoán đó là Nhung và nàng đang ngủ, vì không thấy dấu hiệu gì chứng tỏ nàng biết có chàng đứng cách một bức tường. Bỗng nhiên một cánh tay Nhung bắt đầu cử động và soa nhẹ nhẹ trên da thịt cánh tay đè yên. Vỵ rung mình. Thật buồn cười và lạ lùng. Chàng, một người không còn xa lạ gì với những xúc cảm về xác thịt, giây phút này lại xúc động chỉ vì ngắm hai cánh tay. Nhưng Vỵ có cảm tưởng thực ra xúc động đã không phải chỉ là một kích thích về xác thịt mà còn ẩn một ý nghĩa sâu đậm hơn; chàng cảm thông được với sự cô độc của Nhung. Một sự cô

độc trầm lặng, mảnh mai như một chiếc hoa cánh dài và sắc mộc trên cát cạnh biển. Cũng có thể là óc tưởng tượng của Vỵ đã đánh lừa chàng và thêu dệt ra một sự cô độc không chắc thực của Nhung ».

Một con dạ tràng nhỏ xíu có những cẳng chân trắng đục như những sợi thạch chay vứt qua trước mắt chàng. Vỵ vội quòi tay chụp nhưng không kịp. Tay chàng đập hẳn xuống cát, làm hấn một vết trũng. Chàng xé dịch chân tay và thân hình sang một bên đè da thịt ướp vào lỗ cát còn ấp súc nóng của nắng.

Vỵ nhắm mắt lại. Hình ảnh một cánh tay trắng hơi gầy và thon dài của Nhung lại hiện ra, nhưng lần này nằm song song sát với cánh tay rám nắng có những lông tơ của chàng trên cát. Vỵ tự mắng mình: « Đừng nghĩ bậy! Chẳng nhẽ ảnh hưởng của nắng và bè lại mạnh đến thế. »

Vỵ thiếp ngủ trong khoảng thời gian không biết bao nhiêu lâu.

Giấc ngủ của Vỵ rất nhẹ nên khi có một vật nhẹ và ngứa chạm vào vai, chàng tỉnh dậy ngay. Mắt hé mở, Vỵ nhận ra vật chạm vào người chàng là một chiếc cỏ bồng. Gió thổi làm chiếc cỏ bồng lay động và rúc vào người chàng giống một con vật nhỏ ngộ nghĩnh đang đòi ve vuốt. Chợt chàng nhìn thấy Nhung ngồi trên một mô cát cách chàng một khoảng ngắn, tay cầm mấy chiếc cỏ bồng và thả dần từng chiếc xuống cát. Nhung ngửng đầu lên hướng mặt về phía chàng. Tim Vỵ đập rộp lên nhưng ohang vẫn nằm yên. Chàng khép mắt lại và ngủ. Một câu nói vang lên trong tâm hồn chàng: « không nhẽ lại thế! ». Những ý tưởng lại

lầm rối loạn trí chàng. Chàng sẽ đứng dậy lại gần Nhung. Chàng sẽ nắm yên ? Sự bối rối của chàng khiến chàng ngạc nhiên. Tại sao chàng lại bắn khoan về một hành động nhỏ nhặt và vô nghĩa là đứng cạnh và tiếp chuyện một người đàn bà. Đây không phải là lần đầu tiên chàng muốn ôm một thân hình nóng ấm vào trong tay, trên bờ biển đầy ánh nắng. Chàng nhớ lại lần ra L. H. tắm bồ cùng với Lan.

Tiếng nàng cười nghe thật thú vị. Nàng không đẹp và hơi đầy đà, một chút, nhưng da nàng thật dịu và đôi khi có những vết nhỏ bao giờ cũng hồng, nhất là khi nàng tinh nghịch ngâm nước biển và phun ra như một đứa trẻ...

Vy tự nhiên bức tức. Nếu chàng không dám đứng dậy lại gần Nhung, tức là chàng muốn trốn tránh hoặc ngại ngùng. Tại sao lại phải dựa vào những kỷ niệm cũ để lấy can đảm ? Tại sao chàng lại trốn tránh Nhung ? Hay chàng đã yêu Nhung ? « A ! Cái đó thì không ! Nhất định là không thè xẩy ra ! »

Vy co roỗi tay chân và khi chàng ngồi hẳn dậy chàng thấy Nhung quay mặt ra phía bắc và bỏ kính xuống cầm ở tay. Nhung cẩn thận nhưng lại không muốn mọi người đều ý đến sự cẩn thận của nàng. Cứ chỉ che dấu lối trẻ con và vụng về của Nhung khiến Vy mủm mỉm cười.

Chàng đứng dậy, với tay cầm chiếc cổ bông đoạn nhẹ nhàng đến gần Nhung. Nhìn vào lòn tóc buộc gọn bằng một chiếc khăn vàng tươi hơi rung nhẹ ở gáy Nhung, Vy cảm thấy rõ ràng là nàng đang bối rối. Chắc

nàng rất muốn vùng đứng dậy và lánh xa chàng.

Nhung không quay đầu, mặt cố làm ra vẻ kiêu hanh và lãnh đạm như lần đầu tiên An giới thiệu nàng với Vy. Hôm đó Vy nhớ nàng hơi ngửa đầu về phía sau mắt hơi lim dim nhìn thẳng vào mắt chàng và chỉ hơi gật đầu một chút để đáp lễ.

Càng đến gần Nhung, Vy càng hồi hộp, Nhung mặc một bộ quần áo màu vàng nhạt có điểm những hoa trắng. Vy tự nhiên thầm nghĩ « Nhung trẻ quá ! Chân tay nàng nhỏ và mềm khảnh chẳng khác một cô bé. Chắc đêm ngủ nàng cũng nằm sấp xuống giường, chân tay giang ra và mặt úp vào gối ».

Đến cạnh Nhung, chàng cúi đầu xuống gọi rất êm dịu :

— Nhung đang nghĩ gì đấy ?

« Tại sao chàng lại cố ý làm giọng êm dịu và đóng kịch như đối với những người đàn bà khác ? Tại sao chàng không thè tự nhiên và ồn ào hơn ? »

Nhung hơi ngưng đầu lên, Nàng gật khẽ đầu chào chàng, mắt lim dim. Vy hỏi có phải khi nhìn ai, Nhung lim dim mắt tức là nàng bối rối, thì chàng nhớ ra là Nhung cẩn thận. Chàng suýt cười lên thành tiếng. Không biết chừng hiện giờ Nhung cũng không nhìn rõ nét mặt chàng.

Nhung đáp :

— Tôi đang đọc sách.

Vy hơi ngạc nhiên. Giọng Nhung khô và sảng. Chàng đã làm gì khiến Nhung phật lòng và ác cảm với chàng. Nhung đâu có đọc, vì cuốn

truyện nàng gặp kín đè dưới chân.
Hai người im lặng một chút. Vy
thả chiếc cỏ bồng của chàng xuống
cát, nhún theo cỏ lăn trên cát đoạn
hỏi :

— Nhung không tắm à ?

Nhung không trả lời câu hỏi của
chàng. Mỗi Nhung hơi mím lại, nàng
cầm quyền sách lên mở ra đeo kính
vào bắt đầu đọc.

Vy bắt đầu cảm thấy bức tức.
Chàng thấy Nhung cũng không khác
gì những cô gái mới lớn chàng
thường gặp, tắm thường và giả dối.
Tại sao trên báu bè rộng lớn này
nàng lại đến ngồi đọc sách ở gần
chàng và quan sát chàng khi chàng
ngủ ? Rõ rệt là Nhung đè ý đến
chàng.

Một ý tưởng vụt xuất hiện trong
tâm hồn. Chàng muốn xúc phạm đến
Nhung bằng lời nói, bằng cử chỉ.
Lòng tự ái thúc đẩy chàng, bắt
chàng phải tìm cách chứng tỏ chàng
là một người đã ra đời, đã thâu
lượm được nhiều kinh nghiệm về đàn
bà. Nàng sẽ sững sốt và xấu hổ vì
không ngờ chàng lại dám có những
cử chỉ thân mật và táo bạo đến thế,
nhưng không biết chừng trong thâm
tâm nàng nàng lại thích được đối xử
như vậy.

Vy giơ tay lên vuốt tóc Nhung
miệng nói rất tự nhiên :

— Tóc Nhung có vướng cái gì đây
này !

Đồng thời Vy kinh hãi. Cũng một
cử chỉ vuốt tóc một người đàn bà
như bao nhiêu lần trước đây chàng
đã làm, nhưng sáng nay, trong khung

cảnh này, đối với Nhung chàng mỉm
chợt chán nản cảm thấy sự tăm
thường của những hành động của
chàng. Chàng thấy tiếng chàng thì
thầm. « Nàng đã trở lên một người
máy... một người máy... Tại sao lại
làm những việc cũ kỹ, vô duyên
không tạo gì cho mình một rung động
mới mẻ ? ... Tại sao ? ... ».

Nhung giật mình quay đầu lại. Vy
cảm thấy hối hận hận. Chàng đã làm.
Trước mặt chàng Vy chỉ thấy một cô
gái nhỏ, mỏng manh một cách đáng
thương, mặt đỏ lên, đôi mắt sợ hãi
và khinh bỉ.

Vy bỏ tay xuống, nói rất khẽ :

— Xin lỗi Nhung.

Nhung đứng dậy, cùi chỉ lúng túng
và vụng về. Nàng vội vàng trở về
nhà nhưng được mấy bước, chắc
nàng thay đổi ý kiến, đi chậm lại và
cố giữ một dáng đi bình tĩnh và
thoải mái.

Vy không nhìn theo Nhung. Chàng
vùi ngón chân xuống cát, đầu hơi
cúi và hai tay chắp sau lưng. Chàng
thở dài. Nỗi vui trong tâm hồn chàng
đã hoàn toàn biến mất, không để lại
một dấu vết.



Nhung ngồi xuống ghế trước bàn
trang điểm. Nàng lim-dim mắt. Có
phải cô gái bé mặc bộ quần áo trong
nhà màu hồng diêm những chùm trăng
kiều ngô nghênh kia là nàng không ?
Nhung đưa sát mặt vào gương đè
nhìn rõ hơn. Da mặt nàng không
được mịn lắm và hơi đỏ lên vì phơi
nắng quá nhiều. Nhưng tại sao tay
nàng lại run ? Nàng áp hai tay vào
hai bên má. Má nàng nóng một cách

lạ lùng. Nhung vội vàng với lấy kính ở trên bàn đeo lên mắt. Nàng tự nhiên xấu hổ quay vội mặt đi không dám đối diện với bóng mình. Nàng mím môi cố ngăn nụ cười. « Không ! Không thể thế được ! » Nàng cảm thấy cần phải làm một việc gì thật chăm chú để tâm hồn nàng đỡ bối rối.

Nàng dở quyền an-bum dán những ảnh kỷ niệm của nàng và Thu. Nàng giương mắt tập trung mọi tư tưởng vào chiếc ảnh bán thân Thu ngồi bên một bình hoa. Nàng muốn tìm lại những rung động phảng phất thất vọng và chua chát nàng thường cảm thấy mỗi khi nghĩ đến Thu. Nhưng nàng kinh hái nhận thấy tối hôm nay nàng đỡ; khác hẳn. Đôi mắt Thu trong ảnh vẫn buồn và van lơn. Hai bàn tay Thu đặt chéo trên nhau vẫn khiến Thu có một vẻ cầu khàn tội nghiệp, nhưng Nhung biết là nàng dù cố gắng nghĩ đến Thu dè khỏi nghĩ đến Vy cũng vô ích. Nàng không thể quên những chuyện xảy ra ban chiều khi tắm bể cùng với người bạn trai của anh nàng.

Nàng nhìn vào tận mắt Thu và thì thầm bào chữa: « Không ! không có gì xảy ra cả ! ». Nhưng nếu giữa nàng và Vy chưa có chuyện gì tại sao nàng lại vội vàng chối cãi ! Thật đáng xấu hổ !

Nước bồm chiều nay thật lạnh. Đã lâu lắm nàng không tắm bồm. Sóng khá to. Suốt dọc bờ bồm những hạt nước li ti hợp lại một làn hơi nhẹ tựa như sương mù. Vy và nàng là hai diêm-mùa tươi sáng độc nhất. Nàng mặc chiếc áo tắm màu xanh tươi và Vy một chiếc quần bơi đỏ. Khi hai người vừa xuống nước, một làn sóng

to ầm ầm. Nhung phải nghiên răng lại mới khỏi kêu lên sợ hãi. Chưa bao giờ nàng tắm bồm sóng to như thế. Nhưng nàng nhìn thấy trước mặt và tảng lờ như không nhìn thấy cánh tay Vy dor ra để đỡ nàng. Vy không lộ vẻ giận hay phật lòng. Hình như chàng hơi mím cười và nhún vai rất nhẹ. Khi Vy cười chàng trẻ hẳn lại. Từ hôm gặp Vy chưa lần nào nàng thấy Vy mím cười như vậy.

Chợt một làn sóng ngầm kéo mạnh chân, khiến nàng mất thăng bằng. Sóng đồ lô lên người nàng và dìm nàng sát xuống đáy đầy những vỏ ốc và vụn. Nhung bị uống mấy ngụm nước bồm liền. Một bàn tay nóng nắm chặt lấy cánh tay nàng và đỡ nàng đứng dậy. Vy vội lôi nàng vào bờ. Khi Nhung mở được mắt ra thì khuôn mặt và thân hình Vy sát ngay gần nàng, gần đến nỗi nàng nhìn thấy cả những diềm xanh, vàng lẫn lôn trong mắt Vy và những bộ nước bồm lấm tấm trên ngực rám nắng và pháp phồng của người đàn ông. Đây là lần đầu tiên trong đời, Nhung bàng hoàng cảm thấy rõ ràng sự có mặt của một người đàn ông cạnh nàng. Nàng run rẩy không phải vì rét lạnh mà vì sợ hãi và kinh ngạc. Nàng hất tay Vy ra và loạng-choạng lùi lại mấy bước. Nàng không còn hơi sức cử động nên ngồi phết xuống cát. Nàng vẫn còn thở mạnh, nàng ăn sâu những ngón tay xuống cát và nắm chặt lấy cát trong lòng tay để khỏi run rẩy. Vy vẫn đứng yên, đầu hơi cúi và người nghiêng về phía trước. Vy nhìn nàng chăm chú. Nhìn mắt Vy, Nhung có cảm tưởng chàng sắp tiến gần đến nàng, chàng sẽ làm một việc, nói một câu rất quan trọng liên quan đến cả hai người. Nhưng chàng

vẫn không cử động và rời khuôn mặt tối lại. Nhưng có cảm tưởng đang đau khổ. Thật lạ!

Bỗng nhiên chàng vùng chạy xuống bể, lao người vào sóng và bơi hẳn ra xa.

Nhung gặp mảnh cuốn an-bum lại. Nàng vùng đứng dậy, nhưng ngăn ra trong một giây không hiểu nàng đứng lên để làm gì. Tiên tay nàng vớ lấy chiếc bàn chải và chải tóc thật mạnh. Nàng không muốn nghĩ ngợi. Nàng không muốn đối diện với những cảm giác mới lạ, vừa lôi cuốn, lại vừa đáng sợ. Đầu một lúc khác nàng bình tĩnh hơn.



Nhung đưa lưng vào thân cây và nhìn ra bể. Trời tối nay không trăng sao nên nàng không nhìn thấy mà chỉ cảm thấy bể sóng cuồn-cuộn, nhè nhẹ những âm thanh xáo động và vụn nát của sóng đập xuống cát vắng lênh láng. Bóng tối ấm áp quây lấy nàng.

Thường lệ nàng hay ngồi đây và nghĩ đến Thu. Đã từ lâu lắm, mỗi khi ngồi xuống phiến đá đặt dưới gốc cây này Nhุง lại bắt buộc nàng phải nghĩ đến Thu. Tại sao nàng lại tự cho là phải làm tròn bồn phận đó, nàng cũng không thấu hiểu. Nhưng thời gian đó của Nhung tối nay bị đảo lộn hẳn.

Nàng lấy tay rút mấy lá cỏ dưới chân và tự nhiên nàng khóc. Những giọt nước mắt nóng rơi xuống áo và thấm cà vào ngực nàng. Nàng đ𝐞 mặc không muốn tự ngăn cản mình. Thật là đáng xấu hổ! Nàng khóc như một cô bé lên năm.

Nhung đã ngừng khóc. Gió thổi

nghé làm khô dần những giọt nước còn đọng trên má nàng. Nhưng ngồi nghĩ ngợi rất lâu rồi mới trở về phòng.

Tối qua sau khi đã thức khuya và nghĩ ngợi rất lâu. Sáng nay nàng tự nhiên quyết định kẽ hết cho Vy nghe về chuyện giữa Thu và anh nàng.

Nàng mang quyền an-bum dán những ảnh kỷ-niệm về Thu và nàng xuống phòng khách ngồi đợi dịp đê nói chuyện với khách. Vừa dở những trang ảnh, Nhung vừa bối rối lo sợ. Bây giờ Vy đến ngồi cạnh nàng, nàng sẽ bắt đầu câu chuyện ra làm sao và sẽ kẽ những gì. Chắc Vy sẽ cho là nàng điên hoặc kỳ quái. Mặc l nàng đã quyết định và nàng biết chắc là nàng sẽ nói hết. Vy sẽ hiểu và không dám khinh nàng. Trời buỗi sáng mát dịu, nhưng người Nhung nóng ran. Khi Vy ở nhà trong ra, Nhung không dám ngửng đầu lên, Nàng phải cặp chặt hai chân vào nhau để khỏi run. Vy không chào hỏi Nhung, lảng lặng ngồi xuống và thản nhiên đọc một cuốn sách. Nhung lén quan sát Vy. Nàng bắt đầu thấy không khí trong phòng nặng nề không chịu nổi. Nếu Vy cung lê vê bối rối như nàng hay săn đón nàng. Nhung còn thấy những thái độ đó dễ hiểu. Nhưng sự lạnh lùng cố ý của Vy khiến nàng bức tức.

Nàng lên tiếng hỏi :

— Anh Vy có thích xem những ảnh kỷ niệm không?

Giọng nàng nóng nảy thoảng một vẻ thách đố. Nhung không ngờ nàng vung vè và vô lý đến thế, nhưng nàng không thể dừng lại giữa chừng.

Đã nói được một câu tức là có thể
đi đến cùng. Vy ngừng đầu lên nhỉn
Nhung một giây, đoạn đáp :

— Có chứ ! Chắc Nhung giữ
nhieu ảnh đẹp.

Nàng quả quyết đưa quyền ảnh
cho Vy, đoạn ngồi thu gọn hai chân
vào một bên ghế và chờ đợi.

Vy lẳng lặng xem từng trang,
không bình phàm, mặt vẫn thản
nhiên. Nhung bắt đầu ghét người
đàn ông ngồi trước mặt nàng. Nàng
như bị xúc phạm. Tại sao Vy lại
không hỏi nàng về Thu ? Tại sao
đối với những kỷ niệm quý giá nhất
của Nhung, Vy lại thờ ơ ? Chàng
không hiểu Thu là người bạn thân
nhất của nàng ? Tại sao anh An
không kè cho Vy nghe về những
chuyện đã xảy ra.

Nhung vùng ngồi thẳng dậy, hỏi
Vy :

— Anh có chị Thu không ?

Vy điềm đạm trả lời :

— Có phải chị Thu là người
chụp cùng ảnh với cô trong quyền
an-bum này phải không ?

Nhung gật đầu.

— Không ! Tôi không quen. Cô
ấy xinh đấy chứ ?

Giọng Nhung cả quyết :

— Chị Thu là người đẹp nhất
mà tôi gặp... Chị là người yêu của
anh An mấy năm trước đây. Đáng
nhẽ ra chị đã thành... chị đâu tôi.
Nhưng vì anh An, nên chuyện không
thành. Chị Thu yêu anh An lắm. Tôi
biết rõ vì tôi chơi thân với chị. Böyle

giờ chẳng ai còn nhớ đến chị Thu.
Chị ấy vì buồn mà chết cách đây một
năm. Ai quên chị ấy thì cứ việc quên,
nhưng tôi không bao giờ tôi quên
được những chuyện đã xảy ra và ai
là người có lỗi.

Nói đến đây Nhung ngừng lại,
mắt nàng dờm - dờm nước nhưng
nàng không khóc. Đời nào nàng khóc
trước mặt Vy. Nàng mím môi lại,
cầm hơi đưa về phía trước.

Nàng định kè hết chuyện Thu và
anh An nhưng Vy nhẹ nhàng nói :

— Tôi cũng biết rõ chuyện. Anh
An đã kè cho tôi nghe trước khi anh
bảo tôi đến đây nghỉ.

Chàng nói rất dịu dàng nên hình
như mắt chàng thoáng ánh thương
hại.

Nhung nói ngắn ngủi :

— Anh biết rõ chuyện rồi, thiết
tưởng tôi không cần phải kè lại làm
gì...

Nàng đứng dậy và tự nhiên hỏi
rất nhanh :

— Anh có tắm bể không ? Hôm
nay tôi muốn tắm sớm...

Nàng cười ròn rã và nhỉn thẳng
vào khuôn mặt Vy. Vy hơi ngạc
nhiên, chắc chàng tự hỏi tại sao tự
nhiên Nhung lại trở nên bạo dạn đến
thế. Chính Nhung cũng ngạc nhiên.
Nàng thầm nghĩ : « Có phải chính
mình đang cười ? Để thường đã từ
bao thế kỷ nay mình chưa cười.
Trời ơi ! ». Nàng thấy khung cảnh
chung quanh nàng hoàn toàn đổi
khác. Nàng quan sát Vy và lạ thay,
nàng khám phá ra rất nhiều chi tiết
hay hay và thú vị. Hai bàn tay Vy
chẳng hạn, những ngón thật dài,

đẹp và quý phái ; và đôi môi chàng, mỗi khi cười hai cạnh môi chàng hơi trúng xuống như hai hố nhỏ chứa đầy bóng tối bí mật. Chàng lại còn có cái tật hơi ngộ nghĩnh là khi trả lời Nhung một câu hỏi nào mà chàng cần phải suy nghĩ cân nhắc trước, chàng không lên tiếng ngay, nhìn ra phía khác rồi mới quay mặt về phía nàng và nhìn sâu vào mắt nàng. « Chắc anh chàng muốn tìm hiểu mình suy nghĩ gì. Điều đó không để đâu ».

Đúng vậy ! Làm sao Vy hiểu được tại sao nàng lại thay đổi thái độ và đang từ một cô gái giữ gìn, lầm lì, lúc nào khuôn mặt cũng khó dỗi dăm, nàng lại vụt biến thành một người khác, có thể cư xử và ăn nói một cách dễ dàng. Nhưng không chắc ! Có thể là nàng nhầm. Có thể là Vy cũng hiểu những lý do tại sao nàng thay đổi.

Hai người dùng đinh di bên nhau trên bãi cát. Nhung thả chiếc khăn tắm xuống và kéo lê khăn trên mặt cát. Nàng hỏi Vy về việc chàng làm, già đinh chàng, trước chàng ở đâu, chàng có thích bè không... v.v..., những câu hỏi mà trước đến giờ chưa khi nào nàng hỏi một người đàn ông. Đoạn nàng và Vy nói chuyện về Thu và anh An. Đã mấy năm nay đây là lần đầu tiên nàng có dịp kè một cách thẳng thắn cho một người khác nghe về những chuyện mà nàng tưởng chàng không bao giờ dù can đảm thổ lộ cho bất cứ ai.

Nàng cho Vy biết là nàng rất thất vọng và đau khổ, vì những sự xấu xa của anh An và từ khi Thu mất đi, nàng bắt đầu khinh ghét anh nàng và ác cảm với tất cả những

người bạn trai của An. Nàng nói và nói không ngừng...

Nhưng tự nhiên nàng im bặt. Nàng nhìn Vy kinh hái. Tại sao nàng lại kè những chuyện đó cho Vy nghe ? Nàng có nên im đi không ? Có lẽ Vy cho nàng là không tốt và khó tính ? Không biết chàng chàng khinh nàng ? Hai người nhìn nhau trong một giây.

Vy giơ tay ra hình như muốn đặt lên vai nàng, nhưng chàng đổi ý kiển hạ tay xuống và nhẹ nhàng nói :

— Tôi hiểu Nhung lắm ! Dù sao đó cũng là một chuyện thật đáng buồn. Nhưng muốn kè thêm cho tôi nghe cũng được nhưng tôi thiết tưởng...

Vy chợt ngừng lại, chàng thở dài, khuôn mặt chợt trở nên dịu dàng.

—... Thật tội nghiệp cho Nhung...

Nhung không hiểu có nên cho đó là một lời xí phạm đến nàng hay không, nhưng rõ ràng là nàng không cảm thấy giận Vy. Có lẽ chàng nói đúng. Thật tội nghiệp cho nàng !

Nàng đỏ mặt bối rối, nghĩ ngợi một phút đoạn mặt lại đỏ hơn, nàng vội nói thật nhanh :

— Tôi nghiệp ! Tôi tội nghiệp lắm phải không ?

Vy cười và không trả lời.

Bè sóng không to lắm. Vừa xuống nước Nhung đã tinh nghịch té nước lạnh vào người Vy. Vy đứng yên không cử động, chàng nhảm mắt lại một giây đoạn mở mắt ra và ngắm Nhung chăm chú. Chàng từ từ tiến lại gần Nhung. Nước bè chỉ đến đầu gối hai

người nhưng nàng cảm thấy chân nàng run rẩy đứng không vững. Sự bạo dạn của nàng một lúc trước đây không còn nữa. Nàng không thè nói, không thè cử động. Vy vẫn tiến lại gần hơn, chàng giống như một làn sóng cao ngất, mạnh mẽ se bao trùm lên nàng và vùi nàng xuống cát.

Vy giơ tay nắm lấy cánh tay nàng. Nhưng lặng hẳn người. Trong tâm hồn nàng một tiếng nói yếu ớt vang lên : « Không ! Không !... Hãy ngừng lại ! ». Những ngón tay Vy thắt chặt hơn, đoạn chàng lần lần hạ xuống dọc theo cánh tay nàng và cuối cùng nắm lấy bàn tay nhỏ bé của Nhung. Nàng ngoan ngoãn đè Vy kéo nàng lội dần ra ngoài. Khi làn sóng đầu tiên ủa tới trùm lên hai người Vy vẫn không bỏ hai tay Nhung và cố giữ nàng đứng vững.

Tự nhiên Nhung phá lên cười. Nàng quay mặt về phía Vy. Người nàng run rẩy nhưng nàng vẫn tiếp tục cười. Vy cũng cười theo nàng.

Khung cảnh quanh nàng rực rỡ hẳn lên. Hình như mọi vật đều cười với nàng, sóng bè, những bọt bè trắng xoá, trời và mây, và cả những đàn chim lượn vòng trên cao cũng như cười theo. Nàng nhoài mình xuống nước dang tay khỏi tay Vy và bắt đầu bơi. Mắt nàng nhắm nghiền, những bắp thịt căng lên, chân tay say sưa đập vào nước.

Nhung lén bò trước Vy. Nàng với lấy chiếc khăn và chạy với về nhà. Nàng thở dồn dập và thân hình loạng-choạng nhưng nàng vẫn chạy.

Nàng phải về nhà ngay. Nàng

phải nhìn mặt Thu không chậm một giây. Nàng muốn chạy xa Vy. Nàng muốn không bao giờ gặp mặt chàng và mong mỏi mọi sự lại trở lại như cũ, như khi nàng chưa gặp Vy.

Đầy cửa bước chân vào nhà, Nhung gần như kiệt lực. Tai nàng ứ lên và chân tay rã rời. Nàng vịn một tay vào tường và tay kia ôm ghì chiếc khăn vào ngực, Nàng muốn về phòng riêng nhưng chân nàng không cất lên nổi.

Có tiếng chân người ở ngoài cửa đoạn tiếng Vy gọi vang vào : — Nhung ! Nhung ! ... Tiếng Vy thật tha thiết và lói cuốn. Nhung tưởng như những âm thanh giàn dị gọi đến tên nàng đó có muôn ngàn bàn tay vô hình giữ chặt lấy thân hình nàng và kéo nàng về phía Vy. Không ! Nàng không thè đè Vy tìm thấy nàng. Nàng muốn tan ra thành khói. Nàng muốn có thè biến thành một pho tượng vô tri vô giác.

Cửa vụt mở rộng. Nàng với vàng nép sát người vào tường. Chỗ nàng đứng tranh tối tranh sáng. Nàng mong Vy không vào hoặc di qua không trông thấy nàng.

Vy bước hẳn vào trong nhà. Chàng nhìn thẳng vào phía trong tìm tối quanh quất. Ánh sáng ở ngoài hắt vào soi sáng làm da đỏ lên vì nắng ở lưng chàng, lấm tấm mấy giọt mồ hôi lóng lánh như những giọt nước mắt. Chàng quay đầu và nhìn thấy Nhung. Chàng mỉm cười có vẻ hài lòng, nhưng lẹ thay chàng lại có vẻ bối rối ngượng ngùng. Giọng nói của chàng cũng run run và dứt quãng :

— Nhung !... Tại sao Nhung lại...

Chàng chợt ngừng nói, nét mặt căng thẳng. Chàng tiến sát lại gần nàng và giơ một cánh tay vòng qua lưng nàng. Trước mắt nàng tất cả đều mờ hẳn đi. Vy chỉ còn là một hình thể không rõ rệt và đôi mắt chàng chỉ là hai chấm đen ấm và nóng rát sát lại, sát lại và to dần mài ra. Nàng cố gắng thăm phản đối một cách tuyệt vọng, nàng chưa muốn chịu thua. Một giọng nói nhỏ bé và yếu ớt vẫn còn vang lên tuy nhiên rất nhẹ trong tâm hồn nàng « Không ... không ! ».

Vy bắt đầu hôn nàng. Hơi ấm từ môi chàng truyền dần sang người nàng. Nàng cảm thấy mình nhỏ dần lại và sức ấm đó bao bọc lấy nàng.

Bỗng nhiên nàng vùng quay mặt sang một bên. Nàng không dám mở mắt ra nhìn Vy. Tiếng Vy vắng bên tai nàng gần và rõ thăm dần vào da thịt nàng :

— Nhung !... Anh không muốn... Thành thật mà nói anh không muốn Nhung hiểu nhầm...

Nàng không hiểu ý nghĩa những câu Vy đang thi thầm. Nàng chỉ biết Vy đang ôm lấy nàng và nàng quên hết : Thu, những kỷ niệm xưa, anh An...

Và nàng bắt đầu khóc, nàng gục đầu vào vai Vy và để những giọt nước mắt chảy xuống ngực chàng. Tuy nàng khóc, nhưng khi nghe Vy hỏi, giọng lo ngại : « Tại sao Nhung khóc ?... Hay tại vì anh hôn Nhung ?... ». Nhung không ngăn nổi mím cười. Vy thật ngây thơ một cách buồn cười. Nàng cũng cư xử một cách khôi hài. Tất cả đều khôi hài nhưng thật thú vị, lạ lùng và say sưa...

Nàng ngừng đầu lên nhìn Vy, mắt lịm đìms. Nàng gọi : « Anh ! » và lần

này khi Vy hôn nàng Nhung quên hẳn sự buồn cười của nàng của Vy.

Trong tay chàng, Nhung vẫn còn khóc. Vy bối rối. Chàng tự hỏi tại sao Nhung khóc ? Không ! Nàng khóc là phải lắm ! Nghe tiếng khóc của nàng, Vy càng cảm thấy rõ rệt chàng là người có lỗi. Chàng xấu hổ và đồng thời sung sướng và tâm hồn rung động, mỗi sự rung động êm ái và mới mẻ. Chàng đã lợi dụng Nhung, nhưng chàng còn có thể thuộc lỗi. Vy mỉm cười. Chàng bày giờ biến thành một người rất đa cảm và tự nhiên lại tự cho mình có bồn phận với Nhung. Hình như chàng có một món nợ đối với Nhung. Thật buồn cười ! Vy biết là chàng sắp nói một câu rất cồ diền, rất khôi hài, câu nói mà trước đây chàng không bao giờ nghĩ là chàng sẽ có dịp nói với một người đàn bà. Thế mà chàng sẽ nói vì chàng đã quyết định.

Chàng thì thầm bên tai Nhung :

— Nhung ! Anh muốn nói... Anh yêu Nhung !

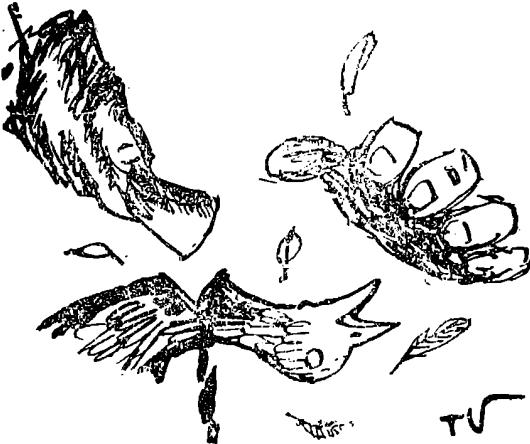
Quả nhiên Nhung im lặng, thôi hẳn khóc, thân hình nàng im lặng trong tay chàng. Hình như nàng ngạc nhiên không tin là đã nghe thấy câu nói của Vy. Nàng chờ đợi. Vy cũng ngạc nhiên không kém. Có phải chính chàng vừa nói chàng yêu Nhung. Chàng lặng người và tim đập rộn hân lên. Không ! Nhất định là thế ! Chàng đã nói !

Người chàng nhẹ hẳn đi. Chàng nhắc di nhắc lại như một đứa trẻ, lần đầu tiên thấu hiểu ý nghĩa đẹp đẽ của một danh từ mới học :

— Nhung ! Anh muốn nói... Anh yêu Nhung...

Trong tay chàng thân hình Nhung nóng như cát ấm ướp ánh sáng mặt trời.

DUY-LAM.



cắt tiết gà

TV

truyện ngắn của
Nguyễn-thị-Vinh

Không phải Nhung ưa việc cắt tiết gà, trái lại, nàng rất sợ. Nhưng Nhung có tính hay làm lấy những việc mà nàng nghĩ người khác cũng không thích như nàng. Hồi nay ngồi nhìn u già Nhung đã nghĩ tới sự ghê tởm khi phải cưa lưỡi dao trên cổ con gà, nàng bỗng thấy thương u già và nghĩ thầm :

— « Mình trẻ thế này mà còn thấy sợ huống hồ u ấy già thế... ».

Vì vậy nên nàng đã mạnh bạo đứng lên bảo u già đê nàng cắt tiết gà.

Nhin Nhung vừa liếc con dao sèn sệt trên miệng chum đê sửa soạn cắt tiết gà, không ai có thể đoán được là nàng rất sợ phải làm những việc như vậy. Rồi cả hai người, u già và nàng, đều ngồi xồm ở sân. Một tay u già giữ hai chân, một tay giữ hai cánh con gà, còn Nhung cầm gòn đầu con gà trong lòng bàn tay trái, nàng bảo u già :

— U cầm chặt nhé, tôi cắt dày.

Rồi nàng vừa đưa tay phải cầm con dao vừa liếc cưa mạnh vào cổ con gà, chỗ nàng vừa vặt chui một mảnh lông. Con gà oằn mình kêu bật lên được một tiếng « quác » rồi im lặng. Lưỡi dao của Nhung vừa cưa đứt gần một nửa cái cổ bé nhỏ của con gà, một giòng máu chảy tia ra từ cuống họng nó rót xuống cái đĩa nhỏ hứng bên dưới. Nhung khẽ quay mặt đi để tránh hơi máu tươi tanh nồng mà nàng vừa ngửi phải. U già nói :

— Cô phải cắt cho đứt hẳn cuống họng nó đi chứ, mãi vẫn chưa thấy rãy chết thế này.

Nhung không đáp, khẽ mím môi cầm con dao dính máu cưa thêm vào chỗ cuống họng đứt nửa chừng của con gà. Không biết vì dao không được sắc hay Nhung rệu tay mà cái cuống họng con gà cứ trật đi trật lại trông vết thương nhầy nhụa đỏ loét máu mai mới đứt. Bỗng

nhiên con gà rầy mạnh làm chút nứa u già đè buột cánh nó ra khỏi tay.

Không ai bảo ai, cả Nhung và U già cũng giữ con gà chặt hơn trước. Nhung nghe như những khớp xương trong mình con gà đang gãy theo từng cơn rầy oằn lên của nó. Được mấy cái rầy như vậy thì sức yếu dần. Nhưng Nhung vẫn cảm thấy rõ ràng hai mí mắt mỏng, bé nhỏ của con gà đang chớp chớp quẹt vào trong lòng bàn tay đã nóng ấm của nàng. Một cảm giác ghê rợn đột nhập vào trí não nàng rất nhanh như một cơn gió mạnh thổi tắt phút ngọn đèn; nhưng cảm giác một sinh mệnh đang chết dần, chết dần trong tay nàng lại nỗi bật lên như ánh mắt loài thú dữ vụt hiện ra trong đêm tối. Lúc này Nhung không hề phân biệt vật nàng vừa giết chỉ là một con gà; nàng chỉ biết rằng nàng vừa làm hại tới một sự quý giá nhất đời là sự sống. Đáng diệu sợ hãi, lùi trốn, một cách bất lực của con gà trước khi bị U già nắm cổ, hiện ra lần lộn với những bộ mặt của đám người, trong đó có cả Nhung, đã nắm dùi vào với nhau dưới hầm trú ẩn lò thiêu; trong khi trên đầu họ tung tòang đoàn máy bay đang thả bom. Những lời cầu Chúa, hay niệm Phật, đứt quãng và lúi lại trên miệng mọi người so với tiếng kêu hồn loạn của con gà trong lúc nó sắp bị cắt tiết nào có khác gì nhau. Trong giây phút rất ngắn ngủi, Nhung chợt hiểu tất cả sự sống của mọi loài trên mặt đất đều đáng quý như nhau; và nói bất lực sợ hãi đau khổ trước sự tàn bạo thù dù là người hay vật cũng đều giống nhau.

— Thôi cô, nó chết rồi.

Nhung buông đầu con gà ra, mào nó đã tái ngắt, đầu nó chỉ còn dính lủng lẳng trên cái cõi giàn đứt đỏ loét máu, lông trên mình nó đã dry. Một vài chỗ dính bết máu vì Nhung chùi lưỡi dao vào. Nhung vừa rửa tay vừa dặn bảo U già cách nấu các món ăn xong nàng lên nhà đợi dẹp.

Nàng lấy bình thay hoa cũ để cắm hoa mới. Nhìn những nụ hoa màu sắc tươi đẹp, Nhung đã tạm quên cái ghê sợ vừa qua, nàng đã thấy vui vui và loay hoay cố bầy cho hoa được đẹp. Thấy tay dính-dính, Nhung nhìn lại mới biêt bị dây nhựa cuống hoa. Cũng lúc đó, tiếng mớ nồ sèo sèo từ dưới bếp đưa lên thơm phức. Nhung biêt là U già đang sào gà. Lần trong mùi hành mớ thơm phức đó, Nhung như ngửi thấy cả mùi máu gà tanh nồng. Nàng bỗng lợm giọng; bàn tay dính nhựa hoa của Nhung lại làm nàng nhớ tới bàn tay đầy máu vừa rồi: « Biết đâu lại chẳng là máu của hoa ». Nhung lôi tất cả những đóa hoa vừa cắm ra xem, hoa còn tươi nguyên, từ vết cắt ở cuống hoa, nhựa vẫn còn rỉ ra lấm tấm. Nhung lại nghĩ rằng cả đến cây cỏ cũng có sự sống riêng của nó. Nhưng không muốn nghĩ ngợi lan man mãi, Nhung vội đứng lên để còn thu dọn cho kịp, vì nhà cửa bừa bộn quá mà đã gần tới giờ cơm trưa rồi.

Bữa cơm hôm đó rất vui, mọi người đều có vẻ hài lòng trước những món thịt gà sào nấu ngon lành. Nhưng sung sướng nhìn mọi người trong gia đình ăn uống ngon lành, và rất mãn nguyện vì nàng đã làm đầy đủ bồn phán của một người nội trợ. Những miếng thịt gà béo vàng bầy trong đĩa đê trên bàn lúc này hình như không

còn liên can gì tới con gà vừa bị nàng giết buổi sáng. Như vừa nhớ ra điều gì, Nhung nhìn qua cửa sổ gọi u già để bảo làm, bỗng nàng chợt nhìn thấy sợi dây gai vương trên mặt đất, dính bết phần gà lẩn với ít gạo cho gà ăn còn sót lại, một đầu sợi dây còn buộc vào một đầu đinh đóng trên tường. Sợi dây ấy vẫn dùng để buộc chân gà từ khi mẹ nàng mua nó về được mấy hôm nay. Hôm mới mua, trong con gà rất khoẻ và béo, mẹ Nhung định để dành tới hôm nay chủ nhật, mới làm thịt. Hàng ngày chính Nhung vẫn lấy gạo nước cho gà ăn uống, vì nàng sợ u già quên. Nhung rất thích đứng ngắm cái mỏ khoẻ mạnh của nó mà nhanh những hạt gạo trắng do tay nàng tung ra và khi trời mưa nàng rất áy náy nhìn con gà rú ra đứng nép sát vào vách tường cho đỡ ướt. Một lần nàng đã bảo u già :

— U ạ, từ lần sau định ăn gà, mua về thịt liền thì không sao, chứ cứ nuôi thế này rồi ai còn dám ăn thịt nữa.

U già không hiểu ý đáp :

— Vé, nuôi thì nuôi nó vẫn khoẻ mạnh thôi chứ có tội đâu mà không dám ăn.

Rút lại, bữa đó cả nhà chỉ có mình Nhung không dám động tới một miếng thịt gà nào và nàng không dám ăn cả đến các thứ thịt cá khác nữa. Hết cùi trông vào đĩa thịt bò hay thịt lợn là Nhung lại tưởng ngay đến các con vật lúc nó còn sống. Cứ tưởng tới những dáng điệu sợ hãi và sự bất lực của từng con vật trước khi bị làm thịt, và mùi máu, mùi thịt sống tanh tưởi, nàng dám sợ không dám ăn một thứ thịt gì hết.

Như thế đến mấy hôm, Nhung cũng không tự biết là nàng đã ăn chay. Mẹ nàng bảo :

— Con định ăn chay đấy à ?
Nhưng còn trẻ thì chỉ ăn một tháng hai ngày cũng được phúc rồi, haha cần phải ăn trường chay vội.

« Thế ra mẹ mình vẫn ăn chay để cầu được phúc » Nhung thăm nghĩ như thế và nàng đoán rằng ngày xưa trước khi đắc đạo Đức Phật nếu có ăn chay chắc cũng chỉ do lòng từ bi, ghê sợ sát sinh, thương sót chúng sinh của Người, nhưng lòng thương của đức Người rộng vô biên chứ không như nàng chỉ sau mấy hôm, hết ghê sợ, lại ăn như thường.

Nguyễn-thị-Vịnh.

ĐÃ IN XONG

ĐỜI MƯA GIÓ

của NHẤT-LINH và KHÁI-HUNG

GIA ĐÌNH TÔI



Truyện dài của DUY-LAM

TÔI : LAM.

Trong gia đình, tôi là con cả. Tôi cao 1 thước 72. Cũng như Sơn, hồi mới lớn sự tăng chiều cao của tôi cũng đã từng làm ba tôi ngạc nhiên và tự hào. Lâu lâu ba tôi lại mang tôi ra dề xem tôi còn kém ông mấy phân. Mới đầu tôi còn kém ông một cái trán, rồi dần dần nửa cái trán, một phần ba cái trán và cuối cùng tôi vượt ông hẳn một cái đầu. Ba tôi thường thường gật gù bảo mẹ tôi :

— Sao chân tay chúng dài thế !

Không biết con chúng nó sẽ ra sao.
Bằng cái sào chăng ?

Chiều cao của tôi cũng làm phiền mẹ tôi không ít. Khi mua sắm chiếu, chăn, guốc, quần áo pi-da-ma cho tôi, bà bao giờ cũng hỏi người bán hàng tìm cho loại dài nhất, to nhất, rộng nhất và dĩ nhiên là bền nhất và... ít tiền nhất.

Lan và Liên còn bị mẹ tôi mắng :

— Tại sao các cô toàn đeo mìa giày với guốc cao gót. Tốn lắm !

Lan Liên, cái :

— Đâu phải lỗi chúng con. Tại anh Lam đây chứ !

Thấy bà đang bô ngô không hiểu tôi liên lạc gì đến... guốc cao gót, Lan giảng :

— Chúng con phải đi giày cao gót để dùng trong những dịp đi đâu với anh Lam. Anh ấy cao lênh khênh, anh lại hay để tiền ở túi áo trên, nếu không đi giày cao gót làm thế nào với đến được.

Vì tính tôi dâng trí, nên thường không nhớ rõ là trong túi có bao nhiêu tiền. Có lần tôi và cả bọn vào ăn kem và bánh ngọt, lúc trả tiền, móc đủ các túi, tôi chỉ tìm thấy mấy đồng bạc lẻ. Hôm đó chẳng may Liên lại mời mấy cô bạn đi cùng, Liên ngượng và bức mình lâm. Nhất là khi thấy tôi thản nhiên tuyên bố :

— Không biết anh để tờ giấy 300 \$ ở túi nào ấy nhỉ ? Các cô có ai lấy của anh không ?

Liên càng lúng túng, chớp mắt hoài không biết chửa hẹn làm sao với mấy cô bạn. Tuy vậy cuối cùng mọi sự đều vào đấy vì sau khi đã lục hết năm cái ví to nhỏ đủ loại của các cô, tám cái túi của tôi và Du, tôi cũng thâu góp được đủ tiền để trả. Tôi lại còn ra vẻ lịch sự, để lại năm đồng tiền puốc-boa để trêu tức Liên.

Hôm đó chúng tôi phải cuốc bộ về nhà. Về sau hễ mỗi lần tôi kêu lên :

« Hôm nay anh thết một chầu kem » là Lan Liên đã gọi nhau đóng lại guốc cho chắc, sửa soạn nón đội để... đi bộ từ hiệu kem về.

Tôi rất thích tuyên truyền cho

thuyết « trong bất cứ việc gì, ta cũng phải tỏ ra là người lịch sự ». Tôi dậy cho Lan, Liên biết là các cô bao giờ cũng phải để các ông kéo ghế mời rồi mới ngồi. Lan, Liên áp dụng đúng lời tôi bảo cho nên sau một thời kỳ dẫn Lan, Liên đi chơi, tôi đâm ra kéo ghế rất giỏi. Tôi dậy Lan, Liên cách xử dụng phuốc-xét và dao khi ăn cơm tây. Cho nên Lan, Liên đã doi dẫn đến mấy hiệu ăn bằng được để áp dụng những điều đã học. Tiếc rằng vì tài chánh eo hẹp nên mỗi tháng, may ra chúng tôi chỉ có dịp... lịch sự độ một lần là hết sức.

Theo lời bạn hữu nói, tôi giống Du như hệt. Giống Du hay không điều đó cần phải xét lại, nhưng có một điều tôi thấy rõ ràng nhất là vì cùng một khò người với tôi, nên Du rất thích cỗ ý mặc nhầm quần áo của tôi.

Có lần sắp đi xem xi-nê, tôi lục trong mắc quần áo tìm chiếc quần tím tôi rất ưa, mãi không thấy. Tôi hỏi mẹ tôi, Lan và Liên xem có ai đưa thư giặt hộ hay không, nhưng không ai biết là cái quần đó ở đâu. Du năm xem sách ở đì-văng, rất thản nhiên lại còn dục tôi :

— Anh Lam trang điểm hoài ! Mau lên kéo mắt phim thời sự.

Cuối cùng tôi dành phái mặc quần màu khác. Khi đến cửa rạp xi-nê tôi mới chợt nhận ra là Du mặc một chiếc quần hao hao giống màu chiếc quần của tôi nhưng bạc màu hơn, bèn hỏi :

— Có phải quần này của anh phái không ?

Du lừng khừng đáp :

— Theo đúng luật về sở hữu đó
đã quần của anh và theo một nguyên
tắc khác về kinh tế tất cả những sản
phẩm gì nếu chế tạo để được dùng
mà không dùng tới sẽ làm hại cho
nền kinh tế, nên Du mượn tạm của
anh từ nửa tháng nay...

Lan tiếp hộ :

— ... Không đưa giặt.

Du lạnh lùng giải nghĩa :

— Chỉ có người sở hữu mới có
quyền... đưa giặt.

Trong gia đình tôi thường tự phụ
là người giàu óc tưởng tượng nhất,
nên trước khi làm việc gì đều quan
trọng hay nhỏ nhặt, mọi người đều
hỏi ý kiến tôi. Sự hỏi ý kiến đó nhiều
khi khiến tôi tự nhủ có lẽ đầu óc tôi
nên rỗng tuếch không có ý kiến gì hết
thì hơn.

Me tôi mỗi khi tính sổ xong, lại
trầm ngâm hỏi tôi :

— Tháng này có lẽ phải tu tiên
sớm lắm. Lam có ý kiến gì không?

Dĩ nhiên tôi chỉ có thể đưa ra ý
kiến là vay thêm tiền. Ý kiến tuyệt
hay! Kết quả là bây giờ bao nhiêu
bạn hữu của tôi đều thành... chủ nợ
của gia đình tôi.

Liên thỉnh thoảng lại chạy đến
trước mặt tôi, mặc một chiếc áo
trong nhà màu rất nồi, và hỏi :

— Anh Lam! Chiếc áo này Liên
mới may trông được không?

— Được lắm! Có phải Liên cắt
theo mẫu trong báo Marie-Claire,
anh chỉ cho Liên hôm qua phải
không?

— Đúng lắm! Đây em trả lại anh
hai trăm năm mươi đồng...

Tôi ngạc nhiên vẫn cầm
ngay lấy tiền :

— Sao lại trả lại? Tiền này?

— À! Tiền Liên lấy ở ví anh
ấy mà!

— Thôi chết rồi! Tiền anh
dùng định để mua mấy quyền sách.

Nhưng Liên đã chạy biến vào
trong nhà khoe áo mới, để tôi đứng
ngơ ngẩn với những ý kiến về thẩm
mỹ của tôi.

Người ta hay nói cha con thường
tính nết giống nhau. Câu đó không
thì áp dụng trong trường hợp tôi và
ba tôi nhất là về mặt tiêu pha. Ba tôi
có một thành kiến rất kỳ lạ là cả nhà
(trừ ba tôi) đều xúm lại tìm cách
tiêu tiền tôi kiếm được càng nhanh
càng hay.

Thường thường đến ngày 23, 24,
nghĩa là sau khi gia đình tôi đã tu
tiên được 2, 3 ngày, nếu tôi sửa soạn
quần áo và nói với mọi người :

— Hôm nay anh đến thăm mấy
người bạn.

Lan, Liên, Du, Sơn reo àm lên
khiến ba tôi giật mình. Chúng lao
nhao bảo nhau :

— Lam sắp đi « thăm » bạn.

— Hôm nay anh đến thăm ai hở
anh? Thật không may cho anh chàng
nào được tiếp anh.

— Có phải anh đến anh chàng
« Technicolor » phải không? Tháng
trước anh vừa « thăm » nó hai bận
rồi cơ mà.

Tôi ít khi đến chơi các bạn nào
nếu tôi tuyên bố « thăm bạn » tức là
tôi đi vay tiền. Tôi giao hẹn trước :

— Nếu anh đi mà đi luôn không trở về trước 8 giờ thời mọi người cứ việc đi ngủ, đừng chờ vô ích.

Tôi chắc không người anh nào được các em nóng lòng chờ đợi như tôi. Chỉ ba tôi là khó chịu, nhưng không nói ra.

Khi tôi vừa về đến nhà lập tức được Lan Liên tiếp ở tận ngoài cửa và hộ vệ vào tận trong nhà và rồi chúng tôi cùng thảo « chương trình » rất ồn ào, vui vẻ và rộn riph không kém một buổi bàn cãi về ngân quỹ ở quốc hội Mỹ.

Lиên dề nghị :

— Anh Lam dẫn mọi người đi xem phim « Cây nhân sinh » đi. Có Elizabeth Taylor đẹp lắm.

Du xì một cái bác ngay :

— Không cây không cối gì hết. Phim ấy chán chết. Liên thì lúc nào cũng « Tay-lo ».

Lan, Liên nhao nhao :

— Sao anh biết là chán ? Sao anh...

Du lạnh lùng đáp :

— Tại sao ấy à ? Tại vì... anh xem rồi chử sao.

Ba tôi tự nhiên xen vào :

— Chúng mày đi xem xi-nê mà không sợ à ? Báo vừa đăng trong vòng hai tháng ba rạp xi-nê xập tràn chết đến mấy chục người.

Me tôi lo lắng hỏi :

— Báo đăng bao giờ đấy ?

Lan vội thầm vào tai me tôi :

— Mẹ đừng lo. Ba quên không nói rõ. Đó là chuyện xảy ra ở tận bên Án-Độ.

Me tôi cũng góp ý kiến :

— Thôi các con đừng đi xi-nê làm gì. Đưa tiền cho mẹ mai làm một bữa thang có phải tuyệt không.

Thấy tôi có vẻ nao núng (vì tôi rất thích ăn thang), Liên đã vội kêu lên :

— Anh Lam đừng dài l-Anh không nhớ lần trước à ?

Tôi chợt nhớ ra là lần trước sau khi nhặt xi-nê và đưa tiền cho me tôi, sáng hôm sau đi chơi về tôi thấy me tôi đang giúp mấy ông thợ nề lót lại nhà và sửa lại ngôi. Tôi hỏi :

— Thang đâu me ? Con đói bụng rồi.

Me tôi cười chỉ vào chiếc thang bắc bên mái nhà :

— Thang kia chứ đâu !

Me tôi đã dùng tiền của tôi đưa để sửa nhà. Tuy vậy tôi cũng đề mặc hai phe tranh luận hăng hái mất một nửa tiếng đồng hồ. Ba tôi vì biết không thể ngăn nổi tôi tiêu tiền nên cũng về hòa với me tôi bệnh vực thuyết « ăn thang », Du cũng vậy.

— Thang của me đã có ba bức dưới rồi. Ba, Me và Du. Còn thiếu mấy bức nho nhỏ ở trên là xong.

Du lôi Tuyết, Liễu, Sơn ra một chỗ ca tụng món thang một hồi nên kết cuộc phe « thang » chiếm được đa số. Đến lúc đó tôi mới tuyên bố :

— Ai thích ăn thang thì theo me đi vay tiền ngày mai. Ai theo anh xem xi-nê thì... bắt đầu sửa soạn giường chiếu đề... đi ngủ. Vì... anh không vay được tiền.

Mọi người ở một tiếng thát vọng. Lan đã dorm dorm nước mắt. Du lặng lẽ chuồn đi uống cà-phê một mình. Chỉ còn tôi là tươi tinh hồn lên lâm bầm : « Có thể chứ ! »

Cũng như mọi người trong gia đình tôi cũng có... óc khôi hài.

DUY-LAM.

TRĂNG LẠNH

(Tiếp theo trang 32)

và thích bán hàng. Có những chị ở rồi việc hay sang nói chuyện với Ngài. Họ nói thì thăm với nhau, với những dáng điệu lén lút hình như câu chuyện ghê gớm lắm, cần phải giữ bí mật. Vì vậy tất cả phố có gì xảy ra Ngài đều biết hết. Họ hay nói xấu hết người này đến người khác, không để ý rằng có thể làm hại cho người ta, nhưng họ tuyéa bố rất ghét những người ngoài lề dối mách rồi lại tiếp tục nói xấu.

Tối nay Ngài ở nhà một mình. Nàng lấy sò ra để tính lời lô. Mới tính được nửa trang, Ngài chán vất bút xuống bàn. Nàng nhìn chung quanh nàng, tủ kính cao gần đến trần nhà, đầy những món đồ bày một cách lủng củng. Trên những sợi giây thép có treo miến, mực, vài đôi giép trẻ con. Ngay trước mặt Ngài là một dãy lọ kẹo và ô mai. Không hiểu tại sao những đồ vật đó gợi cho Ngài biết rằng Ngài sắp ế chồng. Ngài có cảm tưởng không còn ai biết đến ở trong căn hàng bé nhỏ này có một cô con gái tên là Ngài.

Buổi tối vắng, có những tiếng mơ hồ ở xa đưa lại như tiếng của những cuộc sống khác, nhịp nhàng và thăng bằng, những gia đình đầm ấm dưới ánh đèn sáng. Tiếng đồng hồ kêu đều đều, không biết mỏi mệt, kiên nhẫn như bước chân đi sâu dần vào tâm hồn Ngài. Ngài lấy móng tay gai đầu rồi búng những gầu bần bần vào trong móng tay, Ngài làm cử chỉ này một cách máy móc và những việc xay

ra tối hôm trước lần lượt hiện ra mặc dầu Ngài vẫn xua đuổi chúng.

Tư hé cánh cửa, lấy tay bịt một mắt lại để nhìn vào trong nhà. Thấy Ngài ngồi yên, vẻ mặt dǎm chiêu, Tư yên trí Ngài vẫn còn giận Tư. Nhưng Tư không sợ nữa, Tư lại thấy thích vì lần đầu tiên một người con gái giận dỗi Tư, không như Tuyết giận dữ mắng Tư, tất Tư và đuổi Tư đi xuống nhà.

Cánh cửa chỉ hé ra có một phần, dù dè Tư nhìn thấy Ngài mà Ngài không biết gì. Tư mỉm cười ôm chặt bó lụa hồng Tư mới mua được. Tư chưa muốn vào vội. Tư nhìn chăm chú vào Ngài. Bỗng nhiên một bàn tay khỏe mạnh đẩy Tư ngã chui vào trong nhà, cánh cửa bật tung ra.

Mấy thanh niên phá ra cười khi thấy vẻ mặt ngạc nhiên của Ngài. Tiếng một người nói :

— Tao cứ tưởng nó nhìn cái gì hay lắm.

Và họ kéo nhau đi mất.

Tư đứng giây, lấy tay phủi quần áo. Tóc Tư xõa cả xuống mặt, Tư lấy năm ngón tay chải ngược lên, miệng Tư làm bầm chữi. Ngài lạnh lùng :

— Hỏi gì thế ?

Tuy đã hết giận Tư và chính nàng cũng đang mong Tư sang, Ngài vẫn thấy vòn vã ngay với Tư tức là Ngài nhận phần lỗi về nàng. Nói xong, Ngài nhìn Tư từ đầu đến chân một cách khinh bỉ :

— Vào đi, đừng có đứng tháp thò như ăn trộm.

Ngà cũng biết Tư nhìn trộm và bị người ta trêu ghẹo, đây ngã lăn vào nhà. Tư rón rén đi sát vào tường, như tự coi mình không xứng đáng đi giữa lối.

Chợt Tư hốt hoảng sờ khắp người. Và Tư chạy ra cửa, nhặt gói lụa rơi dưới đất. Sáng nay bà Sinh bán được nhiều hàng, bà chợt nhớ đến số tiền lương của Tư đã động lại từ ba tháng nay. Bà chép miệng : « Tôi nghiệp thẳng bế, không có xu nào để tiêu ». Nhưng bà cũng ch trả Tư một tháng lương. Tư mừng rỡ không dám đòi thêm. Trong một giây, Tư và bà Sinh nhìn nhau, cùng nghĩ đến số tiền còn lại, rồi cùng quay đi. Bà Sinh yên tâm vì đã có trả Tư và Tư cũng bằng lòng với số tiền bà Sinh đưa cho.

Ngay buổi chiều, Tư mua ba thước lụa để đem biếu Ngà. Tư chỉ đưa cho mẹ Tư một trăm, mặc bà ta kè dài dòng những món bà ta phải tiêu, Tư quát lên :

— Tôi đã bảo tôi cần tiền, bu cứ nói mãi !

Mẹ Tư vẫn nói như thường, làm như không nghe thấy Tư quát, Tư lại nói :

— Bu lôi thôi lắm. Bảo đừng nói mà vẫn nói, là thật ! Bu về đi.

— Con làm việc vừa thôi nhé. Có ốm lại tốn tiền tao. Mày có chết người ta cũng không thương đâu. Thôi, Bu về.

— Coi chừng xe nhớ Bu.

— Ờ ! Mày tưởng tao dại lắm ?

Bà ta chạy ngang qua đường, hí hửng như trẻ con được quà mặc những câu chửi của mấy người đi xe vừa mới hâm xe với vàng. Tư nhìn

theo dáng người gầy gầy của mẹ, nhầy nhot như một con chim sẻ lẩn vào đám đông. Tư thọc tay vào túi, giữ chặt lấy số tiền và bắt đầu di mua quà biếu Ngà.

Bây giờ Tư bị dày ngã, Tư mất cả hứng, nhưng không đến nỗi mất nhiều lầm vì Tư đã quen bị bắt nạt. Tư lại cười, tỏ ra rằng ngã hay không ngã, không có gì là quan trọng cả. Tư để gói lụa lên bàn từ từ dày về phía Ngà, Ngà vẫn ngoảnh mặt đi. Được dịp, Tư ngắm Ngà kỹ càng, từ khuôn mặt đến cái cổ hơi den hơn mặt và cái ngực khá lớn, căng tròn. Tư nhủ thầm : « Không được hồn ! » và Tư tưởng như nghe thấy bà Sinh mắng : « Mày là đồ vong ân bạc nghĩa, người ta dạy mày học mà mày dối lại như thế hả ? ». Tư thầm cãi lại : « Sợ gì ! Cậu Dư vẫn bảo sống phải liều mới sung sướng. Bây giờ mình cứ liều một cái, chết cũng đáng đời ». Nhưng trong khi lý luận, Tư vẫn mong Ngà quay lại để giải thoát cái nhìn tội lỗi, Tư sẽ nhẹ hẳn người và trở lại địa vị một người đầy tớ.

— Thưa cô...

— Cái gì thế ?

— Của ít lòng nhiều, gọi là một chút đê đèn ơn cô.

Ngà quay lại nhìn bó giấy có thắt băng sợi giây màu đỏ. Nàng buồn cười và bức mình vì cử chỉ nghiêm trọng của nàng. Nàng thấy Tư không có lỗi gì mà vẫn cố xin lỗi một cách khéo sờ.

Nàng đưa mắt nhìn theo bàn tay Tư dày cái gói đến tận trước mặt nàng. Nếu nhận đồ biếu của Tư, Ngà thấy là cho Tư được thân mật quá. Nếu từ chối, Ngà không nỡ nhìn

nhiều nét thất vọng hiện lên trên vẻ mặt dã có sẵn đầy thất vọng của Tư. Và Ngà ngạc nhiên vì nàng dã bắn khoan về một người không đáng để ý như Tư.

Ngà cầm lấy gói giấy, lật đi lật lại rồi nói :

— Anh bầy vê làm chi cho tốn tiền.

Tư tươi hân nét mặt lên. Bây giờ bất cứ câu gì của Ngà, Tư cũng thấy có vẻ êm yêm. Tư nghĩ đến một người vợ tần tiện, yêu chồng, và vì tần tiện nên thu vén giữ gìn tình yêu rất khéo léo và Tư sẽ là người chồng bùa bối, tin rằng dã có vợ trông nom rồi. Tư nói :

— Có đáng là bao. Vài trăm bạc thôi.

Ngà lấy móng tay cậy cái giấy mai không được. Ngà nói :

— Móng tay anh dài, anh mở hộ.

Mòn nói nhưng tay Ngà vẫn loay hoay nhất định phải cởi giấy cho được. Tư nhòm người lên, cầm lấy cái gói, cố ý dè tay đựng phải tay Ngà :

— Cô dè cháu.

Tư ghé răng cắn, mắt ngược lên nhìn Ngà một cách vui thích như có ý bảo Ngà rằng giây ấy sắp đứt, sửa soạn mừng đi.

Tư tung tấm lụa ra, giơ lên khoe. Ngà sờ tay vào lụa và nâng một góc lên :

— Bao nhiêu một thước ?

— Cô đoán xem.

— Bày chục phái không ?

— Chín mươi hai đồng đầy cô ạ.

Ngà uốn thử lụa lên người. Tư nhìn Ngà :

— Đẹp không, cô !

— Anh chọn cúng khéo đấy. Con trai chưa vợ mua được thứ lụa này là giỏi lắm.

Ngà rã trước gương quay đi quay lại dè ngắm. Chợt Ngà nhìn thấy đôi mắt của nàng nhìn mình, đôi mắt như của một người lạ nào, dò xét và bình phàm nàng. Ngà thấy phía sau lưng Ngà, Tư đang ngồi hơi cong lưng xuống, tay dè thông trên đùi, nhìn nàng dăm dăm. Ngà có cảm tưởng ngài ngại như nắm phải bàn tay một người không quen. Những cảnh buồn tối hôm qua thoáng hiện lên, những cô gái xinh đẹp cười với những chàng trai và tiếng âm nhạc quyến rũ. Họ nói chuyện vui vẻ quá, Ngà nhớ rõ nhất cặp mắt đen đạm của một cô gái chợt nhìn vào mắt nàng, môi cô ta hồng tươi mím cười làm Ngà ngất tối tình yêu.

Và Tư đã đến sát sau lưng Ngà mà Ngà không biết, hơi thở của Tư nóng ở vai nàng. Ngà quay ngay lại gấp nụ cười ngượng ngập có ý khéo thường của Tư. Ngà cầm tẩm lụa đưa cho Tư :

— Trả anh, tôi không lấy đâu.

Tư ngạc nhiên, đưa sát tẩm lụa vào người Ngà, cầu khẩn Ngà nhận. Ngà mặc Tư nói, nàng thản nhiên trả về cái ghế, Tư vẫn di theo nói không ngừng, tay giơ tẩm lụa lên, Ngà nói to :

— Đã bảo không còn lài nhái cái gì ! Muốn học thì sang đây, lúc nào có thì giờ tôi đây, nhưng đừng có biểu xén lôi thôi.

Tư ngăn ngừ cầm tẩm lụa, gói lại cẩn thận dè lại trên bàn và sau khi chào Ngà, len lén đi về.

Ngà ngồi yên, bây giờ nàng mới cảm thầm thía những sự tủi cực Ngà đã trải qua tối hôm trước và những hôm đã lâu lăm rồi nhưng vẫn rõ rệt và đau đớn. Ngà muốn khóc hay cười thật to để cho nhẹ người. Có phải không có ai tặng nàng bao giờ mà nàng phải nhận quà của Tư đâu? Ngà không cần ai hết, nhưng Ngà biết rằng vì tự ái Ngà đã từ chối gói lụa nhưng cũng vì đã từ chối mà tự ái của Ngà lại bị tồn thương nhiều hơn.

Bỗng cửa mở tung, Tuyết bước vào, lôi Ngà đứng dậy, nói như ra lệnh.

— Thay quần áo đi chơi!

Tuyết cúi xuống nhìn Ngà, mở to mắt :

— Tại sao tối hôm nǎo mắt Ngà cũng đỏ hoe như mới khóc? Văn còn giận Tuyết vì tối hôm qua hả?

Ngà cười :

— Hết giận rồi. Tuyết đợi Ngà một chút nhé, Ngà chải lại cái đầu. Đì đầu đây? Có anh Dư di cùng không?

Tuyết với lấy cái lược, chải đầu hộ Ngà, vừa chải vừa nói chuyện vui vẻ. Ngà mỉm cười nghĩ thầm: « Ngày mai mình cười với Tư một cái, chắc nó không hiểu gì cả và cho mình là một con diên ».

TƯƠNG-HÙNG.

HIỆU BÁN NHẠC KHÍ VÀ SÁCH LỚN NHÚT VIỆT-NAM

MỸ - TÍN

56-58, Đại-lộ Nguyễn-Huệ (*Charner cũ*) — SAIGON

SÁCH :

Anh, Pháp, Việt, đủ các loại giáo khoa, tiểu thuyết v.v...

SÁCH NHẠC CỦA NHỮNG NHÀ :

Henri Lemolne, Salabert, A. Leduc, Durand, Schott Frere, Van de Velde, Heugel, Endrieu, Cole Publishing, Boston Co, Gacher, v.v...

NHẠC KHÍ CỦA NHỮNG NHÀ :

Laberte, Couesnon, Selmer, Hohner, Pierret, Asba, Metjazz, P. Beuscher, Gaillard Loiselet, v. v...

và nhiều phụ tùng khác.



TRUYỆN HAY THẾ-GIỚI

In lần thứ 2 :

TÌNH NGHĨA VỢ CHỒNG

Nguyên tác của L. TOILSTOI — Bản dịch của Bảo-Sơn.

CON NAI TƠ

Nguyên tác của M.K Rawlings — Bản dịch của Bảo-Sơn.

NỘI CỎ CỦA THIÊN ĐƯỜNG

Một tập truyện ngắn chọn lọc của những văn hào quốc-tế,
do Vĩnh, Sơn, Lang dịch.

PHƯỢNG-GIANG XUẤT BẢN
NAM-CƯỜNG PHÁT HÀNH.

ĐÒ ĐỌC

Tiêu thuyết dài của

BÌNH-NGUYỄN-LỘC

Do nhà EÉN-NGHÉ

233/20, Võ-Táh — Xuất-bản và phát-hành

Sách dày trên 300 trang chữ nhỏ li-ti, ấn loát tuyệt mỹ, bìa đồi,
chữ vàng-lá-nương, in lõm sau trên nền lụa xám — **65\$ MỘT QUYỀN.**

Vì sách không phát-hành lan rộng nên nơi nào không thấy bày
bán, xin mời bạn đọc của BÌNH-NGUYỄN-LỘC, cứ gửi thẳng bưu-
phiếu về địa chỉ nói trên. Sách sẽ gửi tận tay bạn, cước phí
BẢO ĐÀM do nhà xuất-bản chịu.

Bưu-phiếu đề cô **TÔ-LOAN-ANH.**

ĐÃ CÓ BÁN

GÁNH HÀNG HOA

của NHẤT-LINH và KHÁI-HUNG

ĐÃ CÓ BÁN

ĐỐI BẠN

của NHẤT-LINH

ĐÔNG Y-SI CỰ-THẤT

CHỮA CHÂN TAY

Cây xương bong gân, trật khớp và phong thấp rất thâm hiệu cùng các bệnh gân, xương, nhức mỏi đã được tín-nhiệm với đồng-bào Bắc-Việt.

Trước & Hàng Đầu Hà-nội nay đã tiếp khách tại.

287 Giả-Long gần Ngã-Sáu (Saigon)

Chủ-nhựt chữa làm phuộc & Tịnh-Đô Cu-Si 282 Đường Lacaze Cholon từ 10 đến 12 giờ.

CHỮA BẢO ĐÁM

24 THỨ TRỊ : Mạch lương, ỉa máu, táo bón, kiết lỵ. **CÓ HƯƠNG** săn sác binh-trí quí bà. Trong uống ngoài thoa, bình nào thuốc ấy, không cắt, đốt buộc chỉ. Bảo đảm ít đau mà không tái phát. Trên 20 năm kinh nghiệm với sự khảo cứu rất tinh vi. **CHUYÊN TRỊ :** Đầu gan, ruột, bao tử, nhức đầu kinh niêm, tim yếu, thiểu máu, có kỵ đau bụng. Có nơi yên tĩnh dưỡng bệnh đủ tiện nghi. **NHI KHOA NHÂN SÂM TẮN :** Bổ dưỡng trẻ em đau lâu mởi mạnh, hay đờ mồ hôi, ít đái, ợ sữa, ỉa lỏng, chậm tiêu, trù dứt nọc ban. **CỒN ĐÁM CHỈ KHÁI TẮN :** Chữa ho gà, ho ban, ho gió, phong đàm khò khè. Trẻ em mởi sanh uống thuốc này ngừa được chứng kinh phong. **KINH NIÊN ĐẦU THỐNG HOÀN :** Chữa nhức đầu kinh niêm, đau màng óc, sổ mũi, chóng mặt máu sâm bát tinh rất thâm hiệu.

Tổng cuộc Nhà Thuốc NGUYỄN-ĐỒNG-DI

379, Đường Phan-Đinh-Phùng — Saigon

GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC

Có chi vui bàng lúc vợ con của mình bị đau yếu mà động mạnh liên l

Y-SI TRẦN-THÀNH-TÂM

Một vị minh-y thật học kinh-nghiêm. Chuyên trị : Bá bệnh thuộc kinh huyết phụ nữ. Các sắc ban trái, các bệnh khó của trẻ em.

Khi có bệnh cần, quí vị đến sẽ dễ dàng chắc chắn mau lành mạnh.

Một bảo đảm cho gia đình quí vị lúc nào cũng vui vẻ và hạnh phúc.

Nhà thuốc HOÀN-CẨU

99, Bến Chương-Đương (Cầu Ông Lãnh) Saigon.

Anh em tranh đua học tập nhưng vì ở xa, không phương tiện
đến trường, xin viết thơ hỏi điều lệ nơi trường

HÀM THỦ HẠNH NGHĨA

42, Nguyễn-văn-Thành, GIA ĐÌNH

Trường dạy bằng cách gởi bài đến tận nhà, bài anh em học có giảng và bài làm có kiều mẫu, anh em gởi đến trường chấm, trả lại mau. — Tờ chức có qui củ, đúng đắn lâu bền rất thuận cho Công, Tư chúc, quán nhân gàn xa đê luyện thi Tú-Trung-Tiểu. Chỉ học lúc nào cũng được, chấm nom từng người. — Cấp chứng chỉ thi hay xin số làm sau niên khóa. — Giáo-sư có tuổi nhiều kinh nghiệm.

— Có dạy trực tiếp — Kỳ Niệm Mười hai Năm Thành-Lập, giảm phí 20 o/o cho Bạn nào ghi tên từ nay đến tháng 2 Âm-lịch.



Bột sôcôla

OVALTINE

LÀ MỘT THÚC UỐNG
VỪA NGON VỪA BỒ

OVALTINE là một thực-phẩm rất bồ-dưỡng, gồm các chất : sữa tươi, trứng gà, mạch-nha, cacao, chứa đựng rất nhiều sinh-tố cần-thiết cho cơ-thể con người.

TRẺ EM DÙNG **OVALTINE** sẽ được mau lán, chóng lên cân ;

THANH-NIÊN DÙNG **OVALTINE** sức lực dồi dào ;

NGƯỜI LỚN TUỔI DÙNG **OVALTINE** sẽ thêm tráng kiện như buổi thiếu thời ;

NGƯỜI ĐAU MƠI MẠNH DÙNG **OVALTINE** mau lại sức ;

NHỮNG THỂ-THAO-GIA DÙNG **OVALTINE** gân cát nở nang, sức khoẻ sung-túc dư sức tranh lèo đoạt giải